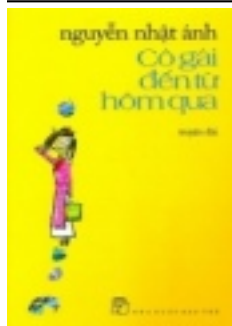


Cô Gái Đến Từ Hôm Qua

Contents

Cô Gái Đến Từ Hôm Qua	1
1. Chương 1	1
2. Chương 2	9
3. Chương 3	18
4. Chương 4	25
5. Chương 5	33
6. Chương 6	40
7. Chương 7	48
8. Chương 8	56
9. Chương 9	62
10. Chương 10 The End	70

Cô Gái Đến Từ Hôm Qua



Giới thiệu

Nếu ngày xưa còn bé, Thư luôn tự hào mình là cậu con trai thông minh có quyền bắt nạt và sai khiến.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/co-gai-den-tu-hom-qua>

1. Chương 1

Hồi nhỏ tôi khác xa bây giờ.

Nói một cách khác, hồi nhỏ tôi ngon lành hơn bây giờ nhiều.

Hồi đó, muốn chơi với đứa con gái nào, tôi làm quen một cái “rụp”, gọn ơ. Chỉ có sau này, khi lớn lên, tôi mới mắc cái tật lóng nga lóng ngóng trước phụ nữ.

Chính vì vậy mà thỉnh thoảng tôi thường ngồi mơ màng hồi tưởng lại cái thời huy hoàng xa xưa xa xưa với nỗi thèm muốn và ganh tị không giấu giếm.

Bây giờ tôi còn nhớ rõ mồn một cái, cái ngày tôi cùng gia đình dọn đến chỗ ở mới. Lúc đó tôi còn bé tẹo, khoảng bảy, tám tuổi gì đó. Căn nhà mới nhiều phòng và xinh xắn hơn căn nhà cũ nhiều. Ngày mới dọn đến, tôi khoái chí chạy nhong nhong khắp chỗ. Lúc này mẹ tôi chưa sinh nhỏ Phương, em kế tôi, nên căn nhà trông thật rộng rãi và vắng vẻ.

Chơi một mình cũng chán, lát sau tôi chạy ra trước hiên đứng ngắm xe cộ qua lại.

Chợt tôi nhìn thấy trên đồng cát trước sân nhà bên cạnh có một con nhỏ đang chơi trò xây nhà. Con nhỏ trạc tuổi tôi, tóc thắt hai cái bím lúc la lúc lắc.

Khi tôi lò dò lại gần đứng coi, nó vẫn không hay biết, cứ lui cui đào đào đắp đắp.

Đứng một hồi, tôi háng giọng:

- Ê!

Con nhỏ giật mình quay lại. Nó nhìn tôi bằng cặp mắt thao láo.

- Nhà mày ở đây hả? - Tôi chỉ tay vào căn nhà có đồng cát.

Nó gật đầu, mắt vẫn nhìn tôi dò xét.

Mới gặp nó lần đầu tiên, không có chuyện gì để nói, tôi ậm à ậm ừ một hồi rồi hỏi:

- Mày tên gì vậy?

Nó đáp lí nhí:

- Tiểu Li.

Tôi cười hì hì:

- Tiểu Li là đi tiểu vô trong ly hả?

Tiểu Li nhăn mặt:

- Anh nói bậy!

Nói xong, nó giận dỗi quay lại chơi tiếp trò xây nhà.

Tiểu Li làm tôi hơi què què.

Tôi đi vòng tới trước mặt nó và ngồi thụp xuống đồng cát, nói:

- Mày cho tao chơi chung với nghen?

Tiểu Li không thèm trả lời. Nó cứ cầm cuí bươi cát.

Thấy vậy, tôi tức mình nhào vô chơi đại, không thèm năn nỉ. Tôi hì hà hì hục đào một đường hầm dài thật dài, xuyên qua đồng cát. Đào một lát, bàn tay tôi chạm phải tay Tiểu Li. Tôi liền mắt lấy mấy ngón tay nó.

Tiểu Li cười khúc khích:

- Anh làm em sợ hết hồn! Thả tay em ra đi!

Tôi vẫn nắm chặt tay nó:

- Mày nói mày hết giận tao, tao mới thả!

- Em hết giận rồi!

Tôi cười hì hì và buông tay nó ra.

Thế là tôi đã làm quen với Tiểu Li. Để ợt, các bạn thấy chưa!

Tới phiên Tiểu Li lần la hỏi chuyện tôi:

- Anh tên gì vậy?
- Tao tên Thư.
- Anh mới dọn đến hả?
- Ủ. Tao mới đến đây ngày hôm nay.

Tiểu Li cười:

- Em hỏi chơi vậy thôi chứ hồi sáng gia đình anh dọn đến em có nhìn thấy.

Tôi trở mắt:

- Mà thấy tao sao tao không thấy mày?
- Em đứng ở trong nhà làm sao anh nhìn thấy!

Tôi lên giọng người lớn:

- Như vậy là mày nhìn lên tao. Nhìn lên là không tốt!

Tiểu Li dẫu môi:

- Em đâu có nhìn lên! Em nhìn qua cửa sổ kia mà!

Tôi khịt mũi:

- Nhìn qua cửa sổ thì cũng như nhìn lên. Lần sau mày phải nhìn qua... cửa lớn!

Thấy tôi ra oai ghê quá, Tiểu Li không dám cãi lại nữa câu.

Nó ngồi nghịch cát một hồi rồi xuyết xoa:

- Nhà bà Tư Mập đẹp ghê, anh hén?

Tôi ngạc nhiên:

- Nhà bà Tư Mập nào?
- Nhà bà Tư Mập là nhà anh bây giờ đó. Hồi trước là nhà bà Tư Mập.

Tôi nhăn mặt:

- Chuyện hồi trước nói làm chi! Bây giờ là nhà tao thì mày cứ kêu là nhà tao!
- Tại em quen miệng.

Tiểu Li nói với vẻ biết lỗi.

Thấy nó có vẻ hiền lành, ngoan ngoãn, tôi nói:

- Tao mới dọn đến đây chưa quen ai, chỉ quen một mình mày. Khi nào mày có trò gì hay hay, nhớ rủ tao chơi với nghen!

- Ủ.

Tiểu Li gật đầu, miệng nở một nụ cười thân thiện.

Nhìn nó cười, tôi bỗng reo lên:

- Mày sún răng!

Tiểu Li hoảng hốt ngậm miệng lại và quay đầu đi chỗ khác.

Tôi gật gù ra vẻ hiểu biết:

- Chắc là tại mày ăn kẹo nhiều quá!

Thấy nó không phản đối gì, tôi nói tiếp:

- Lần sau có kẹo mỳ nhớ chia bớt cho tao, tao ăn giùm cho!

Tiểu Li lại gật đầu, nhưng lần này nó không dám nhe răng ra cười nữa. Nó cười với tôi bằng mắt.

Bữa đó, tôi về nhà với một tâm trạng đầy phấn khởi. Suốt buổi tối, tôi nằm loay hoay nghĩ ngợi, xem thử ngoài chuyện “dụ ăn” tôi còn có thể bắt nạt Tiểu Li chuyện gì nữa. Tôi nghĩ miên man đủ thứ, thứ nào cũng hấp dẫn, và sung sướng kết luận: con gái ngu thấy mò!

- o O o -

Nhưng đó là kết luận hồi nhỏ. Bây giờ tôi rút ra một kết luận khác, kém phấn khởi hơn: con gái càng lớn càng khôn, con trai càng lớn càng ngu!

Chính vì vậy mà bây giờ làm quen với một đứa con gái, đối với tôi là chuyện khó tày trời. Với Việt An, chẳng hạn.

Lớp tôi có tất cả bốn mươi mốt, trong đó hết ba phần tư là con trai. Con gái chỉ có một nhóm lèo tèo, ngồi tùm tùm ở hai bàn trên.

Ý mình là “cửa hiểm”, tụi con gái kiêu căng, hợm hĩnh tợn! Suốt ngày, tụi nó chỉ chụm đầu vào với nhau trò chuyện thì thầm rồi cười rúc ra rúc rích, chả thèm để ý đến bọn con trai chúng tôi lấy một chút. Trong số tụi nó, con nhỏ Việt An là “làm cao” nhất.

Việt An đẹp nhất lớp tôi. Điều đó ai cũng thừa nhận. Chính Việt An... cũng thừa nhận điều đó cho nên nó càng tỏ ra “lạnh lùng, băng giá” trước những cặp mắt ngưỡng mộ của tụi tôi.

Mỗi lần tụi con trai tìm cách bắt chuyện với nó, nó đều trả lời đàng hoàng. Nhưng ngôn ngữ của nó là một thứ ngôn ngữ khách sáo, lịch sự, đúng mực, không bộc lộ một tí tình cảm nào. Vì vậy, không đứa nào trong bọn tôi dám “giờn mặt” với nó.

Khách quan mà nói, thái độ kiêu kỳ của Việt An trông thật dễ ghét! Còn “chủ quan mà nói”, con gái trông càng dễ ghét bao nhiêu lại càng có vẻ... dễ thương bấy nhiêu! Thế mới khổ cho tôi! Khổ nhất là ngay từ lần đầu tiên trông thấy Việt An, tôi bỗng hiểu rằng từ nay trở đi tôi không còn “tự do” nữa. Lúc nào tôi cũng nghĩ đến nó, không chỉ ánh mắt, nụ cười, mái tóc mà ngay cả cái tên Việt An đối với tôi cũng trở nên gần gũi, thân thiết lạ lùng như thể tôi đã yêu cái tên ấy đầu từ... kiếp trước! Có những lúc ngồi một mình, nghĩ đến Việt An tôi bất giác gọi thầm tên nó và cái âm vang ngọt ngào ấy bao giờ cũng gợi nơi tôi một cảm giác nhớ nhung triu mến lẫn một nỗi hân hoan khó tả.

Không như những đứa con gái cùng lớp, Việt An không từ các lớp dưới lên. Mấy năm trước, nó học đầu ở tận Nha Trang. Năm nay, nó theo gia đình chuyển về đây. Ngay từ đầu năm học, Việt An bất thành linh xuất hiện trong lớp tôi và từ đó “quấy nhiễu” cuộc sống yên tĩnh của bọn con trai chúng tôi.

Vì “lý lịch” của Việt An đặc biệt như vậy nên tôi không có thời gian để la cà tiếp cận. Và những giờ học cứ hờ hững trôi qua như nước chảy xuôi dòng. Tôi như chiếc lá lẻ loi trôi theo dòng nước, chốc chốc ngoái đầu nhìn Việt An mà lòng buồn rười rượi.

Nhưng như người ta thường nói “cái khó ló cái khôn”, rốt cuộc tôi cũng nghĩ ra được một cách để làm quen với Việt An.

Hôm đó lớp tôi làm bài tập làm văn.

Khi còn mười lăm phút nữa hết giờ, tụi bạn trong lớp lần lượt đem bài lên nộp. Đứa nào nộp xong được quyền ôm cặp ra về.

Tôi thuộc loại học sinh giỏi văn nên chỉ cần một nửa số giờ quy định đã làm xong bài tập. Nhưng tôi cứ ngồi đọc tới đọc lui, chưa vội nộp ngay. Vừa đọc tôi vừa liếc chừng về phía Việt An.

Việt An còn đang mải mê viết, chưa tỏ vẻ gì là sắp kết thúc. Thế là tôi cứ ngồi cắn viết nhẩn nha chờ.

Cho tới khi tiếng trống hết giờ vang lên, Việt An viết lia viết lịa mấy dòng cuối và hối hả mang bài lên nộp. Xong, nó ôm cặp bước ra cửa.

Việt An ngồi bàn đầu dãy bên kia, tôi ngồi bàn đầu dãy bên này, gần cửa ra vào, nên muốn ra ngoài nó phải đi ngang qua trước mặt tôi.

Lúc này, lớp học chỉ còn lèo tèo dăm ba đứa. Đứa nào đứa nấy đang cúi đầu vô bài làm viết lẩy viết để, chẳng để ý gì đến chung quanh. Cô Hương thì đang lui cui đếm bài. Khung cảnh rất thuận lợi cho việc thực hiện “ý đồ đen tối” của tôi.

Đợi cho Việt An vừa đi qua trước mặt, tôi cầm cây viết máy vẩy vào lưng nó. Trong nháy mắt, vạt áo phía sau của Việt An dính đầy những vết mực lốm đốm. Nó chẳng hay biết gì, cứ cầm đầu đi thẳng.

Khi thấy Việt An đi đã khá xa, tôi mới lò dò mang bài lên nộp rồi ba chân bốn cẳng phóng theo.

Nửa đường, tôi đuổi kịp Việt An. Nó đang đi chung với nhỏ Hồng Hoa.

Tôi kêu:

- Việt An!

Việt An quay lại, ngạc nhiên:

- Anh kêu tôi hả?

Tôi chỉ vào lưng nó, “méc”:

- Áo Việt An dính đầy mực kìa!

Việt An bán tín bán nghi. Nó ngoảnh lại nhìn nhưng không làm sao thấy được vạt áo sau lưng. Nó day lưng sang Hồng Hoa:

- Hồng Hoa coi thử có gì không?

- Trời ơi! - Hồng Hoa kêu lên sững sốt - Mực ở đâu dính tèm lem vậy nè?

Việt An tỏ vẻ lo lắng:

- Nhiều không?

- Không nhiều, nhưng chạy một đường dài...

Đang nói, bỗng nhiên Hồng Hoa la lên:

- Thôi đúng rồi! Như vậy là có ai vẩy mực vô áo mày rồi!

Tôi cũng giả bộ gật gù:

- Đúng rồi! Đúng là có đứa nào chơi nghịch!

Hồng Hoa ngó tôi:

- Ông có biết ai vẩy mực không?

Tôi giật mình:

- Không! Không biết! Nếu biết thì tôi đã... trị nó một trận rồi!

Hồng Hoa cầm tay Việt An, nói:

- Thôi đừng lo nữa! Về nhà kiếm eau de javel giặt là nó bay liền.

Việt An lẩm bẩm:

- Không biết ai chơi kiểu gì kỳ cục!

Tôi đi bên cạnh, trống ngực đập thình thịch, trong lòng vừa áy náy vừa sung sướng. Áy náy vì thấy Việt An lo lắng về cái áo hơn tôi tưởng. Chắc nó sợ về nhà bị mẹ la. Sung sướng vì nhờ vậy mà tôi được đi chung với Việt An và trò chuyện với nó một cách “hợp pháp”.

Biết ơn tôi về việc tôi đã quan tâm đến cái áo của nó và nhất là việc tôi hùng hổ đòi trừng trị “cái tên mất dạy nào đó”, Việt An tỏ ra cởi mở với tôi hơn thường lệ.

Ba đứa tôi vừa đi vừa trao đổi với nhau về bài tập làm văn vừa rồi một cách say sưa cho đến khi Việt An và Hồng Hoa rẽ sang đường khác.

Tối đó tôi cứ nằm thao thức nghĩ về những ngày tươi đẹp sắp tới. Bước khởi đầu đã thuận lợi, những bước tiếp theo hẳn sẽ dễ dàng hơn! Tôi hình dung ngày mai khi tôi bước vào lớp, Việt An sẽ chào tôi bằng một nụ cười đầy cảm tình. Và tôi sẽ hân hoan đáp lại cũng bằng một nụ cười đầy... tình cảm. Sau đó, hai đứa tôi sẽ trò chuyện với nhau ríu rít, say sưa, không làm sao rời ra được, trước những ánh mắt ghen tị và thán phục của tụi bạn.

Đang nghĩ tới đó, tôi giật mình ngồi dậy chạy đi bật đèn. Rồi tôi đứng uốn éo trước gương luyện... cười. Tôi luyện cả thấy sáu kiểu cười, kiểu nào cũng tràn trề tình cảm. Gần một tiếng đồng hồ sau, khi thấy các cơ bắp nơi miệng đã đi vào hoạt động nhịp nhàng, thuần thục tôi mới tắt đèn leo lên giường nằm... thức tiếp.

Sáng hôm sau, trên đường tới trường, tôi vừa đi vừa ôn lại cho thật nhuần nhuyễn, không phải ôn bài mà ôn lại... sáu kiểu cười.

Vừa ló đầu vô lớp, tôi gặp ngay Hồng Hoa. Tôi chưa kịp mở miệng, nó đã chỉ tay vô trán tôi, dọa:

- Chết ông rồi! Sao hôm qua ông vậy mực vô áo Việt An?

Tôi tái mặt:

- Đâu có! Ai phao tin bậy bạ vậy?

Hồng Hoa nheo mắt:

- Ông còn chối gì nữa! Chiêu Minh thấy rõ ràng!

— Chiêu Minh ngồi bàn thứ hai dãy bên kia, kế Hồng Hoa. Hôm qua hình như nó là một trong những đứa ngồi lại sau cùng. Như vậy hẳn nó tình cờ trông thấy hành động phá hoại của tôi.

Chỉ mới thoáng nghĩ tới chuyện xui xẻo đó, tôi đã thấy lạnh cả người và vội vàng chối biến:

- Không phải đâu! Chắc là Chiêu Minh nhìn lầm tôi với ai đó!

Hồng Hoa thò tay lấy cổ tay tôi:

- Chuyện rõ ràng vậy mà ông còn chối đây đẩy nữa hả! Ông lại đây nói chuyện với Việt An đi!

Vừa nói nó vừa kéo tôi lại dãy bàn con gái.

- Tôi không lại đâu!

Tôi kêu lên và vùng ra khỏi tay Hồng Hoa, chạy vù ra cửa.

Tôi đi tha thẩn ngoài sân, trong bụng rửa thầm nhỏ Chiêu Minh tội bởi hoa lá. Chỉ đến khi tiếng trống vào học vang lên, tôi mới lò dò ôm cặp vô lớp và lủi thủi về chỗ ngồi.

Bên kia, Hồng Hoa nhìn sang, nguýt tôi một cái dài cả cây số.

Nhưng tôi kệ xác nó, con nhỏ lắm điều này! Tôi chỉ quan tâm đến Việt An “của tôi”.

Việt An đang ngồi hí hoáy chép cái gì đó trong tập. Nó chẳng thèm liếc tôi lấy một cái. Điều đó làm tôi bứt rứt kinh khủng. Bây giờ tự dưng tôi muốn nghe Việt An trách móc, thậm chí chửi thật nặng cũng được hoặc ít ra là nguýt tôi một cái dài dằng dặc như Hồng Hoa. Như vậy tôi đỡ áy náy hơn. Đằng này nó cứ tỉnh khô, ra cái điều tôi là đồ mất dạy, không đáng cho nó phải bận tâm.

Cả buổi sáng, tôi ngồi xụi lơ. Bước khởi đầu như vậy kể như toi. Nghĩ đến mấy kiểu cười tình cảm khổ luyện giữa đêm khuya, tôi càng giận mình. Không biết làm gì cho khuây khỏa, tôi quay sang thẳng Hải gầy ngồi cạnh nhe răng cười với nó ba kiểu.

Nụ cười “thâm lặng” của tôi hiệu quả ghê gớm! Tôi mới cười có ba kiểu mà Hải gầy đã trở mặt:

- Bữa nay mày làm gì mà thân ái với tao quá vậy!

Nghe nó bình phẩm, tôi càng tiếc hùi hụi. Nhưng lo gì - tôi tự động viên - thua keo này ta bày keo khác! Ông bà đã dạy rồi!

Suốt một tháng trời sau đó, tôi không dám giáp mặt với Việt An.

Cho tới một hôm, trong giờ ra chơi, tôi đánh bạo lại gần nó. Lúc này tụi bạn đã ùa cả ra ngoài, chỉ còn mỗi Việt An ngồi tại chỗ cắm cúi đọc sách.

Tôi hắng giọng, hỏi:

- Việt An xem cuốn gì vậy?

Nó ngược mắt nhìn tôi:

- Cuốn “Giamilia”.

- Hay không?

- Hay.

Tôi nói, giọng rụt rè:

- Chờm nào coi xong Việt An cho tôi mượn nghen!

Việt An gật đầu rồi cúi xuống đọc tiếp.

Chẳng biết nói gì nữa, tôi đứng lớ ngớ một hồi rồi tặc lưỡi bỏ đi. Con nhỏ phách lối thật! - tôi âm ức nhủ bụng - nhưng dù sao nó cũng không hạch mình chuyện vầy mực! Thế cũng tốt!

Hai ngày sau, Việt An đưa tôi mượn cuốn sách. Nó nói:

- Anh nhớ giữ cẩn thận nghen!

Tôi cười:

- Yên chí.

Nó lại dặn, giọng tỉnh khô:

- Nhớ đừng vấy mực vô sách!

Tôi giật thót, miệng cà lăm:

- Không... không đâu!

Tôi nói mà mặt đỏ bừng. Hóa ra nó chưa quên “tội ác” của tôi hôm nào. Khỉ thật.

Nhưng tôi ngu gì mà vấy mực vô sách nó. Lần này tôi tiến hành “chiến dịch” theo cách khác.

Trước khi trả, tôi nắn nót chép ở trang đầu cuốn sách hai câu thơ của Nguyễn Bính:

Nắng mưa là bệnh của trời

Tương tư là bệnh của tôi yêu nàng.

Dù cổ trần tĩnh, khi đưa cuốn sách cho Việt An, tay tôi vẫn run run. May mà Việt An không để ý. Nó nhận cuốn sách bỏ ngay vô cặp, không giở ra coi.

Suốt ngày hôm đó, tôi sống trong tâm trạng thấp thỏm của cậu học trò đi thi chờ kết quả. Nghĩ đến hành động táo tợn của mình, tôi vừa mừng vừa lo.

Sáng hôm sau, tôi không dám vô lớp sớm. Đợi cho tiếng trống vang lên, tụi bạn lục tục xếp hàng, tôi mới chạy lại đứng lấp ló phía sau.

Ngồi trong lớp, chốc chốc tôi lại liếc qua chỗ Việt An, xem thử nó có thái độ gì khác lạ hay không. Nhưng Việt An cứ cười nói tỉnh khô khiến tôi không biết nó đã thấy mấy câu thơ tôi viết trong sách chưa.

Giờ ra chơi, tôi cố ý nán lại trong lớp chờ coi Việt An “giải đáp tâm tình” cho tôi như thế nào. Đúng như tôi mong mỏi, Việt An lên tiếng gọi:

- Anh Thư!

Tôi hồi hộp bước lại, trên môi nở sẵn kiêu cười thứ nhất. Nhưng Việt An chẳng thèm dòm tôi. Nó lúi húi lục cặp lấy cuốn “Giamilia” ra:

- Anh viết bậy bạ gì trong sách tôi vậy?

Tôi ấp úng:

- Thơ Nguyễn Bính ấy mà!

Nó hoạnh hợ:

- Ai mượn anh chép thơ Nguyễn Bính vô đây?

Tôi nuốt nước bọt:

- Đâu có ai mượn! Tại tôi thấy hay tôi chép!

- Lần sau có thấy thơ hay thì anh chép vô sách của anh chứ đừng chép vô sách của tôi!

Nói xong nó đẩy cuốn “Giamilia” đến trước mặt tôi:

- Anh mua đèn cho tôi cuốn khác đi!

Nếu có thể chui được xuống đất thì tôi đã chui rồi. Nhưng vì đất cứng quá không chui được, tôi đành giằng lấy cuốn sách bỏ đi một mạch, trong lòng xấu hổ không để đâu cho hết.

Suốt mấy tiết học còn lại, tôi không nhét nổi vô đâu lấy một chữ. Tôi cứ ngồi trù ẻo cho Việt An bị sét đánh, bị xe cán, bị chết chìm dưới sông, thậm chí bị ba cái cùng một lúc càng tốt. Lúc đó, tôi mới hả dạ.

Chiều hôm đó, tôi phóng xe đi lùng hết hiệu sách này đến hiệu sách khác, quyết mua bằng được cuốn “Giamilia” chết tiệt kia để “ném vô mặt” Việt An.

Nghĩ trong đầu thì hung hăng như vậy, hôm sau gặp Việt An, tôi xù như bún.

Khi đưa cuốn sách mới mua cho Việt An, tôi không dám nhìn thẳng vào mặt nó:

- Đèn cho Việt An nè!

Tôi nói với giọng sượng sùng. Và không đợi cho Việt An kịp nói gì, tôi vội vã bước đi.

Nhưng Việt An đã gọi giật:

- Anh Thư!

Tôi giật mình quay lại và nhìn nó bằng ánh mắt ngạc nhiên pha lẫn lo lắng. Chẳng lẽ cuốn sách bị rách chỗ nào, Việt An không chịu nhận chẳng?

Thấy tôi đứng sững như trời trồng, Việt An mỉm cười:

- Anh lại đây!

Tôi bàng hoàng bước lại.

Việt An thò tay vào cặp lấy cuốn “Con tàu trắng” ra đưa tôi:

- Anh đọc cuốn này đi! Cũng của Aimatov! Hay lắm!

Tôi cầm lấy cuốn sách mà như thể cầm một giấc mơ, không hiểu hư thực thế nào. Việt An ơi, em có định quay tôi như quay đồ hay không?

2. Chương 2

Bây giờ thì tôi lâm vào tình trạng khốn khổ như vậy chứ hồi tôi còn nhỏ, đừng hòng có đứa con gái nào “quay” được tôi. Chỉ tôi quay tụi nó như quay dế thì có.

Phải nói hồi đó tôi có “uy” với con gái ghê gớm.

Mỗi lần nhớ lại cứ tiếc đứt ruột.

Hôm trước tôi mới dặn Tiểu Li có trò gì hay hay nhớ rủ tôi chơi với thì ngay hôm sau nó rủ liền.

Nó cầm sợi dây thừng huơ huơ trước mặt tôi.

- Anh chơi nhảy dây với em không?

Tôi bấu môi:

- Tao thêm vào chơi trò con gái!

Nó “hứ” một tiếng:

- Con trai chơi cũng được vậy!

Tôi nheo mắt:

- Ai bảo mày?

- Cần gì ai bảo! Tụi con trai trường em khối đứa chơi nhảy dây!

Tôi liếm môi:

- Thật không?

- Thật.

- Thật thì chơi.

Nói xong, tôi giật sợi dây thừng trên tay Tiểu Li.

Nó la lên:

- Anh để em nhảy trước cho anh coi.

Tôi hừ mũi:

- Cần gì coi! Mày làm như tao là... con nít vậy!

Tôi cầm sợi dây thừng vung lên khỏi đầu, dặn Tiểu Li:

- Mày đếm thử xem tao nhảy được mấy trăm cái nghen!

Tiểu Li cười khúc khích:

- Anh chỉ nói dóc! Anh nhảy được năm chục cái là giỏi lắm rồi!

Tôi “xì” một tiếng, giọng khi dễ:

- Nhảy năm chục cái thì nhảy làm gì?

Nhưng tôi chỉ nhảy được bảy cái. Tới cái thứ tám, sợi thừng bất ngờ vướng vào chân khiến tôi té sấp, mặt đập xuống đất một cú như trời giáng.

Tiểu Li hoảng hồn chạy lại đỡ tôi dậy. Tôi gượng gạo ngồi lên, cả người ê ẩm.

Dòm mặt tôi, Tiểu Li la hoảng:

- Trời ơi! Trán anh u một cục rồi!

Tôi đưa tay lên trán sờ rầm và lo lắng hỏi:

- Có chảy máu không?

Tiểu Li lắc đầu:

- Không, nhưng cục u bầm tím.

Tôi nhăn nhó ra lệnh:

- Mà chạy đi kiếm cho tao chai dầu!

Tiểu Li nhìn tôi với vẻ ái ngại:

- Hay là để em đỡ anh vô nhà đã?

Tôi nạt:

- Tao chưa thấy ai ngu như mày! Vô nhà sao được mà vô nhà! Bộ mày muốn tao bị ăn đòn hả?

Thấy tôi nổi sùng, Tiểu Li vội vã chạy đi.

Lát sau nó cầm chai dầu về:

- Dầu này được không?

Tôi không thèm ngó:

- Dầu nào cũng được! Mày xúc giùm tao đi!

Tiểu Li tuân lệnh tôi răm rắp. Nhưng nó vừa chạm vô trán tôi, tôi đã hất tay nó ra, xẵng giọng:

- Tay mày như thể cục sắt ấy! Đau thấy mồ!

Tiểu Li chớp mắt:

- Em xúc nhẹ nhẹ mà!

Tôi hừ mũi:

- Vậy mà nhẹ!

Rồi thấy nó cầm chai dầu đứng phân vân, tôi giục:

- Lại còn đứng đó nữa! Xúc đi!

Lần này Tiểu Li không dám lấy tay quẹt qua quẹt lại, nó thấm dầu lên chỗ sưng của tôi một cách nhẹ nhàng, êm ái. Vừa làm, nó vừa xuýt xoa luôn miệng.

Tôi cần nhàn:

- Xuýt xoa cái gì! Tại mày hết đó!

- Sao lại tại em?

- Chứ gì nữa! Ai bảo mày rủ tao chơi nhảy dây!

Tiểu Li ngạc nhiên:

- Thì anh chẳng bảo khi nào có trò chơi nhớ rủ anh là gì!

Tôi nhăn mặt:

- Tao nói là nói trò chơi khác kia! Chơi nhảy dây té đau thấy mồ!

- Tại anh chứ bộ! Em nhảy hoài mà có té đâu!

- Mày khác, tao khác! Mày là con gái!

Tôi tăng hắng một tiếng rồi nói tiếp:

- Với lại người ta chơi nhảy dây bằng dây thun chứ ai nhảy dây bằng dây thừng! Nếu nhảy bằng dây thun thì bữa nay tao đâu có té.

Thấy tôi kể tội nó ghê quá, Tiểu Li lẳng lặng xúc dầu, không dám cãi lại nửa tiếng.

Ngày hôm sau, Tiểu Li cầm sợi dây thun đến khoe tôi. Nó hí hửng:

- Dây thun nè!

Tôi nhún vai:

- Dây thun thì kệ mày! Tao không chơi nhảy dây nữa đâu!

Tôi làm Tiểu Li cụt hứng. Nó ngồi bệt xuống đất và buồn bã quấn sợi dây thun quanh cổ tay, vòng này chồng lên vòng nọ.

Làm mặt ngầu một hồi, tự nhiên tôi thấy tội tội Tiểu Li, bèn nói:

- Mày đưa sợi thun đây!

Mắt nó sáng rỡ:

- Anh nhảy hả?

- Nhảy cái móc xì! Tao làm cái ná bắn chim.

Tiểu Li tròn mắt:

- Ô, anh lấy dây thun làm ná, em lấy gì chơi nhảy dây?

Tôi háng giọng:

- Mày ngu quá! Chơi nhảy dây mà làm gì! Để tao làm cái ná bắn chim, mỗi ngày kiếm vài chục con về rô-ti ăn, khoái hơn nhiều!

Tiểu Li trố mắt:

- Vài chục con?

Tôi gật đầu:

- Chứ sao! Vài chục con là còn ít đó! Hôm nào siêng, tao bắn cả trăm con.

Làm ná xong, tôi sai Tiểu Li đi nhặt sỏi về làm đạn.

Nó chạy đi một hồi, nhặt về một nắm sỏi đổ xuống trước mặt tôi.

Trong đồng sỏi của nó, tôi lựa được bốn, năm hòn, còn bao nhiêu tôi ném cả ra đường.

Tiểu Li ngơ ngác:

- Sao anh ném hết vậy?

Tôi đáp, giọng trách móc:

- Mày không biết lựa sỏi gì hết!

Vừa nói, tôi vừa chìa mấy hòn sỏi trong tay ra:

- Phải nhặt mấy hòn tròn tròn như vậy nè!

Tiểu Li khịt mũi:

- Anh không nói trước, em đâu có biết.

Tôi nheo mắt:

- Bây giờ mày biết chưa?

Tiểu Li thật thà:

- Biết rồi.

Tôi hất hàm:

- Biết rồi thì chạy đi nhặt nữa đi!

Tiểu Li quệt mồ hôi trên trán:

- Ngay bây giờ hả?

- Ủ, ngay bây giờ.

Trang bị “vũ khí đạn dược” đâu đó xong xuôi, tôi kéo Tiểu Li đi dò dẫm, rình rập dưới mấy bụi cây. Nhưng suốt ba ngày liên tiếp, tôi không bắn được con chim nào.

Tiểu Li sốt ruột, hỏi:

- Sao anh bắn trật hoài vậy?

Vừa mắc cỡ, vừa bực mình, tôi gắt:

- Tại mày đó!

Tiểu Li sợ hãi:

- Em có làm gì đâu!

Tôi nói đại:

- Dòm thấy mày, mấy con chim nó đâu có chịu đứng yên cho tao bắn.

- Sao kỳ vậy?

- Tao chẳng biết. Mày hỏi tội chim ấy!

Tiểu Li buồn bã:

- Vậy ngày mai em ở nhà, không đi theo anh nữa.

Tôi chép miệng:

- Ủ, mày ở nhà đi! Tao cũng ở nhà luôn!

- Ủa, sao anh không đi?

Tôi thở dài:

- Tao hết thích trò bắn chim rồi.

Vừa nói, tôi vừa ném cái ná vô bụi cây trước vẻ mặt ngơ ngác của Tiểu Li.

Trên đường về, Tiểu Li hỏi tôi:

- Không bắn chim nữa thì mình chơi trò gì?

- Tao không biết. Mày nghĩ giùm tao đi!

- Sao anh không nghĩ?

Tôi ấp úng:

- Tao hả? Tao phải nghĩ... chuyện khác!

Nói đại vậy thôi chứ tôi cũng chẳng biết cái chuyện khác đó là chuyện gì. May mà Tiểu Li không hỏi tới. Nó chỉ vui vẻ gật đầu:

- Ủ, để em về nghĩ coi. Khi nào nghĩ ra, em sẽ kêu anh.

Thấy nó nghe lời tôi rậm rập, tôi khoái chí nhủ bụng: con nhỏ này khờ dễ sợ!

- o O o -

Lớn lên, mọi chuyện đâm ra khác hẳn.

Việt An hỏi tôi:

- Anh đọc cuốn “Con tàu trắng” xong chưa?

- Mới được nửa cuốn.

Việt An nhăn mặt:

- Sao anh đọc chậm rì vậy? Đọc lẹ lẹ lên, tôi còn cho Hồng Hoa mượn.

- Mốt trả.

- Không có mốt gì hết! Tối nay anh đọc gấp đi, sáng mai trả tôi.

Tôi toát mồ hôi:

- Tối nay làm sao đọc kịp?

- Sao không kịp?

- Còn ngủ nữa chi!

- Thì đừng ngủ!

Tối đó tôi không ngủ thật. Tôi thức đến ba giờ sáng mới đọc xong cuốn sách. Sáng dậy, mặt tôi khờ khờ.

Khi tôi đưa trả cuốn sách cho Việt An, nó nhìn tôi chăm chú:

- Anh làm gì mà mặt mày ngó hốc hác vậy?

Tôi gãi đầu:

- Tối hôm qua tôi đọc sách đến ba giờ sáng.

Việt An giật mình:

- Trời ơi, tôi nói chơi bộ anh làm thật hả?

Tôi cười méo xẹo:

- Tôi đâu có biết Việt An nói chơi.

Việt An có vẻ áy náy trước sự khờ khạo đại dốt của tôi. Nó thò tay vào cặp lấy ra một cây kẹo đưa tôi:

- Cho anh nè!

Tôi cầm lấy cây kẹo như cầm một phần thưởng an ủi, lòng rộn ràng một cảm giác khó tả.

Thấy tôi cầm cây kẹo hoài, Việt An giục:

- Anh ăn đi!

- Tôi để dành.

- Để dành chi vậy?

Tôi định nói là để làm kỷ niệm nhưng không hiểu sao đến phút chót tôi lại nói tránh đi:

- Để khi nào đói lấy ra ăn.

Việt An cười khúc khích:

- Đói ai lại ăn kẹo!

Nói xong, nó lại lấy cho tôi một cây kẹo khác:

- Cây kia để dành thì ăn cây này.

Tôi lúng túng từ chối:

- Việt An ăn đi!

Nó lắc lắc cái cặp:

- Còn cả khối trong này.

Tôi tò mò:

- Ở đâu nhiều vậy?

- Mua chứ đâu!

- Việt An thích ăn kẹo lắm hả?

- Ừ.

Tôi nuốt nước bọt:

- Vậy ngày mai trở đi Việt An đừng mua nữa!

- Sao vậy?

Tôi nói lấp lửng:

- Có người mua cho Việt An.

Việt An chớp mắt:

- Ai vậy?

Tôi ngó lơ chỗ khác:

- Tôi không biết.

Việt An mỉm cười:

- Nhưng tôi biết.

Tôi cố giữ giọng nói thật bình tĩnh:

- Biết ai?

Việt An nhìn thẳng vào mắt tôi, giọng tỉnh khô:

- Anh chứ ai!

Trước vẻ mặt bối rối của tôi, nó thản nhiên nói tiếp:

- Tôi còn biết tại sao anh định mua kẹo cho tôi nữa kìa!

Tôi giật mình, trống ngực đập thình thịch. Chẳng lẽ Việt An định nói huých toẹt tâm sự u uẩn của tôi ra đây? Tôi hỏi với giọng hoang mang:

- Tại sao?

Việt An lắc mái tóc:

- Tại vì anh muốn chuộc cái tội vấy mực hôm nào.

Tôi thở phào, vừa nhẹ nhõm lại vừa thất vọng. Đồng thời tôi cũng phát hiện ra con gái là một sinh vật thù dai dễ sợ. Cái chuyện xa lắc xa lơ mà bữa nay Việt An còn nhắc.

Tôi cắn môi:

- Không phải vậy đâu! Tôi quên chuyện đó rồi!

- Sao vậy? Tôi tưởng lúc nào anh cũng nhớ chứ!

Tôi chép miệng:

- Nhớ làm gì?

Việt An cười:

- Nhớ để mua kẹo cho tôi.

Nó ăn nói kiểu đó, tôi không biết làm sao đối đáp, đành nhe răng cười theo. Khổ một nỗi, nụ cười của tôi lúc này không giống với bất cứ kiểu nào trong sáu kiểu cười “ăn tiền” kia!

Kể từ hôm đó, ngày nào trong túi tôi cũng đầy kẹo. Cứ đến giờ ra chơi hoặc trên đường về, thừa lúc vắng người, tôi vội vã giúi vào tay Việt An.

Nhưng Việt An không ăn kẹo một mình. Nó chơi thân với Hồng Hoa và Chiêu Minh nên thứ gì cũng phải chia ba, nhất là những thứ có chất glucose.

Từ khi phát hiện ra mối quan hệ chằng chịt này, thứ gì tôi cũng phải mua gấp ba: ba trái ổi, ba trái cóc, ba thỏi chocolate, làm như không phải tôi yêu một người mà yêu cùng lúc ba người vậy.

Để phục vụ đều đặn cho cái “hợp tác xã tiêu thụ” hoạt động không mệt mỏi này, tôi phải bấm bụng cắt giảm các khoảng cà phê, sách báo, bớt đi xem phim và hoàn toàn chia tay với các bàn billard.

Sau nhiều lần rủ tôi đi chơi billard không được, Hải gầy đâm ra thất vọng:

- Bộ mày tu rồi hả?

- Đâu có! Lúc này tao bận... học bài.

Hải gầy nhìn tôi với vẻ nghi ngờ:

- Xạo đi mày!

- Thật.

- Tao không tin.

- Không tin thì kệ mày! Có tiền cho tao mượn vài trăm!

- Làm gì vậy?

- Làm gì kệ tao!

Hải gầy không thềm hỏi nữa. Nó móc tiền ra đưa tôi.

Đợi cho nó đi khuất, tôi hí hửng cầm tiền chạy đi mua... kẹo.

Nhưng vất vả vậy mà nào có yên thân, hôm thì tôi bị Hồng Hoa hặc:

- Sao ông không mua mút măng cầu?

Hôm thì tôi bị Chiêu Minh đánh đòn tâm lý:

- Việt An thích ăn nho lắm!

Thế là tôi mua mút măng cầu. Rồi tôi lại mua nho. Nhưng ngoài chợ người ta không chỉ bán mút măng cầu và nho, tôi mua nhãn. Sau nhãn, tới măng cụt. Sau măng cụt, tôi tới Hải gầy:

- Mày còn tiền không?

- Hải gầy giương mắt ếch:

- Chi vậy?

- Mượn.

- Mày mới mượn đây mà!

- Thì mượn nữa!

Hải gầy nhìn tôi đăm đăm:

- Mày xài gì dữ vậy?

Tôi nhún vai:

- Xài gì kệ tao!

Nhưng lần này Hải gầy không cho tôi “kệ tao” nữa. Nó nheo mắt:

- Mày không nói, tao không đưa tiền.

Bị Hải gầy gây sức ép, tôi nổi sùng, tính bỏ đi. Nhưng nếu bỏ đi thì biết đào đâu ra tiền mua sắm “lễ vật” để cống nộp cho Việt An. Nghĩ vậy, tôi đành thở dài khai báo tuốt tuốt “thiên tình sử bí mật” của tôi cho Hải gầy nghe.

Nghe xong, Hải gầy nghiêm mặt, hỏi:

- Mày biết con lừa không?

Tôi ngơ ngác:

- Biết! Mà sao?

Hải gầy khịt mũi:

- Mày ngu như con lừa!

Tôi đỏ mặt:

- Đẹp mày đi!

Hải gầy tỉnh khô:

- Chứ gì nữa! Khi không lại đem tiền đi nộp cho bọn con gái!

Tôi tắc lưỡi:

- Mày không biết gì hết! Ai yêu mà chẳng vậy!

Nó “xì” một tiếng:

- Yêu gì kỳ vậy? Sao nó không mua ày mà chỉ có mày mua cho nó?

Tôi ấp úng:

- Việt An có cho tao... mượn sách.

Hải gầy cười hô hô:

- Mượn sách thì nói làm quái gì! Trước giờ nó có tặng mày cái gì không?

Tôi lắc đầu:

- Không.

- Vậy là nó đâu có yêu mày?

- Thì đâu có yêu!

Hải gầy trố mắt:

- Vậy là chỉ có mày yêu nó?

Tôi thở dài:

- Thì vậy chứ sao! Khi nãy tao đã nói với mày rồi!

Hải gầy gật gù:

- Thế thì tao hiểu rồi! Tình yêu mày thuộc diện tình yêu đơn phương. Giống như đường một chiều vậy, có tới mà không có lui.

Rồi nó tắc lưỡi bình luận:

- Yêu như vậy thì thà không yêu còn hơn!

Tôi nổi máu tự ái:

- Biết đâu Việt An cũng yêu tao thì sao?

Nó hất mặt:

- Mày căn cứ vào đâu mà nói vậy?

- Chẳng căn cứ vào đâu hết! - Tôi đáp với giọng bối rối - Tao chỉ đoán vậy thôi!

Hải gầy phẩy tay:

- Cái gì chứ tình yêu không thể đoán mò được! Phải dựa trên cơ sở khoa học đàng hoàng!

Tôi gãi tai:

- Cơ sở khoa học ở đâu mà dựa?

Nó hùng hồn:

- Mình phải tạo ra!

Tôi đi từ thắc mắc này đến thắc mắc khác:

- Tạo ra bằng gì?

- Bằng thư.

Tôi chợt hiểu ra:

- Bộ mày xúi tao viết thư cho Việt An hả?

- Chớ sao nữa! Mày viết đi, tao góp ý cho!

Tôi lắc đầu nguầy nguậy:

- Thôi, tao không chơi cái trò viết thư đâu! Rủi nó cao hứng nó đem khoe tùm lum, chắc tao phải bỏ học mất.

Hải gầy cười:

- Ai bảo mày viết dài dòng chi! Mày chỉ viết ngắn gọn một câu thôi: “Việt An... Thư”. Chỉ có ba chữ. Phía dưới mày thêm mấy chữ “yêu”, “không yêu” hoặc có thể “chưa yêu”, “sắp yêu” cho có vẻ phong phú, đa dạng. Rồi mày bảo nó chọn chữ nào phù hợp với tâm trạng của nó điền vào chỗ trống của câu trên. Xong, nó gởi trả lại mày.

Tôi nhăn mặt:

- Thư tình mà mày làm như bài tập ngữ pháp không bằng!

Hải gầy vỗ vai tôi:

- Thì tao đã bảo đây là kiểm tra khoa học mà lại! Còn không thì mày viết hai câu “Việt An yêu Thư” và “Việt An không yêu Thư”, sau mỗi câu mày vẽ một ô vuông rồi bảo nó đánh dấu chéo vào ô vuông thích hợp. Kiểu như bài thi trắc nghiệm vậy!

Tôi giơ hai tay lên trời:

- Thôi, thôi, tao không có nghe lời xúi bậy của mày đâu!

Hải gầy sầm mặt:

- Sáng kiến hay vậy mà mày kêu xúi bậy!

Tôi rụt cổ:

- Làm theo mày, rủi nó đánh dấu chéo vào ô “không yêu” thì chết tao.

- Có gì đâu mà chết! Nếu vậy thì mày được trở lại làm người, khỏi phải làm con lừa nữa!

Tôi cười hì hì:

- Tao khoái làm con lừa hơn.

Thấy tôi có vẻ say mê đóng vai con lừa cho Việt An (và cả Hồng Hoa và Chiêu Minh nữa) xỏ mũi dắt đi, Hải gây chán nản thở hắt ra:

- Kệ xác mày! Mày đi mà làm con lừa lấy!

Tôi chìa tay:

- Đưa tiền đây!

Hải gây cau có móc tiền đưa tôi rồi bỏ đi một mạch.

3. Chương 3

Hồi nhỏ tôi đâu có đến nỗi ngu ngốc như vậy.

Tiểu Li bị tôi xỏ mũi dài dài.

Được tôi phân công nghĩ trò chơi mới, chắc nó nằm thao thức nghĩ ngợi suốt đêm. Nền mới tờ mờ sáng hôm sau, tôi chưa kịp leo xuống khỏi giường đã nghe tiếng nó ơ ơ ngoài cửa:

- Anh Thư ơi! Anh Thư!

Tôi ngồi trên giường, chăn quần tận cảm, thò đầu ra cửa sổ:

- Làm gì kêu om sòm vậy?

Trông thấy tôi, Tiểu Li khoa tay, khoe:

- Em nghĩ ra trò chơi mới rồi.

- Trò gì?

Nó chớp mắt:

- Chơi đi trốn đi tìm.

Tôi “xì” một tiếng:

- Tưởng gì! Tao nghĩ ra trò đó lâu rồi!

Tiểu Li chun mũi:

- Anh nghĩ ra sao anh không nói?

Tôi gãi đầu:

- Tao định nói nhưng chưa kịp nói thì mày đã nói mất.

Không để ý đến giọng điệu ba hoa của tôi, Tiểu Li hào hứng rủ:

- Ra ngoài này chơi đi!

Tôi rút cổ:

- Chưa được đâu! Tao còn phải ngủ tiếp! Mày về đi, lát nữa chạy qua kêu tao!

Nói xong, không đợi Tiểu Li đồng ý hay không, tôi nằm lăn ra giường.

Tiểu Li đứng ló ngó bên cửa sổ một hồi rồi chẳng biết làm gì, nó bỏ chạy về nhà.

Tôi ngủ một mạch đến trưa trờ trưa trệt mới lồm cồm bò dậy đi rửa mặt. Lúc này bố mẹ tôi đã đi làm, nhà cửa vắng tanh.

Rửa mặt xong, nghe đói bụng, tôi mò xuống nhà bếp. Trên bàn ăn, mẹ tôi đã để sẵn cho tôi một tô cơm chiên và một chén nước mắm đầy dưới lòng bàn.

Tôi ngao ngán nhìn tô cơm chiên nguội ngắt, chưa biết nên ăn hay nhịn, bỗng nghe tiếng Tiểu Li kêu ầm ằng trước:

- Anh Thư ơi! Anh Thư!

Tôi liền đẩy lồng bàn lại và vội vàng chạy ra:

- Gì đó?

Tiểu Li lúc lắc hai bím tóc:

- Chơi trò chơi đi!

Tôi xoa bụng:

- Tao chưa ăn sáng. Mà ăn sáng chưa?

Nó lắc đầu:

- Chưa.

Tôi dậy trễ, chưa kịp ăn sáng đã đành. Nó dậy từ sáng sớm, sao giờ này cũng chưa ăn? Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Bộ buổi sáng mà nhịn đói hả?

- Đâu có. Hồi sáng em uống sữa. Mẹ cho em một ổ bánh mì, em để dành lát nữa mới ăn.

Nghe tới bánh mì, mắt tôi sáng trưng như đèn pha. Tôi liếm môi, hỏi:

- Bánh mì có kẹp thịt không?

- Có! Có pa-tê nữa!

Con nhỏ này ác nham thiết! Tôi hỏi thật thì bảo có thịt được rồi, còn khai thêm pa-tê chi nữa cho tôi thêm... đau khổ. Tôi nhìn nó, góp ý:

- Mà sún răng không nên ăn bánh mì.

- Sao vậy?

- Hư răng hết!

Tiểu Li cắn môi:

- Em ăn hoài mà đâu có sao!

Tôi khịt mũi:

- Tại mà không biết đó thôi!

Nó lại thắc mắc:

- Sao hôm trước anh bảo chỉ ăn kẹo mới hư răng?

Tôi giật mình:

- Tao có nói vậy hả?

- Ừ.

- Hình như tao có nói bánh mì nữa chứ! Chắc mà quên rồi!

- Đâu có! Anh chỉ nói kẹo thôi. Mẹ em cũng bảo vậy.

- Mẹ mà cũng bảo vậy hả?

- Ừ.

Tôi thở dài:

- Vậy thì thôi.

Tiểu Li ngơ ngác:

- Thôi là sao?

Tôi chép miệng:

- Thôi là... mày cứ việc ăn bánh mì, còn tao... nhịn đói.

Đến đây, Tiểu Li bắt đầu hiểu ra “tâm sự” của tôi. Nó buột miệng:

- Thôi để em chạy về lấy ổ bánh mì qua anh với em ăn, khỏi để dành nữa.

Tôi hưởng ứng liền:

- Đúng rồi! Bánh mì mà để lâu ăn mất ngon!

Tiểu Li vội vã chạy về. lát sau, nó cầm ổ bánh mì qua đưa tôi:

- Anh lấy dao cắt đôi ra đi!

- Cần gì dao! Tao bẻ bằng tay được rồi!

- Bẻ bằng tay đâu có đều.

- Đều chứ sao không!

Tôi lấy tay đo chiều dài ổ bánh mì, ước lượng điểm giữa rồi nghiêng răng bẻ làm hai khúc. Mặc dù tôi cố bẻ cho hai phần bằng nhau nhưng rốt cuộc vẫn khúc to khúc nhỏ.

Tôi đưa khúc nhỏ cho Tiểu Li:

- Phần mày nè!

Nó liếc khúc bánh mì của tôi, phụng phịu:

- Anh khôn thấy mồ! Anh lấy khúc to!

Tôi tăng hăng:

- Hồi sáng mày uống sữa rồi, giờ ăn khúc nho nhỏ thôi.

Tiểu Li không nói gì nhưng mặt nó xịu xuống. Sợ nó khăng khăng đòi đổi, tôi dọa:

- Tao mà ăn không no, tao chơi đi trốn đi tìm không nổi đâu!

Nghe tôi nói vậy, quả nhiên Tiểu Li không dám vùng vằng nữa. Nó đưa khúc bánh mì “nho nhỏ” lên miệng cắn ngon lành.

Tiểu Li ăn chậm như mèo. Tôi đã “giải quyết” khúc bánh mì của tôi từ lâu rồi mà nó thì vẫn nhẩn nha nhai tới nhai lui, trông bắt ngứa con mắt. Dòm nó nhai chóp chép một hồi, vừa sốt ruột lại vừa thèm thuồng, tôi bực mình gắt:

- Lẹ lẹ lên mày! Mày ăn chậm, tao đi ngủ tiếp à!

Nghe tôi giục, Tiểu Li ăn vội ăn vàng. Nhưng khúc bánh mì của nó vẫn còn hơn phân nửa. Tôi bèn gạ:

- Hay là mày đưa tao cắn giùm ột miếng!

Sợ tôi buồn tình đi ngủ tiếp, Tiểu Li không dám phản đối “sáng kiến” của tôi. Nó chìa khúc bánh mì ra. Tôi ngoác mồm cắn một miếng to thật to. Nhìn khúc bánh mì khuyết một phần đáng kể, chắc Tiểu Li buồn lắm nhưng nó không dám để lộ ra ngoài.

Nuốt xong, “nhiệt tình” của tôi vẫn không giảm bớt:

- Miếng nữa!

Tiểu Li lại đau khổ chìa tay ra.

Nhờ sự “giúp đỡ” sốt sắng của tôi mà nhaoáng một cái, khúc bánh mì trên tay Tiểu Li biến mất y như trò ảo thuật trong rạp xiếc vậy.

Khi thấy không còn gì để dụ dỗ nữa, tôi đưa tay quẹt mép, tuyên bố:

- Bây giờ chơi trò chơi được rồi!

Tiểu Li sáng mắt lên. Nó quên phát nỗi đau khổ vừa rồi, hí hửng nói:

- Em đi trốn trước nghen! Anh nhắm mắt lại đi!

Tôi nhắm mắt lại và tự hỏi không biết ngày mai Tiểu Li có được mẹ nó mua cho ổ bánh mì nào nữa không.

- o O o -

Sau cuộc trò chuyện với Hải gầy, tôi sinh ra nghĩ ngợi vẩn vơ. Ừ, chẳng hiểu Việt An có yêu lại mình chút xíu nào không nhỉ? Từ trước đến nay, tôi chẳng hề quan tâm đến chuyện này. Bởi vì nếu có quan tâm, tôi cũng chẳng thể nào giải đáp nổi một vấn đề “tâm cỡ” như vậy. Tôi cứ mặc nhiên coi mối quan hệ hiện nay giữa tôi và Việt An là mối quan hệ giữa hai người... yêu nhau và không thắc mắc gì lời thôi.

Nhưng đến khi Hải gầy buộc tôi chứng minh bằng các “cơ sở khoa học” thì tôi bỗng ngớ ra và bắt đầu từ hỏi về tình cảm của Việt An. Liệu tất cả những điều đã xảy ra giữa tôi và Việt An có cho thấy một triển vọng “có ý nghĩa” nào không, hay chỉ là trò “đoán mò” như Hải gầy nhận xét?

Hải gầy là thằng bạn khốn kiếp. Thấy tôi hoang mang, nó không những không động viên, an ủi, mà mỗi khi gặp tôi, nó lại cải biên thơ của Byron và đọc ra rả:

- Ôi, sức mạnh của tình yêu! Nó có thể biến lừa thành người và biến người thành lừa.

Nó chế giễu mặc nó, tôi cứ nhe răng cười hì hì. Dù sao tôi cũng đã tự nhận điều đó và tôi vẫn nghĩ rằng khi yêu thực sự, tất cả đàn ông đều biến thành lừa hết ráo, đâu phải chỉ mình tôi.

Hải gầy vốn nổi tiếng là “vua trích dẫn”. Nó có một cuốn sổ tay trong đó chép dày đặc những câu danh ngôn đông tây kim cổ. Mỗi lần tranh luận về một vấn đề gì hoặc muốn châm chích ai, nó thường nhờ “thánh hiền” hỗ trợ. Vì vậy, tụi bạn trong lớp thường gọi nó là “nhà tư tưởng”. “Nhà tư tưởng” sửa thơ Byron để chửi tôi là con lừa, tôi chẳng thèm động lòng nhưng đến khi nó dẫn lời của Karl Marx thì tôi tức điên ruột:

- Nếu tình yêu không phải từ cả hai phía, tức là nếu tình yêu của bạn không làm nảy sinh tình yêu đáp lại, nếu bạn yêu, nhưng không làm bản thân mình trở thành người được yêu thì tình yêu thì tình yêu của bạn là bất lực, và đó là nỗi bất hạnh.

Tôi đỏ mặt:

- Sao mày biết tình yêu của tao không làm nảy sinh tình yêu đáp lại?

Hải gầy giở luận điệu cũ rích:

- Thì mày chứng minh đi!

- Phải có thời gian chứ!

Nó búng tay:

- Tao ày một tuần.

Tôi nhăn nhó:

- Một tuần thì ăn thua gì!

- Sao lại không ăn thua? Để tao kiểm ày một tấm giấy mời xem phim, mày rủ nó đi.

Tôi so vai:

- Thôi, tao ngại lắm! Rủ nó từ chối thì sao?

Hải gây trấn an tôi:

- Đừng sợ! Nếu mày rủ nó đi xem phim theo kiểu thông thường, có thể nó ngại. Nhưng đây là mày “tình cờ” có một tấm giấy mời hai chỗ ngồi. Nếu đi một mình thì thừa một chỗ cho nên mày rủ nó cùng đi cho vui. Hiểu chưa?

- Chưa hiểu!

Hải gây nổi sùng:

- Chưa hiểu cái gì?

Tôi nuốt nước bọt:

- Vậy thì tao chứng minh được cái gì?

- Sao mày ngu quá vậy? Nếu nó chịu đi chung với mày tức là nó có yêu mày, còn nếu nó từ chối tức là mày outside!

Tôi trở mắt:

- Outside là sao?

Hải gây nhìn tôi với vẻ láu lỉnh:

- Sao mày học mau quên quá vậy? Outside tức là bị ra rìa, tức là đứng ngoài cuộc, hiểu chưa?

Tôi chưa kịp trả lời, nó đã cười hì hì, nói thêm:

- Lúc đó, tao sẽ nhảy vô thể chỗ mày!

Tôi chìa cùi chỏ ra:

- Đừng hòng!

Nghĩ lợi nghĩ hại một hồi, cuối cùng tôi chấp nhận phương án của Hải gây. Kiểm tra tình cảm bằng cách mời đi xem phim dù sao cũng vẫn minh lịch sự hơn kiểu “điền vào chỗ trống” hay “đánh dấu chéo vào ô thích hợp” như nó xúi tôi bữa trước.

Hai hôm sau, bỏ trong túi tấm giấy mời Hải gây đưa, tôi đến gặp Việt An, rủ:

- Việt An đi xem phim không?

Việt An hỏi với vẻ thích thú:

- Phim gì vậy?

Tôi quảng cáo:

- Phim “Yesterday”! Hay lắm!

- Anh có vé không?

Chỉ đợi có vậy, tôi hí hửng chìa tấm giấy mời ra:

- Có đây! Giấy mời hai chỗ!

Việt An cầm tờ giấy, reo lên:

- Hay quá! Để tôi rủ Hồng Hoa đi chung cho vui!

Tôi không ngờ tình huống lại xoay ra như vậy, đành bấm bụng a dua theo:

- Ủ, Việt An với Hồng Hoa đi đi!

Như sức nhớ đến tôi, Việt An hỏi:

- Anh không đi hả?

Tôi cười gượng gạo:

- Tôi xem phim này rồi.

Tối đó, tôi ngồi học bài mà như ngồi trên đồng lửa. Nghĩ đến chuyện đáng lẽ giờ này tôi đang ngồi cạnh Việt An trong rạp hát, tôi cứ tức anh ách. Buồn tình chẳng biết làm gì, tôi nắn nót chép lên bài học hai câu thơ của Nguyễn Bính:

- Lòng em như chiếc lá khoai

Đổ bao nhiêu nước ra ngoài bấy nhiêu!

Và ngồi ngâm tới ngâm lui cho tới khi ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

Về thất bại này, sau khi nghe tôi buồn rầu tường thuật lại, Hải gây kết luận ngắn gọn:

- Vậy là tiêu!

Nó nói kiểu đó khác nào nó giết tôi.

Tôi lập tức phản đối:

- Tiêu sao được mà tiêu!

Hải gây vẫn khẳng khái:

- Nó không chịu đi xem phim với mày tức là tiêu rồi chứ gì nữa!

Tôi chống chế:

- Nhưng Việt An đâu có biết tao định rủ nó đi xem phim. Nó tưởng tao đem cho vé.

Hải gây bữ môi:

- Thôi đi mày ơi! Tụi con gái nó đâu có ngây thơ như mày tưởng. Nó làm bộ phớt tỉnh Ăng-lê để nó ày outside đó thôi.

Tôi hừ mũi:

- Mày lúc nào cũng outside, outside, toàn trù ẻo không hà!

Thấy tôi bắt đầu nổi sùng, Hải gây nhún vai:

- Tao chỉ nói vậy thôi. Còn mọi chuyện là do mày.

Tôi tắc lưỡi:

- Tao sẽ kiểm tra một lần nữa.

- Bằng cách nào?

Tôi nói với giọng quả quyết:

- Rủ đi xem phim! Lần này tao sẽ rủ đích danh!

Hải gây nhìn tôi nghi ngờ:

- Dám không?

Tôi nóng mặt:

- Sao lại không dám! Mày kiếm cho tao một vé mời khác đi!

Hải gây làm mặt hề. Nó đứng bật dậy và chập gót chân đánh “cộp” theo kiểu nhà binh:

- Sẵn sàng!

Bốn hôm sau, cũng với tấm vé mời trong túi, tôi lại đến gặp Việt An. Nhưng lần này, tôi đi bằng những bước chân đàng hoàng, vững chãi và trang bị trong lồng ngực trái tim quả cảm của Spartacus.

Như những tiết học mẫu mực, tôi mở đầu “chiến dịch” bằng phần “kiểm tra bài cũ”:

- Việt An xem phim “Yesterday” thấy hay không?

- Hay, nhưng tôi không thích đoạn kết lắm.

Vì chưa xem phim này nên tôi không biết cái đoạn kết nó ra làm sao, bèn hỏi dò:

- Việt An không thích chỗ nào?

- Chỗ hai vợ chồng ra tòa ly hôn. Ban đầu họ yêu nhau ghê gớm mà cuối cùng lại không sống với nhau lâu dài được. Tình yêu như vậy nghĩ cũng buồn thật!

Việt An nói chuyện phim mà tôi cứ giật mình thon thót tưởng nó đang răn đe tôi. Để chứng tỏ mình khác xa cái thằng cha khốn nạn trong phim, tôi vung tay, hùng hổ:

- Yêu như vậy thì thà không yêu còn hơn!

Nói xong, tôi bỗng đỏ bừng mặt vì phát hiện ra tôi đang nói đúng cái câu mà hôm trước Hải gầy dùng để chế giễu “mối tình đơn phương” của tôi.

Không để ý đến sự lúng túng của tôi, Việt An mỉm cười hỏi:

- Chứ theo anh thì phải yêu như thế nào?

Tôi mím môi:

- Yêu là phải yêu cho đến già, đến khi nào chết thôi!

Việt An lườm tôi:

- Anh chỉ giỏi tài nói dóc!

Tôi gãi tai:

- Tôi nói thật đó! Nếu Việt An không tin thì...

- Thì sao?

- Thì rồi Việt An sẽ tin.

Việt An cười cười. Không biết nó có thấy cái “ý nghĩa thâm thúy” trong câu nói của tôi không!

Thấy không khí đã có vẻ thuận lợi, tôi khéo léo chuyển qua mục tiêu chính: kiểm tra tình cảm!

Phần đầu của cuộc “kiểm tra” diễn ra theo đúng kịch bản cũ:

- Việt An đi xem phim nữa không?

- Phim gì vậy?

- Phim “Hai người đàn ông trong thành phố”! Hay lắm!

- Anh có vé không?

- Có đây! Giấy mời hai chỗ!

Tôi chìa tấm giấy mời ra. Nhưng lần này không để Việt An kịp nói “để tôi rủ Hồng Hoa đi chung cho vui”, tôi đã lên tiếng trước:

- Tôi chưa xem phim này.

Tôi tin rằng trước “lý do chính đáng” của tôi, Việt An không thể vịn vào bất kỳ cớ gì để cho tôi outside lần nữa. Không ngờ Việt An lại nói, mặt nó tỉnh khô:

- Vậy anh rủ Hồng Hoa đi đi! Tôi xem phim này rồi!

Lời từ chối khéo của Việt An chẳng khác nào quả đấm thôi sơn giáng vào ngực tôi. Tôi cảm thấy choáng váng và trong nỗi cay đắng sưng sờ, tôi đâm mất bình tĩnh và đại dột buột miệng:

- Xạo!

Việt An giật nảy mình. Nó nhìn tôi chăm chăm:

- Anh có điên không?

Chưa thoát ra khỏi trạng thái bàng hoàng, tôi gật đầu một cách máy móc:

- Điên chứ!

Đến khi định thần lại, biết mình lỡ lời, tôi vội vàng đính chính:

- Không... không điên...

Nhưng Việt An đã không còn ở đó nữa.

Tôi đứng bần thần một hồi rồi quay lưng thất thểu bước đi, tay xé vụn tờ giấy mời ra làm trăm mảnh. Xé tờ giấy mời hay tôi xé mối tình tôi?

Như một người lính bại trận, tôi không dám đến gặp Hải gầy mà lui thủi về nhà, leo lên giường đắp chăn nằm... nghiền ngẫm tình đời đen bạc.

Lát sau, tôi nghe có tiếng gõ cửa lóc cóc.

- Ai đó? - Tôi hỏi giọng ngán ngẩm.

Hải gầy thò đầu vào:

- Sao rồi? Thành công hay thất bại?

Lúc này, tôi cảm thấy vô cùng mệt mỏi. Tôi đang muốn được yên tĩnh, không muốn gặp bất cứ ai, Hải gầy tôi lại càng không muốn gặp. Tôi đã trốn nó thế mà nó lại lù lù dẫn xác tới. Thật khổ!

Tôi ngao ngán thở dài:

- Ngày mai tao kể cho nghe!

Biết tôi đuối khéo nhưng Hải gầy cứ trơ ra. Nó lại còn nhe răng cười:

- Outside rồi hả?

Tôi đập chân xuống giường một cái “rầm”:

- Outside cái con khỉ! Mày cút giùm đi cho tao nhờ!

Thấy tôi nổi dóa, Hải gầy vội vã lui ra, miệng lẩm bẩm:

- Tiệu là vậy!

Nó bỏ về gần ba mươi phút mà tôi vẫn chưa hiểu nó nói ba chữ kia là nhằm ý nghĩa gì. Không biết nó nói tiếng Miên hay tiếng Lào! Mãi đến khi ngồi dậy đi tắm, tôi mới chợt hiểu ra “tiệu là vậy” tức là “vậy là tiêu”, và dù đang râu thúi ruột tôi cũng phải phì cười. Cái thằng quỷ sứ!

4. Chương 4

Tiểu Li của tôi dễ thương hơn Việt An gấp một trăm lần. Dễ thương nhất là nó rất khờ, tôi “dụ” lúc nào cũng được, không như Việt An.

Chơi đi trốn đi tìm cũng vậy, Tiểu Li rơi vô “cạm bẫy” của tôi hoài.

Tôi nhắm mắt một hồi, nghe nó hú, liền mở mắt ra chạy đi tìm. Nhưng Tiểu Li trốn kỹ quá chừng. Tôi tìm tháo mồ hôi, sục sạo khắp các ngõ ngách, hốc hẻm vẫn chẳng thấy nó đâu. Y như nó chui đầu dưới đất.

Tìm cả buổi không được, tôi đứng giữa nhà, năn nỉ:

- Mày hú thêm một tiếng nữa đi!

Tôi mở mắt thao láo, miệng nhắc đi nhắc lại hai ba lần, Tiểu Li vẫn im re. Nhưng tôi vừa mới bước ra ngoài hiên đã nghe tiếng hú cất lên trong nhà.

Tôi liền ba chân bốn cẳng chạy vụt vào nhà và đảo dác dòm khắp nơi. Thậm chí tôi còn chui cả xuống gầm giường, bỏ hóng dính đầy đầu, nhưng cũng chẳng tìm ra nó.

Chẳng lẽ kêu lên là mình chịu thua, tôi bèn nghĩ ra một mẹo. Tôi làm bộ ngã “oách” một cái giữa nhà và ôm giò hét ầm lên:

- Trời ơi! Gãy cẳng tao rồi!

Tiểu Li trúng kế ngay. Đang nấp trong tủ, nó tung cửa, nhảy ào ra, mặt mày thất sắc:

- Cái gì vậy?

Chỉ đợi có vậy, tôi chỉ tay vô người nó, miệng cười đắc thắng:

- Bắt được mày rồi nghen!

Tiểu Li vẫn chưa hiểu, nó cứ dòm lom lom xuống chân tôi, hỏi:

- Chân anh gãy chỗ nào đâu?

Tôi giơ chân lên:

- Gãy đâu mà gãy! Tao chỉ làm bộ ày chui ra thôi! Vậy là mày thua rồi hén?

Bấy giờ, Tiểu Li mới biết là mình bị mắc lừa. Nó giấy nấy:

- Em không chịu đâu! Anh ăn gian!

Tôi quắc mắt:

- Tao ăn gian hồi nào?

- Chứ gì nữa! Tự nhiên anh la lên là gãy giò!

- Tao có miệng tao muốn nói gì tao nói chứ! Mày nghe thì mày ráng chịu!

Cãi không lại tôi, Tiểu Li ngồi bệt xuống đất.

Tôi liếc nó:

- Mày nằm vạ phải không? Mày nằm vạ thì tao nghỉ chơi à!

Nghe tôi dọa nghỉ chơi, Tiểu Li hoảng hồn đứng bật dậy. Nó cầm tay tôi lắc lắc:

- Thôi, chơi tiếp đi!

Tôi hất tay nó ra, làm mặt giận:

- Tao không chơi nữa đâu! Ai bảo mày kêu tao ăn gian!

Tiểu Li làm hòa:

- Anh không ăn gian.

Nhưng mặc cho nó nói, tôi cứ quay mặt ngó lơ chỗ khác. Đợi cho nó năn nỉ cả chục lần, tôi mới chịu chơi tiếp.

Tiểu Li ham chơi là thế, vậy mà có một hôm tôi đợi hoài vẫn không thấy nó chạy qua rú.

Cuối cùng, tôi phải ra đứng trước hiên, gọi vọng sang:

- Tiểu Li ơi đi!

Tôi gọi hai, ba tiếng mới thấy nó lộ mặt ra khỏi cửa. Tôi ngoắc:

- Qua đây chơi tạt lon!

Tiểu Li lắc đầu:

- Em phải làm toán! Lát nữa đi!

Tôi nheo mắt:

- Toán lúc nào làm chẳng được! Qua đây chơi với tao!

Nhưng Tiểu Li vẫn không nhúc nhích. Nó đứng trước cửa ngần ngừ dòm sang.

Thấy vậy, tôi giả vờ giận dữ, nói lớn:

- Mày không qua thì tao chơi một mình.

Nói xong, tôi bước ra sân vẽ một vòng tròn rồi đặt cái lon vào chính giữa. Sau đó, tôi lùi ra xa và rút dép cầm tay. Tôi nhắm thật kỹ cái lon rồi vung tay ném mạnh. Chiếc dép bay “vù” một cái, đập xuống đất thật mạnh rồi bắn vọt ra xa. Bụi tung mù mịt nhưng cái lon vẫn đứng trơ trơ chỗ cũ.

Tiểu Li cười khúc khích:

- Gần vậy mà ném không trúng!

Tôi tảng lờ như không nghe thấy, lẳng lặng đi lượm chiếc dép.

Tôi lại đứng vào chỗ cũ, rùn người lấy thế và lại ném. Lần này, chiếc lon bị bắn tung đi và lăn lông lốc. Tiểu Li reo lên:

- Hay quá!

Lúc này, nó không còn đứng ngay trước cửa mà men ra ngoài mé hiên, sát về phía nhà tôi.

Tôi khẽ liếc nó và nói trống trống:

- Chơi thì ra chơi!

Từ nãy đến giờ xem tôi “biểu diễn”, Tiểu Li có vẻ háo hức muốn tham gia. Nó dậm chân tính chạy ra mấy lần nhưng cuối cùng kìm lại được:

- Em phải làm toán!

Thái độ “ù lì” của nó khiến tôi nổi sùng:

- Làm toán thì vô nhà đi, mày đứng đó làm gì?

- Em đứng coi chút xíu rồi em chạy vô liền.

Thấy không lay chuyển nó được, tôi đạp chân lên cái lon, hắng giọng:

- Mày nói xạo! Bữa nay còn nghỉ hè, toán đâu mà làm?

Nghe tôi bảo nó xạo, Tiểu Li “ứ” một tiếng trong cổ họng:

- Mẹ em ra toán cho em làm. Mẹ bảo sắp khai trường rồi, em phải ôn lại.

Tôi “xì” một tiếng:

- Trời ơi, tưởng gì! Ôn lại thì chừng nào ôn chẳng được!

Vừa nói tôi vừa nhìn thẳng vào mặt Tiểu Li. Thấy nó có vẻ nao núng, tôi bồi tiếp:

- Ra chơi chút xíu thôi! Còn toán để lát nữa làm!

Không đủ nghị lực để nấn ná thêm nữa, Tiểu Li chạy vụt ra. Nó nhe răng sún ra cười:

- Chơi chút xíu thôi nghen!

Tôi gật đầu:

- Ủ, chút xíu thôi!

Cái “chút xíu” của hai đứa tôi kéo dài từ sáng đến tận trưa. Tôi và Tiểu Li chơi quên trời quên đất.

Đến khi mẹ nó kêu:

- Tiểu Li ơi, về ăn cơm!

Nó mới hoảng hồn ù té chạy về nhà.

Chiều hôm đó, tôi thơ thẩn ngoài sân cả buổi, chẳng thấy Tiểu Li đâu. Tôi kêu tên nó mấy lần cũng chẳng nghe nó đáp lại.

Ngạc nhiên, tôi mon men qua nhà nó, đứng ngoài cửa sổ dòm vô.

Tiểu Li đang ngồi buồn xo trên đi-văng, nhác thấy tôi, nó tươi tỉnh hẳn lên và nhe răng cười.

Tôi hỏi, giọng thì thầm:

- Mà làm gì ở hoài trong nhà vậy?

- Hồi sáng em không làm toán, bây giờ bị phạt.

Vừa nói nó vừa dòm dáo dác chung quanh.

- Phạt sao? - Tôi tò mò hỏi.

- Mẹ bắt em ngồi trên đi-văng cho tới giờ cơm, không được bước chân xuống đất.

Tôi ngó láo liên:

- Mẹ mày đâu rồi?

Tiểu Li chỉ tay ra nhà sau:

- Mẹ em nấu cơm dưới bếp.

Tôi xúi:

- Mà chạy ra chơi lát chạy vô, mẹ mày đâu có biết.

Tiểu Li thè lưỡi:

- Không được đâu! Mẹ mà biết thì chết!

Thấy vì tôi mà nó bị phạt, bụng tôi đâm ra áy náy. Tôi hỏi:

- Tao vô nhà ngồi chơi với mày, mẹ mày có la không?

Tiểu Li cắn môi:

- Em không biết!

Tôi thở dài:

- Thôi, tao đứng đây dòm vô vậy! Mẹ mày lên thì tao chạy.

Tiểu Li cười khúc khích:

- Anh làm như ăn trộm!

Tôi cũng cười. Nhìn Tiểu Li loay hoay trên chiếc đi-văng, không dám thò chân xuống đất, tôi thấy thương thương nó thế nào. Từ khi chơi với Tiểu Li, đây là lần đầu tiên lòng tôi tự dưng “mềm” như bún!

- o O o -

Việt An cũng làm tôi mềm lòng, không những “mềm” mà còn... “nát” nữa.

Sau hai đợt “kiểm tra” thất bại, tự dưng tôi đâm ra thần thờ. Mỗi lần nghĩ đến Việt An, lòng tôi lại dậy lên một cảm giác buồn bã pha lẫn giận dữ. Tôi ngâm thơ Xuân Diệu: “Hôm nay tôi đã chết trong người...” và thấy tay chân xụi lơ, y như chết thật!

Đã vậy, Hải gây lại cứ đi theo tôi tò tò, hỏi gặng:

- Giờ sao mày?

- Sao là sao?

- Phải tính sao chứ?

Tôi bực mình, gắt:

- Tính cái con khỉ! Tao “chạy” rồi đó, mày nhào vô đi!

Nó cười hì hì:

- Mày còn chưa ăn thua, tao nhằm nhò gì!

- Nhằm nhò hay không kệ mày, còn tao thì tao xin “kiểu”!

Hải gây trợn mắt:

- Giỡn hoài mày!

- Tao giỡn hồi nào!

Hải gây vẫn không tin:

- Mày bỏ cuộc thật hả?

Tôi mím môi:

- Thật!

Hải gây nhìn tôi lom lom. Ngồi im một hồi, nó nhún vai, nói trống:

- Yêu mà tự ái!

Tôi vặc lại:

- Tao tự ái hồi nào?

Hải gây khịt mũi:

- Chứ gì nữa!

Rồi nó dẫn lời của George Sand:

- Tự ái trong tình yêu chẳng khác gì vụ lợi trong tình bạn!

Lần này, tôi ngồi im không nói. Thấy tôi có vẻ chịu “tiếp thu”, Hải gây làm tới:

- Tao nói có đúng không?

Không thể tránh né, tôi đành thở dài:

- Mày thử ở trong trường hợp tao coi! Quê thấy mờ!

- Thua keo này ta bày keo khác! Có gì phải quê!

Tôi chép miệng:

- Tao thấy sao khó quá!

Hải gây lại dẫn lời của Nguyễn Bá Học để động viên tôi:

- Tình yêu khó không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì lòng người ngại núi e sông.

Thấy nó sửa hai chữ “đường đi” thành “tình yêu” tỉnh bơ, tôi không nhịn được cười. Tôi hỏi nó:

- Hôm trước hễ mở miệng là mày bàn ra, sao hôm nay mày bàn vô hăng hái quá vậy?

Hải gầy ngẩn tò te:

- Tao cũng không biết nữa! Chắc là tại tao có cảm giác... Việt An yêu mày.

Tôi hừ mũi, chơi đòn “gậy ông đập lưng ông”:

- Mày dựa trên cơ sở khoa học nào?

- Tao đoán.

Tôi tiếp tục “phản kích”:

- Chuyện tình yêu không thể đoán mò được!

Hải gầy chẳng tỏ vẻ gì lúng túng. Nó nói tỉnh khô:

- Mày không biết gì hết! - đây không cần cơ sở khoa học gì ráo, chuyện tình cảm ta chỉ có thể cảm nhận bằng... trái tim thôi!

Cái thằng, nó quay 180 độ mà chẳng hề mắc cỡ tí ti! Tôi nhún vai:

- Mày là đứa không có lập trường.

Hải gầy nhe răng cười:

- Tao cần quái gì lập trường! Mày thành công là tao vui rồi!

Tôi bĩu môi:

- Tốt quá hén!

Hải gầy gật gù:

- Tao nói thật đấy! Bắt đầu từ ngay mai tao sẽ “nghiên cứu” tình cảm của Việt An. Tao sẽ nắm bắt những tín hiệu nó phát ra để “tham mưu” ày.

Mặc dù thừa biết Hải gầy là chúa ba hoa nhưng thấy nó nhiệt tình sát cánh bên tôi trong lúc “hiếm nghèo” và nhất là nghe câu nói êm ái “Việt An yêu mày” của nó, lòng tôi tự nhiên ấm áp và “khí thế” hẳn lên.

Thấy tôi chấp nhận nghề “thầy dùi” của nó, Hải gầy khoái lắm. Nó hào hứng vạch một “chương trình hành động” dài dằng dặc và đầy quyến rũ. Nào là những lúc tôi lên bảng trả bài, nó sẽ quan sát ánh mắt của Việt An, coi thử Việt An chớp mắt mấy lần và nhìn trộm “dung nhan” tôi mấy cái, mỗi cái kéo dài mấy phút; nào là những lúc tôi trò chuyện với Việt An, nó sẽ rình coi Việt An có cười với tôi không, cười mấy kiểu, cười “lạnh lùng” hay cười “ấm áp”, rồi khi Việt An cười, nó còn phải nhận xét miệng và mắt có “phối hợp đồng bộ” không, hay là miệng như hoa tươi mà mắt như hoa... héo. Căn cứ vào những “tư liệu” quý giá và sống động đó, nó sẽ phân tích và rút ra những kết luận có giá trị để vạch đường đi nước bước cho tôi.

Sai khi công bố dự định lớn lao và đầy hiệu quả (trên lý thuyết) của mình, Hải gầy kết luận thật “ngọt”:

- Mọi chuyện sẽ đâu vào đấy! Cái gì của César phải trả lại cho César, Việt An của mày thì phải trả lại cho... tao!

Tôi nhăn mặt:

- Giỡn vô duyên!

- Xin lỗi, tao lộn! - Hải gầy bá vai tôi, cười hề hề.

Nhưng đúng như ông bà nói “mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên”, chúng tôi bàn bạc với nhau đã đời, hôm sau đến lớp, chẳng thấy Việt An đâu.

Hôm sau nữa cũng vậy.

Tôi hỏi Hồng Hoa:

- Sao Việt An nghỉ học hai ngày nay vậy?

- Nó bệnh.

Tôi thấp thỏm:

- Bệnh gì vậy?

- Cảm. Chiều nay ông đi thăm nó đi!

Thấy tôi ngần ngừ, Hồng Hoa lại hỏi:

- Sao, đi không?

Tôi tắc lưỡi:

- Tôi ngại lắm.

Hồng Hoa nheo mắt:

- Có gì đâu mà ngại! Nếu ngại thì ông đi với tôi.

Chiều hôm đó, tôi theo Hồng Hoa đến nhà Việt An.

Nhà Việt An nằm trên một con đường nhỏ, có khoảng sân rộng đằng trước. Ngay cổng có hai cây dừa cao thật cao, trĩu đầy những trái. Đi ngang qua, tôi cứ len lén nhìn lên, sợ trái rớt trúng đầu.

Việt An đang quần chăn ngồi trên giường, thấy tôi vô, liền đứng dậy.

Tôi giơ tay:

- Thôi, Việt An ngồi nghỉ cho khỏe! Đứng dậy chi!

Nói xong, tôi đặt mấy trái cam trên bàn rồi ngồi xuống ghế. Còn Hồng Hoa chạy đi pha nước.

Tôi nhìn Việt An, thấy nó xanh xao hơn thường ngày, tôi đâm ra “thương” nó ghê gớm, nổi giận hờn trước đây bay vèo đâu mất. Tôi dụ dằng hỏi:

- Việt An đã đỡ nhiều chưa?

Việt An đưa tay vuốt tóc:

- Hơi hơi! Chắc ba, bốn bữa nữa mới đi học lại được.

Tôi nhìn mấy cuốn tập trên bàn:

- Mấy bữa nay có ai chép bài giùm Việt An không?

Việt An không trả lời thẳng câu hỏi của tôi. Nó nhìn ra cửa sổ, nói lơ lửng:

- Chừng nào hết bệnh, tôi mượn tập chép lại chứ lo gì!

Như vậy là chưa có ai “giành phần”. Tôi áp úng đề nghị:

- Việt An đưa tập tôi chép bài giùm cho!

Vừa nói tôi vừa liếc chừng Việt An, trong lòng thấp thỏm sợ nó từ chối. Nó đã từ chối thẳng thừng những đề nghị của tôi bao nhiêu lần rồi!

Nhưng lần này Việt An tỏ ra dễ dãi hơn. Chắc là do bị bệnh nên sức “đề kháng” của nó yếu đi so với ngày thường. Dòm vẻ mặt căng thẳng vì chờ đợi của tôi, Việt An mỉm cười:

- Tùy anh! Nếu anh rảnh!

Vậy tức là Việt An đã bằng lòng. Tôi hớn hở nhủ bụng: rảnh thì không rảnh, nhưng vì Việt An thì từ “bận” tôi chuyển thành “rảnh” mấy hồi!

Lúc này, tôi chỉ tiếc là không có “chuyên gia” Hải gầy ở đây. Nếu có, nó sẽ nghiên cứu giùm tôi nụ cười mím chi của Việt An vừa rồi là cười “nóng bỏng” hay cười “mát mẻ”. Nhưng dù không giỏi “chuyên môn”

bằng nó, chỉ với tư cách “người phạm mất thịt” thôi, tôi cũng có thể “cảm nhận bằng trái tim” sự dịu dàng êm ái tỏa ra từ nụ cười của Việt An.

Bữa đó, tôi ôm chồng tập của Việt An về nhà như ôm “chiến lợi phẩm”, mặt mày hí ha hí hửng.

Hải gầy hay tin, liền chạy tới nhà tôi “tham quan”. Sau khi sẫm soi mấy cuốn tập của Việt An, nó gật gù nhận định:

- Nếu không có một tình cảm đặc biệt, Việt An sẽ không ày chép bài giùm đâu! Tụi con gái thường rất kỹ trong việc chọn mặt gối... tập!

Khi phản đối chuyện tình cảm của tôi, Hải gầy phản đối tàn bạo. Còn khi đã tán vô, nó không ngại ngần đưa tôi lên tuốt mây xanh. Nhưng mặc dù biết vậy, khi nghe nó tán hươu tán vượn, tôi vẫn cảm thấy nở từng khúc ruột và trong tâm trạng cực kỳ phấn khởi đó, tôi đã tuyên bố cho luôn nó bộ cờ bằng ngà hiện nó đang mượn của tôi.

Kể từ giây phút đó, như một con ong thợ chăm chỉ, tôi lao vào chép bài đến rã cả tay. Việt An mới nghĩ có hai hôm mà tôi phải chép cả buổi trời. Nếu nó nghỉ thêm một tuần nữa, chắc tôi phải ngồi chép đến cụp xương sống mất!

Nghĩ đến vin ảnh đó, tôi đâm ngán nên sáng hôm sau đến lớp thay vì chép bài vô tập của tôi thì tôi chép bài thẳng vô tập của Việt An. Như vậy về nhà tôi khỏi phải mất công chép lại. Còn trong tập của tôi thỉnh thoảng thiếu một, hai bài là... chuyện thường tình! Những bài quan trọng thì sắp đến kỳ thi kiểm tra, tôi sẽ học chung với Hải gầy, không chạy đi đâu mà sợ!

Tính toán đâu đó kỹ lưỡng, tôi ung dung đi học “giùm” Việt An. Tập vở của tôi thì tôi nhét kỹ trong cặp, từ đầu giờ đến cuối giờ chẳng thêm lời ra lấy một lần.

Không dè có một hôm, cô Hường nổi hứng kêu tôi lên bảng trả bài.

Sự “ưu ái” đầy bất ngờ này khiến tôi toát mồ hôi lạnh. Nấn ná một hồi chẳng biết làm sao, tôi đành xách tập lên bảng, trong bụng lo ngay ngáy.

Đúng như tôi nghĩ, vừa lật tập của tôi ra, cô Hường trở mặt:

- Bài học hôm trước đâu?

Tôi cắn môi không đáp.

Cô Hường lật thêm một vài tờ và lại kêu lên:

- Bài hôm trước nữa cũng không có!

Cô quay nhìn tôi:

- Sao em đi học mà không chép bài?

Tôi đáp lí nhí:

- Tại cây viết của em hết mực nửa chừng!

Cô Hường lắc đầu tỏ vẻ không tin. Cô lặng lẽ kiểm tra tiếp cuốn tập bê bối của tôi. Đột nhiên, cô nhíu mày:

- Bài học thì không chép, lại chép bậy bạ gì đây?

Tôi chưa kịp hiểu ra chuyện gì thì cô Hường đã đọc to lên:

- Lòng em như chiếc lá khoai

Đổ bao nhiêu nước ra ngoài bấy nhiêu!

Cô Hường đọc chưa dứt, cả lớp đã cười rần rần.

Có đứa nói:

- Bạn Thư đang thất tình, cô ơi!

Một đứa khác oang oang:

- Đổ trà đá mới ra ngoài chứ đổ xi-rô kem thử coi! Tụi con gái nó “đá bạo” liền!
- Đổ vàng cũng không thêm! - Tiếng một đứa con gái phản ứng.

Trong khi tụi bạn trong lớp hào hứng tranh nhau nói thì tôi đứng chôn chân tại chỗ, mặt đỏ rần đến mang tai.

Ngượng đến chín người, tai ù đặc, cô Hương nói với tôi câu gì đó tôi cũng không nghe rõ. Cầm lấy cuốn tập, tôi vội vã trở về chỗ ngồi, hai chân như muốn rời ra khỏi người.

Từ lúc đó cho đến khi tiếng trống hết giờ vang lên, tôi ngồi học mà không dám nhìn ai, kể cả Hải gầy.

Thế là lần đầu tiên trong đời tôi lãnh zero. Có phải vì Việt An?

5. Chương 5

tháng hè trôi qua trong chớp mắt.

Năm đó, tôi xin vào trường Sao Mai, học chung lớp với Tiểu Li.

Ngày khai giảng, mẹ tôi dẫn tôi đến trường. Đi bên cạnh tôi là Tiểu Li. Dọc đường, nó cứ liếc trộm tôi và cười khúc khích.

Tôi cau mày:

- Cười gì cười hoài vậy?

Nó rụt cổ, đáp:

- Anh giống như em bé.

Nói xong, nó lại nhe răng sún ra cười. Chắc nó chê tôi không dám rời mẹ lấy nửa bước! Tôi đoán thâm như vậy và lặng lẽ rút tay khỏi tay mẹ tôi. Nhưng mẹ tôi kéo tôi lại:

- Để mẹ dẫn đi! Xe cộ nườm nượp con không thấy sao!

Nhưng tôi vẫn kiên quyết vùng tay ra:

- Con đi một mình được mà! Tiểu Li nó cũng đi một mình kìa!

Vừa nói tôi vụt vọt lên trước khiến mẹ tôi phải hối hả đuổi theo.

Đến trường, sau khi trao đổi với cô giáo, mẹ tôi quay lại dặn dò tôi đủ thứ. Tôi nghe câu được câu mất, đầu cứ gật lia.

Trước khi ra về, mẹ tôi còn kêu Tiểu Li lại nói:

- Cháu học ở đây lâu rồi, có gì cháu giúp đỡ bạn Thư với nghen!

Tiểu Li dạ lí nhí trong miệng nhưng trông vẻ mặt tươi hơn hẳn của nó, tôi biết nó khoái cái nhiệm vụ “kèm cặp” tôi lắm.

Đợi ẹ tôi về rồi, tôi bảo nó:

- Mày ngon quá hén!
- Ngon gì đâu?
- Vậy mà không ngon! Mẹ tao bảo mày canh chừng tao!

Nó chớp mắt:

- Canh chừng đâu mà canh chừng! Mẹ anh chỉ bảo em giúp đỡ anh thôi!

Tôi liếm môi:

- Giúp đỡ là sao?

Tiểu Li ngẩn người ra:

- Em cũng chẳng biết.

Tôi nghĩ ngợi một lát rồi gật gù:

- Tao biết rồi.

- Biết sao? - Tiểu Li trố mắt.

Tôi háng giọng:

- Ý của mẹ tao là hôm nào tao làm biếng chép bài mày phải chép giùm tao. Giúp đỡ là vậy đó!

Tiểu Li “xí” một tiếng:

- Ý của mẹ anh đâu phải như vậy!

Tôi khẳng khẳng:

- Vậy đó! Mẹ tao chứ đâu phải mẹ mày mà mày biết!

Tiểu Li không chịu thua. Nó tuyên bố một câu “xanh đồn” khiến tôi rụng rời tay chân:

- Để chiều nay em về hỏi lại mẹ anh coi thử phải ý mẹ anh là như vậy không.

- Thôi, thôi, đừng hỏi! - Tôi hốt hoảng ngăn chặn.

- Sao đừng hỏi?

- Tao nói đừng hỏi là đừng hỏi! Mày mà hỏi là tao nghỉ chơi mày ra liền!

Mỗi lần tôi tung ra đòn “nghỉ chơi”, Tiểu Li đều nhanh chóng đầu hàng. Lần này cũng vậy, nghe tôi dọa, suốt buổi học hôm đó Tiểu Li không dám nhắc đến chuyện “hỏi đi hỏi lại” thêm một lần nào nữa.

Ở trong lớp, tôi ngồi ở đầu bàn thứ hai, sát trong tường. Tiểu Li ngồi kế tôi, phía bên phải. Cạnh nó còn thêm ba đứa nữa.

Đi học đến ngày thứ ba, tôi đánh rơi mất lọ mực. Không dám nói mẹ, sợ bị mắng, tôi đành phải chấm chung lọ mực của Tiểu Li.

Có dịp được “giúp đỡ” tôi, Tiểu Li mừng lắm. Nó hào phóng đẩy lọ mực về phía tôi, dặn:

- Anh chấm nhẹ nhẹ thôi! Chấm mạnh, rề ngồi viết hết!

Hai đứa chấm chung một thời gian, lọ mực cạn queo.

Tôi bảo Tiểu Li:

- Mày về đổ thêm nước vô đi!

Tôi bảo sao, Tiểu Li làm vậy. Hôm sau, nó đưa lọ mực khoe tôi:

- Nước đầy tràn trong này!

Tôi cầm lọ mực đưa lên tai, lắc thử. Nghe tiếng óc ách, tôi nhẩn mặt, nói:

- Mày ngu quá! Đổ nước in ít thôi! Nước nhiều như thế này, mực nhạt thối, làm sao viết ra chữ!

Tôi nói quả không sai. Tới giờ học, cả tôi lẫn Tiểu Li không đứa nào viết được lấy một chữ. Chấm mực y như chấm nước lã, thiệt chán!

Tôi bực mình thò ngòi viết sát đáy lọ mực, khuấy mạnh. Khi rút cây viết lên, tôi thấy một cục mực dính toồng teng ở ngòi viết. Cục mực đen thùi lù nom giống hệt con ruồi.

Đang rầu rĩ, tôi nóng tiết bặm môi rầy mạnh một cái. Cục mực như muốn chơi xỏ tôi. Nó văng ra và hớn hở đập “bếp” một phát vào giữa cuốn tập của Tiểu Li.

Bị bất ngờ, Tiểu Li giật mình kêu lên:

- Chết rồi!

Kêu xong, nó hoảng hồn lấy tay bặm miệng. Nhưng cô giáo đã nghe thấy.

- Gì vậy Tiểu Li?

Cô hỏi và rồi bàn bước xuống chỗ hai đứa tôi. Tôi xanh tái mặt mày. Tiểu Li cũng vậy. Nó ấp úng thưa:

- Dạ, không có gì ạ.

Cô giáo xoay cuốn tập của Tiểu Li lại:

- Vậy mà không có gì! Mực ở đâu dính vô đây?

Tiểu Li liếc tôi khiến tôi nín thở. Nhưng Tiểu Li không tố cáo tôi. Nó quay nhìn cô giáo, rụt rè đáp:

- Thưa cô, em lỡ tay làm rớt ạ.

- Từ nãy đến giờ em làm gì mà không chép bài?

Tiểu Li cắn môi:

- Thưa cô, mực lợt quá, em viết không được ạ.

Trong khi cô “truy” Tiểu Li, tôi len lén gấp cuốn tập của mình lại và khoanh tay chặn lên trên, mắt giả vờ chăm chú nhìn lên bảng.

Nhưng tôi không bị cô giáo hỏi. Chỉ có Tiểu Li bị phạt đứng tại chỗ về tội ngồi chơi không chép bài, lại còn làm dây mực vô tập.

Nhìn Tiểu Li đứng cúi gằm mặt xuống đất, lòng tôi băng khuâng quá chừng. Khi nãy nếu nó không “cứu” tôi chắc tôi đã bị phạt thay cho nó rồi.

Để cảm ơn nó, trên đường về, tôi móc túi cho nó mấy viên bi:

- Cho mày nè!

Tiểu Li lắc đầu:

- Em không lấy đâu! Con gái ai lại chơi bi!

Tôi khịt mũi:

- Mày ngu quá! Tao đâu có bảo mày chơi! Mày kiếm một cái lọ thủy tinh bỏ mấy viên bi rồi đổ nước vào!

- Chi vậy?

- Chơi vậy thôi! Để trên bàn học trông đẹp lắm!

Nghe tôi quảng cáo, Tiểu Li bùi tai liền lấy mấy viên bi bỏ vào cặp.

Về tới nhà chưa kịp ăn cơm, tôi đã nghe Tiểu Li kêu om sòm:

- Anh Thư ơi, Anh Thư!

Tôi chạy ra cửa dòm sang:

- Gì vậy?

Tiểu Li ngoắc lia:

- Qua đây!

Tôi chạy qua.

Tiểu Li chỉ tay lên bàn:

- Anh coi kìa!

Hóa ra Tiểu Li đã bỏ mấy viên bi tôi cho vào trong ly nước. Nó còn ngất mấy bông cúc trước sân cắm vào ly. Tôi ngẩng ngửa một hồi rồi buột miệng khen:

- Đẹp ghê hén!

- Ủ, đẹp ghê! - Tiểu Li hớn hở nói theo.

- Sao mày không kiếm một cái lọ?

- Không có lọ, em bỏ trong ly.

Tôi gật gù:

- Bỏ trong ly cũng được. Nhưng cái ly lớn quá, để hôm nào tao đánh bi thắng nhiều nhiều tao sẽ ày thêm vài viên nữa bỏ vào.

- Anh nhớ nghen!

- Nhớ chứ! Tao lỡ quên thì mày nhắc tao!

Tôi cười cười nhìn Tiểu Li và bỗng dưng tôi phát hiện ra đôi mắt của nó long lanh không khác gì những viên bi đang tắm mình trong nước đằng kia.

- o o o -

Đôi mắt Việt An cũng giống hai viên bi nhưng nom “oai phong lẫm liệt” hơn hai viên bi của Tiểu Li nhiều.

Lúc này, hai viên bi của Việt An đang nhìn tôi với vẻ trách móc:

- Lần sau có chết tôi cũng không đưa tập cho anh chép bài giùm nữa!

Tôi khụt khịt mũi mấy cái rồi ngồi im trên ghế chịu trận.

Quả thật tôi cũng không biết phải ăn nói với Việt An như thế nào. Chuyện tôi lãnh zero hôm trước không biết ai “truyền đạt” lại mà tôi mới thò đầu vô nhà, Việt An đã lôi tôi ra “khiển trách”. Chắc là Hồng Hoa nói, tụi con gái là chúa mách lẻo! Tôi ầm ỨC nỦ bụng và cựa quậy người trên ghế một cách khó khăn.

Việt An lại hỏi:

- Anh chép câu thơ “Lòng em như chiếc lá khoai...” là anh muốn ám chỉ ai vậy?

Tôi giật thót:

- Tôi đâu có ám chỉ ai! Thấy hay, tôi chép chơi vậy thôi!

Việt An hứ một tiếng:

- Anh là chúa chép bậy! Bữa trước chép bậy bị bắt đền sách một lần rồi mà anh chưa sợ hả?

Tôi lại ngồi im, lúng túng một cách khổ sở, hết như hôm nào tôi đứng trước cô Hường.

Đường như sự loay hoay tội nghiệp của tôi khiến trái tim đá của Việt An “mẽ” một miếng. Nó hỏi:

- Chiều nay anh rảnh không?

Tôi ngạc nhiên:

- Chi vậy?

- Đi xem phim.

Tôi nuốt nước bọt:

- Đi với ai?

Việt An nói tỉnh bơ:

- Tôi rủ anh đi.

Tôi như không tin vào tai mình:

- Thật không?

Việt An “nấn gân” tôi:

- Thật, nhưng anh bận thì thôi!

Tôi hốt hoảng:

- Không, không, tôi có bận gì đâu!

Điều bộ của tôi khiến Việt An bật cười:

- Không bận thì thôi! Chiều nay đúng năm giờ anh đợi tôi trước rạp Quốc Tế!

Trời ơi, Việt An còn cho tôi “điểm hẹn tình yêu” nữa, thế có “chết” tôi không! Tôi ra khỏi nhà Việt An, mặt mày xạm xạm, suýt chút nữa đâm đầu vào bánh xe ô tô.

Tôi đi tìm cả buổi mới gặp Hải gầy. Nghe tôi khoe vung vít, nó cười cười:

- Xạo đi mày!

Tôi hươ tay:

- Mày không tin thì chiều nay đi với tao.

- Việt An hẹn mày, tao đi theo “căn mũi kỳ đà” bất tiện lắm.

- Ai bảo mày xuất đầu lộ diện chi! Mày cứ đứng lắp ló đầu đó để chứng kiến cảnh “sum họp” của hai đứa tao.

Sau một hồi do dự, Hải gầy đồng ý. Nó có vẻ không vui về buổi hẹn hò đầu tiên của tôi. Có lẽ nó cho rằng nó không có đóng góp gì trong “thành quả” này.

Đúng bốn giờ rưỡi chiều, tôi đã có mặt trước rạp Quốc Tế, quần áo bảnh bao, tóc tai láng bóng. Hải gầy ngồi thăm thụt trong quán cà phê bên kia đường. Nó mang kiếng đen, nón kê - pi kẹp sụp xuống trán, hệt như một thám tử chuyên nghiệp.

Tôi coi đồng hồ từng phút một. Chưa bao giờ tôi thấy thời gian trôi chậm chạp như lúc này, cứ y như rùa bò. Hai cây kim nhích từng bước, uể oải, lè mề, trông phát ghét. Vậy mà trong sách người ta nói thời gian trôi vùn vụt như ngựa phi qua cửa sổ, thật sạo hết chỗ nói!

Đúng năm giờ, không thấy Việt An đâu, tôi đã bắt đầu bồn chồn. Năm giờ là giờ tan sở nên lưu lượng xe cộ qua lại trên con đường trước rạp mỗi lúc một đông. Tôi quay đầu nhìn ngang nhìn dọc, trông ngược trông xuôi muốn gãy cả cổ. Có nhiều cô gái trông từ xa giống hệt Việt An, nhắc thấy tim tôi đã muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, nhưng khi đến gần hóa ra không phải. Tôi mừng hụt như vậy cả chục lần, trong bụng vừa rầu vừa cáu.

Bên kia, Hải gầy đã tháo cặp kiếng “điệp viên” ra khỏi mắt. Chắc nó nóng ruột muốn “quan sát mục tiêu” giùm tôi.

Tội nghiệp nó, chắc từ nãy đến giờ, nó đã uống cả chục ly cà phê!

Trong lúc tôi bắt đầu chán nản và đĩnh ninh Việt An cho tôi “leo cây” thì bỗng một giọng nói vang lên từ sau lưng:

- Anh đợi lâu chưa?

Tôi giật mình quay phắt lại. Thấy Việt An đứng ngay bên cạnh, tôi mừng đến lú lười:

- Chư... ư... ư, chưa! Tôi mới đến!

Việt An bĩu môi:

- Hẹn năm giờ mà bây giờ anh mới đến?

Tôi càng cuống:

- Đâu có! Tôi đến hồi bốn giờ rưỡi!

Việt An mỉm cười độ lượng:

- Thôi, anh vào mua vé đi!

Chỉ đợi có vậy, tôi hí hửng phóng vào phòng vé.

Nhưng tôi vừa dậm bước, Việt An đã gọi giật:

- Anh nhớ mua bốn vé nghen!

Tôi ngạc nhiên:

- Sao lại mua bốn vé?

Việt An mỉm cười chỉ vào hàng quà xế cửa rạp. Tôi nhìn theo và tái người khi nhìn thấy Hồng Hoa và Chiêu Minh đang lúi húi mua mấy bạch cóc, ổi. Rõ ràng tụi nó đang chuẩn bị đóng vai “kỳ đà” trong buổi xem phim hôm nay. Bất giác tôi buông một tiếng thở dài nào ruột và đau khổ nhận ra “tình yêu khó không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì bị Hồng Hoa và Chiêu Minh phá đám liên miên”.

Chẳng lẽ đến đây rồi lại bỏ về, tôi đành bước vào phòng vé trên đôi chân thất thế. Khi tôi cầm vé đi ra, Hồng Hoa hỏi:

- Đi coi phim với tụi này, sao mặt mày ông bí xị vậy?

Tôi cười gượng:

- Bí xị gì đâu! Tại chen vô mua vé hơi mệt chút thôi!

Hồng Hoa đưa tôi một trái ổi:

- Ông ăn cái này vô là hết mệt liền!

Nó đâu có biết bây giờ tôi ăn cả trái... ổi cũng không hết “mệt” nữa là trái ổi cón con này. Tôi cầm lấy trái ổi và cắn tiết bốp mạnh, hết như Trần Quốc Toàn bốp trái cam ngày trước. Nhưng trái ổi cứng hơn trái cam nhiều. Tôi bốp một hồi, mấy ngón tay đau điếng mà trái ổi vẫn trơ trơ, không móp một tí ti nào. Tức mình, tôi bèn đưa lên... miệng, ngoạm một miếng và... ăn ngon lành.

Khi đi vào rạp, tôi cố tình đi ngay trước Việt An. Tiếp theo là Hồng Hoa và Chiêu Minh. Tôi chắc mẩm đi theo trật tự này, thế nào tôi cũng được ngồi cạnh Việt An. Được như vậy, tôi cũng đỡ buồn phần nào.

Ai dè khi tôi bước vào chỗ ngồi trong dãy ghế trống thì Việt An không chịu vào ngay theo mà đứng lại bên ngoài nhường cho Hồng Hoa và Chiêu Minh vào trước.

Theo cái “thế trận” đó, Hồng Hoa và Chiêu Minh vẫn án ngữ ngay trước trái tim tôi! Biết như thế này thà ở nhà nằm ngủ sướng hơn! Tôi cay đắng nhủ bụng và ngồi tựa lưng vào ghế, nhắm mắt lại. Tôi định phản đối buổi đi xem phim vô duyên hôm nay bằng cách ngủ ngay trong rạp.

Hồng Hoa quay sang thấy tôi ngủ, liền hỏi:

- Ông làm gì vậy?

Tôi tảng lờ không đáp.

Nó hừ mũi:

- Thức dậy đi! Đi xem phim với phụ nữ mà ngồi ngủ, ông không biết mắc cỡ hả?

Tôi không mắc cỡ về chuyện ngủ trong rạp nhưng lại mắc cỡ vì cái giọng chê bai của nó. Nó lại nói oang oang, chắc Chiêu Minh và Việt An nghe hết. Điều đó khiến tôi điên tiết, nhưng chẳng biết làm gì tôi đành phải mở mắt ra.

Nhưng dù mở mắt thao láo, tôi vẫn chẳng thấy gì trên màn ảnh. Đầu óc tôi mãi loay hoay nghĩ đến mối tình bầm dập của mình. Tôi rủ đi xem phim thì Việt An không đi. Đến khi nó rủ thì lại kéo theo một lô một lốc bạn bè, làm như tôi muốn đi chơi với nó thì phải đi “kèm”, giống như ở nhà hàng muốn uống bia phải kèm mồi vậy.

Nghĩ lan man một hồi, tôi lại giật mình nhớ đến Hải gầy. Khi này đang cơn bối rối, tôi quên liếc qua chỗ nó xem nó phản ứng ra sao. Thế nào sáng mai gặp nó, tôi cũng bị nó giở một mẻ ra trò.

Nghĩ vợ vẩn vẩn, phim hết lúc nào tôi chẳng hay. Đến khi đèn trong rạp bật sáng, tôi mới giật mình đứng dậy.

Ra khỏi rạp, Việt An hỏi tôi:

- Phim hay không?

Tôi xằng giọng:

- Dở ẹc!

- Phim vậy mà dở! Dở chỗ nào?

Tôi ú ớ:

- Dở ở chỗ... ở chỗ...

Thấy tôi cà lăm, Việt An lấn tới:

- Chỗ nào?

Bị “dồn vào chân tường”, tôi nổi điên nói đại:

- Dở ở chỗ... xem phim mà đi tới bốn người!

Việt An liếc tôi:

- Chứ theo anh thì sao?

Sấn trớn, tôi “đề nghị” luôn:

- Mỗi lần đi hai người thôi! Lần này hai người, lần sau hai người!

Việt An cười tỉnh:

- Dễ thôi!

Tôi trố mắt:

- Vậy mà dễ?

Việt An nhún vai:

- Chứ sao! Tuần sau áp dụng liền!

- Ngay tuần sau?

- Ừ, ngay tuần sau.

Tôi nín thở, hỏi dò:

- Tuần sau hai người nào đi trước?

- Tôi với Hồng Hoa.

Một lần nữa, bằng một cú “direct” cực mạnh và đầy bất ngờ, Việt An đã cho tôi đo ván thảm hại, hết như Myke Tyson đã kết liễu Micheal Spinks sau một loạt động tác giả hư hư ảo ảo.

Tôi len lỏi vào bãi giữ xe như đi trong một màn sương, những bóng người chung quanh chập chờn và nhòe nhoẹt.

Khi tôi lững thững dắt xe ra đã thấy Việt An, Hồng Hoa và Chiêu Minh đang đứng đợi.

Việt An nhìn tôi, rủ:

- Ghé lại đường Bùi Thị xuân ăn chè đi!

Tôi lắc đầu:

- Tôi phải đi công chuyện ngay bây giờ.

Hồng Hoa nheo mắt:

- Công chuyện gì giờ này?

Tôi tắc lưỡi:

- Thật mà! Tôi có hẹn!

- Hẹn với cô nào phải không?

Mặc cho nó khiêu khích, tôi lặng lẽ đạp xe đi.

Chẳng biết đi đâu, tôi đạp xe lòng vòng trong thành phố cho đến tận tối mịt. Khi nổi giận dữ và muộn phiền đã vơi bớt, tôi nghe bụng đói meo, liền vội vã chạy về nhà.

Mẹ tôi báo:

- Thăng Hải tới tìm con, đợi lâu quá không được nó về rồi.

6. Chương 6

Tôi hứa với Tiểu Li tôi sẽ cho nó thêm vài viên bi nữa để bỏ vô ly nước. Nhưng đó là trong trường hợp tôi đánh ăn kia. Còn khi tôi chơi thua, tôi cố quyền không giữ lời hứa. Thậm chí tôi còn có thể... đòi lại những viên bi tôi đã cho nó trước đây.

Tôi nhủ bụng như vậy và chạy qua nhà Tiểu Li.

Thấy tôi qua, Tiểu Li mừng lắm. Nó hỏi:

- Anh đem bi cho em hả?

Tôi nói thẳng thừng:

- Không. Tao qua đòi lại mấy viên bi bữa trước.

Tiểu Li chưng hửng. Nó thụt lui một bước:

- Sao kỳ vậy?

Tôi nhún vai:

- Có gì đâu mà kỳ! Tao chơi thua hết rồi, mày trả mấy viên bi kia lại cho tao chơi tiếp.

Tiểu Li nhăn nhó:

- Em không trả đâu! Trả cho anh, anh chơi thua nữa thì sao?

Tôi gắt:

- Thua sao được mà thua! Trả đây!

Tiểu Li không đáp. Nó chạy lại bàn ôm cứng cái ly.

Thấy nó ngoan cố, tôi sầm mặt bước lại và giằng cái ly ra khỏi tay nó. Tiểu Li tru tréo:

- Trả cho em! Trả cái ly cho em!

Mặc cho nó la, tôi thản nhiên dốc ngược cái ly đổ nước ra và tóm mấy viên bi bỏ vào túi quần. Tiểu Li theo dõi hành động côn đồ của tôi bằng ánh mắt bất lực và tuyệt vọng. Nó ngồi bệt xuống đất khóc thút thít.

“Ăn cướp” mấy viên bi xong, tôi đặt cái ly lên bàn, nói:

- Đừng khóc nữa! Ngày mai tao trả lại ày gấp đôi chỗ bi này!

Tiểu Li không màng đến những lời hứa hẹn của tôi. Nó cứ đòi nằng nặc:

- Em không biết đâu! Anh trả mấy viên bi lại cho em!

- Mai tao trả!

Tôi buông thông một câu và lạnh lùng bỏ đi, không thèm liếc nó một cái.

Đi được mấy bước, tôi nghe tiếng Tiểu Li vang lên sau lưng:

- Anh không trả mấy viên bi cho em, em nghỉ chơi anh ra luôn!

- Cho mày nghỉ!

Nói xong, tôi chạy tuốt.

Thực ra, tôi định mượn đỡ mấy viên bi của Tiểu Li một bữa thôi. Đánh ăn, tôi sẽ trả lại cho nó, thậm chí tôi còn cho thêm.

Định bụng như vậy nhưng nào có được. Cầm mấy viên bi ra chơi một lát, tôi thua sạch sành sanh, đành đi tay không về nhà, mặt mày buồn xo. Nhớ đến cảnh tiểu Li ngồi khóc, tôi càng áy náy tợn. Tôi nhủ bụng sáng mai gặp Tiểu Li tôi sẽ tìm cách làm hòa với nó.

Nhưng sáng hôm sau, tôi đợi hoài vẫn không thấy Tiểu Li qua rủ tôi đi học như thường lệ. Chắc nó nghỉ chơi với mình luôn rồi! Tôi buồn bã nghĩ thầm và lủi thủi ôm cặp đến trường.

Tiểu Li đang chơi nhảy dây trước cửa lớp. Thấy tôi, nó quay mặt ngoảnh chỗ khác. Thái độ lạnh nhạt của nó khiến tôi giận muốn ứa gan. Ý nghĩ làm lành với nó bỗng bùng bay biến đâu mất.

Khi vô học, tôi không thèm chăm chung lọ mực với Tiểu Li mà quay xuống bàn sau chăm chung với thằng Lợi sút.

Lợi sút hỏi tôi:

- Lọ mực mày đâu?

- Tao làm mất rồi.

- Sao mày không mua lọ khác?

- Tao chưa xin mẹ tao.

Lợi sút lấy ngón tay cái bịt lọ mực lại. Nó ra điều kiện:

- Mày muốn chăm chung với tao, mày phải góp vào hai viên mực.

Tôi sờ túi:

- Tao đâu có mực sẵn ở đây!

- Thì ngày mai mày đem tới.

Tôi gật đầu:

- Ừ, ngày mai tao đem.

Nghe tôi hứa, Lợi sút nhe răng cười và bỏ ngón tay ra. Từ lúc đó, tôi “liên minh” với Lợi sút, cho Tiểu Li ra rìa. Suốt cả buổi học, tôi và Tiểu Li không hề nói chuyện với nhau. Thậm chí tôi không thèm nhìn nó.

Có lần, đang mải mê chép bài, cùi tay Tiểu Li vô tình chạm phải tay tôi. Tôi “hứ” một tiếng và vội vã rút tay lại, y như chạm phải lửa. Tiểu Li không phản ứng gì, chỉ lặng lẽ chép bài. Tôi rất muốn nhìn nó một cái để xem vẻ mặt nó như thế nào nhưng tôi kềm lại được.

Khi ra về, thấy Tiểu Li đi thơ thẩn một mình, lòng tôi bỗng nao nao. Nhưng tôi nhất định không chịu làm lành, ai bảo nó đòi nghỉ chơi với tôi chi!

Tôi chạy qua mặt Tiểu Li, vừa chạy vừa hát “là lá la” ra cái điệu được nghỉ chơi với nó tôi rất vui. Tôi vượt lên trước đi chung với Lợi sút.

Thấy tôi trở tới, Lợi sút nhắc ngay:

- Ngày mai mày nhớ nhen?
- Nhớ gì?
- Hai viên mực.
- Ừ.

Tôi ngán ngẩm thở một hơi dài. Lợi sút là thằng “trùm sò” nổi tiếng trong lớp tôi. Lúc nào nó cũng nghĩ đến chuyện “thu vén cá thân”. Đứa nào nhờ chuyện gì nó cũng làm nhưng phải trả công nó đàng hoàng. Nó ra giá nghiêm chỉnh. Chép bài giùm là hai viên bi. Giữ dép trong giờ chơi thì một viên. Chả là lúc ra chơi, tụi tôi thường khoái chạy nhảy chân đất, đi dép nó lợm lợm rất khó chịu nên không đứa nào mang. Nhưng để dép trong lớp lại thường bị mất nên tụi tôi phải nhờ Lợi sút giữ. Lợi sút “làm giàu” bằng cách đó. Cứ sau mỗi giờ chơi bao giờ túi nó cũng rỗng rảnh những bi là bi. Nhưng dù vậy, Lợi sút vẫn không “phát” lên được. Bởi vì, hũ cứ tích góp được kha khá, nó lại đem ra chơi và bị tụi tôi ăn lại hết. Thế là nó quay lại hành nghề giữ dép.

Lợi sút là cái thằng như vậy nên tôi chẳng mê nó chút nào. Vì giận Tiểu Li tôi phải chơi với nó chứ thú thật đi chung với nó chán ơ là chán.

Trưa đó, tôi ăn cơm một cách uể oải.

Mẹ tôi hỏi:

- Con làm sao vậy? - lớp bị cô giáo phạt hả?

Tôi lắc đầu:

- Dạ, không có.
- Chứ sao có một chén cơm mà con nhơi cả buổi vậy?

Tôi trả lời bằng cách cầm cúi ăn lẹ. Tôi đâu có thể nói ẹ tôi biết nỗi buồn của tôi được. Mẹ tôi cười chết.

Ăn cơm trưa xong, tôi ra đứng thơ thẩn trước hiên, chốc chốc lại liếc qua nhà Tiểu Li một cái. Đứng một hồi, không thấy nó đâu, tôi buồn bã quay vào.

Một lát, tôi lại chạy ra.

Lần này, tôi thấy Tiểu Li ngồi trước hiên. Nó đang chơi ô quan một mình.

Bỗng nó quay đầu nhìn sang tôi. Vì bất ngờ, tôi không kịp quay mặt đi chỗ khác, đành trơ mắt ra, mặt đỏ bừng. Thấy tôi đứng dựa cột dòm sang, nó giật mình cúi gằm mặt xuống.

Đang nhìn trộm bị Tiểu Li bắt gặp, tôi thấy quê quê, tính bỏ vô nhà. Nhưng chân tôi lại không chịu tuân theo ý nghĩ của tôi, nó nhúc nhích mấy cái rồi đứng yên tại chỗ.

Lát sau, Tiểu Li lại dòm qua. Lần này nó không quay mặt đi mà lại nhe răng cười. Tự dưng tôi thấy hàm răng sún của nó có duyên quá chừng. Tôi liền cười theo.

Tiểu Li mừng lắm. Nó hỏi, mặt tươi tỉnh:

- Anh biết chơi ô quan không?

Tôi gật đầu:

- Biết.

Nó ngoắc:

- Qua đây chơi với em!

Không đợi nó “mời” đến lần thứ hai, tôi chạy vụt qua, lòng sung sướng vô kể. Sung sướng nhất là Tiểu Li chủ động làm hòa trước. Chứ tôi thì tôi... cóc thèm!

Tôi vừa ngồi xuống, Tiểu Li đã hỏi:

- Anh chơi bị thua hết rồi hả?

Tôi giật mình, lúng túng:

- Ủ, thua hết rồi!

Vừa đáp tôi vừa thấp thỏm nhìn Tiểu Li. Tưởng nó kêu tôi qua chơi, ai dè nó kêu qua để đòi nợ! Biết vậy tôi ở lì bên nhà đứng ôm cây cột chơi vui hơn!

Thấy tôi lộ vẻ hoảng hốt, Tiểu Li trấn an:

- Thua hết thì thôi! Em không nghỉ chơi với anh nữa đâu!

Tôi thở phào:

- Vậy mà tao cứ tưởng...

Tiểu Li chớp mắt:

- Nghỉ chơi với anh, em buồn lắm!

Tôi chép miệng:

- Tao cũng vậy! Nghỉ chơi với mày, tao thấy nhớ nhớ thế nào!

Nói xong, tự nhiên tôi bỗng dẫm ngược, bèn thò tay hốt nắm sỏi dưới đất, háng giọng nói:

- Tao chơi trước ghen?

Không đợi Tiểu Li lên tiếng, tôi bắt đầu rải sỏi vào từng ô và lạ thay, từ giây phút đó tôi cảm thấy lòng mình vô cùng nhẹ nhõm hết như tôi với Tiểu Li chưa hề giận nhau bao giờ.

- o O o -

Đúng như tôi nghĩ, sáng hôm sau vừa gặp tôi, Hải gầy đã nhăn nhó ca vọng cổ liền:

- Thư ơi... mày nhất định cấm không cho tao xuất đầu lộ diện... ơ... nhưng Hồng Hoa và Chiêu Minh nó cứ hiện ngang xuất diện lộ... ơ... đầu... tăng tăng tăng tăng tăng...

Đang buồn bã ê chề, tôi mặc cho nó ca, không thêm gây sự.

Thấy tôi phớt lờ, Hải gầy ngưng ngay chương trình “âm nhạc cải lương” và chuyển qua mục “hỏi đáp”. Nó mở đầu bằng một câu muôn thuở:

- Giờ sao mày?

Tôi nhăn mặt:

- Sao cái khỉ mốc! Nhiệm vụ chuyên môn của mày là giải đáp chứ không phải là đặt câu hỏi.

Hải gầy lập tức sửa bộ. Nó xốc lại quần áo:

- Rồi, mày hỏi đi, tao sẵn sàng giải đáp!

Tôi thở dài:

- Biết hỏi gì bây giờ! Hồng Hoa và Chiêu Minh tụi nó cứ đi theo tò tò như vậy thì thánh cũng chịu thua!

Mặt dù tôi không hỏi, Hải gầy vẫn cứ giải đáp. Nó phân tích:

- Vấn đề là ở Việt An chứ không phải ở Hồng Hoa và Chiêu Minh. Nếu Việt An không rủ thì tụi kia đâu có đi theo. Đúng không?

Tôi chép miệng thay cho câu trả lời. Sự phân tích xác đáng của Hải gầy càng làm tôi thêm chán nản. Có lẽ đúng như lời nó nói hôm trước, tình yêu của tôi là tình yêu bất lực. Tôi yêu nhưng không làm mình trở thành người được yêu. Nói cho công bằng thì tôi cũng có “làm”, làm đủ thứ, nhưng cóc có “trở thành” nổi!

Tôi nhìn Hải gầy bằng ánh mắt hoang mang và hỏi bằng chính câu hỏi của nó:

- Giờ sao mày?

Hải gầy khoát tay:

- Tiến lên chứ sao!

Tôi hỏi, giọng thiếu tin tưởng:

- Tiến lên bằng cách nào?

Hải gầy ngó ra:

- Tao chưa nghĩ ra!

Tôi hừ mũi, giọng ỉu xìu:

Vậy mà cũng nói!

Hải gầy gãi đầu:

- Từ từ đã! chờ một chút! Hay là... hay là như thế này! Tạm thời mày phải xa Việt An một thời gian...

Tôi ngán ngẩm:

- Vậy là tiến xuống chứ tiến lên quái gì!

Hải gầy đặt tay lên vai tôi:

- Mày chưa hiểu ý tao. Đây là một vấn đề... triết học, phải có chuyên môn mới hiểu được! Đặc điểm của bọn con gái là mình theo đuổi ráo riết thì bọn nó coi thường nhưng ngược lại, hễ mình phớt lờ, bọn nó lại chạy theo mình, mình đuổi cũng không đi. Thế giới đã “nhất trí” vấn đề này rồi. Người Pháp có câu “Suit l’amour, l’amour fuit, fuit l’amour suit” nghĩa là “theo tình, tình trốn, trốn tình, tình theo”. Mày giả bộ xa nó một thời gian, nhất định nó sẽ tìm tới mày.

Trước một vấn đề “tâm cơ thế giới” như vậy, ai mà chẳng xiêu lòng nghe theo. Tôi cũng vậy. Nhưng tôi thấy sao khó thực hiện quá.

- Xa nó là sao? - Tôi hỏi.

- Thì xa là xa chứ sao! Xa tức là không gần!

Tôi tái mặt:

- Chẳng lẽ mày xúi tao dọn nhà đi nơi khác?

- Bậy!

- Hay là nghỉ học?

Hải gầy phì cười:

- Không phải vậy! Mày vẫn đi học đàng hoàng. Chỉ cần mày lơ nó một thời gian, không có tiếp xúc, trò chuyện hay kẹo bánh gì nữa.

Tôi lơ mờ hiểu ra:

- Tức là tao phải “làm mặt lạnh”?

Hải gầy gật đầu:

- Ủ, thật lạnh vào! Như nước đá càng tốt!

Nghe lời Hải gầy, kể từ bữa đó, tôi bắt đầu “ngủ chơi” với Việt An. Kể cả Hồng Hoa và Chiêu Minh, tôi đều phớt tỉnh Äng-lê tất. Mỗi lần chạm trán tụi nó, tôi đều giữ vẻ mặt ở 35 độ dưới 0.

Tan học ra, tôi không còn đi về chung với Việt An nữa. Mặt cho tụi con gái vượt lên trước, tôi cố tình đi tụt lại phía sau với Hải gầy, ra cái điều ta đây “fuit l’amour” thật sự.

Ngồi trong lớp, tôi luôn luôn nhìn lên bảng hết như một học sinh mẩu mực không tha thiết đến chuyện gì ngoài chuyện học. Có nhiều lúc tôi muốn liếc trộm Việt An một cái nhưng nhớ đến lời dặn dò nghiêm khắc của Hải gầy, tôi cố cưỡng lại sự thôi thúc mạnh mẽ đó. Hải gầy đã răn đe tôi ngay từ đầu:

- Nếu mày để Việt An và tụi bạn của nó bắt gặp mày nhìn trộm thì kế hoạch của tụi mình sẽ phá sản ngay lập tức. Tụi nó sẽ biết ngay là mày đang đóng kịch.

Trước lý lẽ của nó, tôi đành phải chôn chặt tình cảm vào đáy lòng và lúc nào cũng giữ cái đầu ngay ngắn trên cổ, không dám cựa quậy một tí ti.

Việc “chiêm ngưỡng” Việt An tôi tạm thời giao cho Hải gầy “phụ trách”. Nó sẽ quan sát và nghiên cứu những phản ứng xảy ra từ phía Việt An, giống như nhà khoa học nghiên cứu các phản ứng xảy ra trong phòng thí nghiệm vậy. Trên cơ sở đó, nó sẽ tìm ra những dấu hiệu thành công và hướng dẫn cho tôi các hành động tiếp theo.

“Chiến dịch băng giá” mới bước qua ngày thứ ba, Hải gầy đã hí hửng thông báo:

- Tốt lắm! Bước đầu như vậy là thuận lợi!

Tôi mừng rơn:

- Gì vậy?

- Bữa nay Việt An liếc mày hai cái.

- Phải liếc tao không?

- Liếc mày! Tao thấy rõ ràng. Như vậy là cá đã cắn câu.

Nó vỗ vai tôi:

- Mày cứ yên chí! Tao đã nói được là được! Chỉ cần lạnh thêm chút nữa!

Tôi vò đầu:

- Tao đã lạnh tanh rồi, còn lạnh sao được nữa?

Hải gầy nghiêm mặt:

- Lạnh nữa! Đùng bao giờ cười! Tao thấy mày còn cười.

Tôi phân bua:

- Tao có cười với tụi nó đâu.

- Cười với ai cũng không được! Mày phải chứng tỏ mình là người có bộ mặt không biết cười.

Tôi làm “người có bộ mặt không biết cười” được chừng hai ngày thì Hồng Hoa chặn đường tôi, hỏi:

- Có chuyện gì mà mấy bữa nay ông lằm lằm lì lì vậy?

Tôi đáp lấp lửng:

- Có chuyện gì đâu!

Hồng Hoa khẳng khái:

- Nhất định là có chuyện gì!

Tôi lắc đầu:

- Chẳng có chuyện gì hết! Tại mấy hôm nay tôi bận.

Hồng Hoa bĩu môi:

- Xạo.

- Thật. Tôi bận đủ thứ.

Hồng Hoa nhún vai:

- Tôi không tin. Ông chỉ làm bộ làm tịch tôi, nhưng ông chẳng làm gì mãi được đâu!

Lời “tiên đoán” của nó khiến tôi giật thót nhưng tôi chưa kịp hỏi lại thì nó đã chạy mất.

Tôi đem những lời nhận định của Hồng Hoa nói lại với Hải gầy. Nhà chuyên môn hừ mũi:

- Mày đừng mắc lừa! Đó là đòn thăm dò của Việt An. Tụi nó chẳng biết gì về kế hoạch của mình đâu!

Tôi vẫn chưa hết bàng hoàng:

- Không biết sao Hồng Hoa bảo tao làm bộ làm tịch.

- Tụi nó chỉ đoán mò thôi. Việc Hồng Hoa chặn đường mày hỏi dò chứng tỏ Việt An đã bắt đầu nao núng trước thái độ xa cách của mày. Cứ vậy mà làm!

Tôi “cứ vậy mà làm” thêm một tuần đã thấy sốt ruột.

Từ bữa đó đến nay, Việt An chẳng hề nhúc nhích mảy may. Tôi nín áo Hải gầy:

- Sao chẳng thấy Việt An động tịnh gì hết vậy mày?

Hải gầy trấn an:

- Đừng nóng ruột! Ông bà đã nói “dục tốc bất đạt”, chuyện tình cảm mà làm ào ào đâu có được!

Rồi dường như thấy tôi vẫn xụi lơ, chẳng tỏ vẻ gì tin tưởng vào lời dạy của ông bà, Hải gầy nói thêm:

- Khi này Việt An có liếc mày một cái.

Tôi thở ra:

- Hôm trước liếc hai cái, hôm nay còn có một, như vậy là sắp sửa outside rồi!

Hải gầy tìm mọi cách động viên tôi:

- Đừng bi quan! Chuyện tình yêu phải căn cứ vào “chất lượng” chứ không thể căn cứ vào “số lượng” được.

Mặc cho nó nói, tôi không giấu vẻ ngán ngấm:

- Đi xem phim còn không ăn thua, liếc mấy cái nhằm nhò gì!

Hải gầy đặt tay lên vai tôi:

- Đừng nản chí, mày chỉ cần ráng thêm chừng mười ngày nữa thôi. Lúc đó, chắc chắn Việt An sẽ tìm gặp mày. Tao đã tính toán đâu vào đó rồi!

Nhưng lúc này, tôi không thêm quan tâm đến sự tính toán của nó. Tôi nhớ Việt An quá chừng và tôi không tin mười ngày nữa Việt An sẽ đến tìm tôi, “người có bộ mặt không biết cười”. Dường như từ ngày tôi lờ nó, nó cũng lờ luôn tôi. Hồng Hoa sau lần trò chuyện nọ cũng chẳng thấy hỏi thăm tôi thêm một lần nào nữa.

Tôi đã bắt đầu nghi ngờ cái phương châm “trốn tình, tình theo” đầy hứa hẹn kia. Tôi có cảm giác nếu như tôi tiếp tục “trốn tình” đến già, tình cũng chẳng thêm theo tôi lấy một bước.

Nghĩ lợi nghĩ hại một hồi, tôi quyết định thà “theo tình, tình trốn” còn hơn “trốn tình mà tình không theo”. Mình theo nó tò tò, nó có trốn, mình cũng còn biết đường mà... theo tiếp, chứ mình trốn nó, nó chơi ác nó trốn lại mình, lúc đó mình hối hận quay lại thì đã muộn.

Định bụng như vậy, hôm sau vô lớp, tôi chẳng màng đóng vai người hùng mặt lạnh nữa. Chốc chốc tôi lại nghiêng đầu liếc sang chỗ Việt An. Lâu nay bắt chước Tam Tạng đóng vai chân tu khổ hạnh, thấy con gái không thêm liếc ngang liếc dọc, bây giờ nhìn trộm Việt An mấy cái, tim tôi đập thình thịch. Ác một nỗi, Việt An chẳng hề nhìn lại tôi lấy một lần. Mặt nó lạnh như tiền, còn lạnh gấp mấy tôi.

Để “cứu một bàn thua trông thấy”, trưa đó tôi đạp xe chạy lòng vòng ghé mấy hiệu sách. Tôi biết Việt An rất thích đọc sách, nhất là sách của Avimaton. Tôi rảo tới rảo lui một hồi và cuối cùng khi thấy cuốn “Một ngày dài hơn thế kỷ”, tôi chớp liền.

Ra khỏi hiệu sách, tôi chạy như bay tới nhà Việt An.

- Anh đi đâu đó? - Thấy tôi đột ngột xuất hiện, Việt An tỏ vẻ ngạc nhiên.

Tôi đáp, vọng không được tự nhiên lắm:

- Có cuốn sách hay, tôi đem đến cho Việt An đọc.

Nhìn cuốn sách dày cộm trên tay tôi, Việt An hỏi:

- Anh đọc chưa mà biết hay?

Tôi đỏ mặt:

- Chưa.

- Chưa mà biết hay!

Tôi đứng chết trân như bị Tôn Hành Giả làm phép định thân. Thấy vậy, Việt An mỉm cười độ lượng:

- Cuốn gì vậy?

Như được giải phép, tôi vội vã chìa cuốn sách ra:

- “Một ngày dài hơn thế kỷ”. Cũng của Avimaton.

Tôi nhấn mạnh chữ Avimaton bằng một giọng hí hửng.

Không để ý đến vẻ “nịnh thần” của tôi, Việt An nheo mắt:

- Như vậy anh không thèm nói chuyện với tôi mấy thế kỷ rồi?

Tôi thóp bụng lại như tránh một mũi kiếm vô hình, miệng lắp bắp:

- Đâu phải là... không thèm! Tại tôi bận.

Việt An nhìn tôi với vẻ thiếu tin tưởng. Nó nói thẳng:

- Tôi biết anh nói dối.

Ánh mắt của nó khiến tôi đâm mất bình tĩnh. Tôi ấp úng:

- Tại tôi bắt chước người Pháp.

Việt An trố mắt:

- Bắt chước người Pháp là sao?

Suýt một chút nữa là tôi buột miệng khai huych toẹt cái “chiến dịch bằng giá” của quân sư Hải gậy, cả cái phương châm “suit l’amour, l’amour fuit, fuit l’amour, l’amour suit” phản chủ kia. May sao, đến phút chót tôi định thần lại kịp và nói trở đi:

- Người Pháp họ hay bận lắm!

Việt An phì cười:

- Tưởng sao! Bận mà cũng bắt chước! Anh thật là lãng xẹt!

Chẳng thà để nó chê tôi “lãng xẹt” còn hơn để nó biết kế hoạch “ám muội” của tôi. Nghĩ vậy, tôi nhe răng cười theo.

Sáng hôm sau, thấy Việt An đứng nói chuyện với tôi trong giờ chơi, Hải gầy lên giọng hách dịch:

- Mà thấy chưa?

- Thấy gì?

- Còn hỏi nữa! Thấy kết quả của phương pháp “lạnh lùng” chứ thấy gì!

Tôi chưa kịp đáp, nó đã cười hà hà:

- Tao đã nói ngay từ đầu mà! Theo tình thì tình trốn, trốn tình thì tình theo, thế giới đã tổng kết rồi!

- Nhưng...

Hải gầy phẩy tay:

- Còn nhưng nhị gì nữa! Bữa nay Việt An đã phải tới tìm mày trò chuyện chứng tỏ là...

Tôi nhăn nhó:

- Chứng tỏ cái khỉ mốc! Sở dĩ bữa nay nó chịu nói chuyện với tao bởi vì hôm qua tao đến nhà nó.

Hải gầy vò đầu:

- Trời ơi, thế này thì hỏng bét!

Sau khi la trời, nó nhìn tôi bằng ánh mắt như muốn ăn tươi nuốt sống kẻ đối diện:

- Mày mò tới nhà nó chi vậy?

- Tao đầu hàng! - Tôi đành thú thật.

Hải gầy lắc đầu và thở một hơi dài thườn thượt hết như Dindenault đang tuyệt vọng nhìn đàn cừu của mình lao đầu vào chỗ chết.

Còn Việt An chính là thủ phạm Panurge lừng danh.

7. Chương 7

Sáng hôm sau, tôi vừa ló mặt vô lớp, Lợi sút đã hỏi:

- Hai viên mực đâu?

Tôi xòe tay:

- Không có.

- Sao vậy?

Tôi giải thích:

- Tao không chấm mực của mày nữa.

Lợi sút lừ mắt:

- Không chấm nữa mày cũng phải trả hai viên mực cho tao. Hôm qua mày đã chấm rồi.

Tôi “xì” một tiếng:

- Chấm có chút xíu mà cũng đòi.

Lợi sút nhất định không chịu nhượng bộ:

- Chấm chút xíu cũng hao mực vậy!

Tiểu Li đứng cạnh chen vô:

- Đồ “trùm sò”!

Lợi sút đỏ mặt:

- Tao “trùm” kệ tao! Đồ... đồ lẻo mép!

Mặc dù nổi nóng nhưng thấy Tiểu Li bênh tôi, Lợi sút cũng chịu “xuống nước”. Nó quay sang tôi:

- Thôi, mày trả tao một viên cũng được!

Tôi mím môi:

- Tao không trả.

Lập tức Lợi sút xông vào túm áo tôi:

- Mày định quýt tao phải không?

- Ồ... à... muốn chơi nhau hả?

Vừa nói, tôi vừa ném cặp xách lên bàn và xắn tay áo lên.

Thấy tôi và Lợi sút chuẩn bị đánh nhau, Tiểu Li hoảng hồn. Nó xô tôi ra, miệng năn nỉ:

- Đừng, đừng, anh đừng đánh nhau! Em sợ lắm! Để ngày mai em đem viên mực trả cho nó.

Tôi xằng giọng:

- Không có trả gì hết! Để coi nó làm gì được tao! Mày dang ra đi!

Nhưng mặc cho tôi hét, Tiểu Li không chịu buông. Nó nắm chặt hai cánh tay tôi.

Đang hăng máu, tôi gạt mạnh Tiểu Li ra.

Cái hất tay thô bạo của tôi khiến Tiểu Li té chổng gọng. Trước khi nằm thẳng cẳng dưới đất, trán nó đã kịp đập vô cạnh bàn, máu chảy tèm lem.

Trước “án mạng” bất ngờ đó, tôi và Lợi sút xanh mét mặt mày. Hai đứa quên cả đánh nhau, cùng nhảy bổ lại đỡ Tiểu Li dậy.

Tôi lấy tay chùi máu trên trán Tiểu Li, miệng lắp bắp:

- Mày... mày có thấy đau không?

Mặt Tiểu Li còn lộ vẻ bàng hoàng. Dường như nó chưa kịp hiểu chuyện gì đã xảy ra. Nó đáp:

- Đau sơ sơ.

Tôi lại hỏi, giọng lo âu:

- Mày thấy trong người... có sao không?

Tôi cứ sợ nó chết bất tử. Tiểu Li lắc đầu:

- Em chẳng thấy sao hết!

Bất thần nó đưa tay lên sờ trán. Thấy máu dính trên các ngón tay, Tiểu Li hốt hoảng:

- Chết rồi! Bể đầu em rồi!

Và nó sợ hãi òa khóc.

Tôi vội vàng nói:

- Không phải bể đầu đâu! Chỉ trầy da chút xíu!

Tiểu Li meo máo:

- Trầy da mà máu chảy nhiều chừng này?

Lúc này tụi bạn trong lớp, kể cả mấy đứa lớp khác, đã xúm đen xúm đỏ chung quanh.

Một đứa nói:

- Chết thằng Thư rồi! Nó đánh con Tiểu Li bể “gáo dừa” rồi!

Tôi khịt mũi ngồi im. Gặp lúc khác, tôi đã ngoác mồm ra cười. Tôi có đánh Tiểu Li hồi nào đâu.

Tụi bạn tiếp tục bàn tán. Một giọng độc địa vang lên:

- Nó sẽ bị đuổi học.

Có tiếng cười:

- Không có đuổi học đâu! Nó chỉ bị gọi lên phòng Ban giám hiệu thôi!

Bỏ ngoài tai những tiếng xì xào, tôi và Lợi sút nâng Tiểu Li đứng dậy.

Đúng lúc đó, điều tôi lo lắng đã xảy ra. Cô giáo bước vào lớp.

Thấy học trò túm tụm lại một chỗ, cô hỏi:

- Gì vậy các em?

Trong khi tìm tôi thót lại thì những đứa mau miệng đã tranh nhau kể tội tôi.

Cô giáo bước lại bên Tiểu Li. Sau khi quan sát vết thương, cô vội vã kêu hai đứa con gái dìu Tiểu Li lên phòng y tế.

Còn tôi, lẽ dĩ nhiên, phải đưa đầu chịu trận. Cả Lợi sút cũng lãnh hậu quả. Nhưng tụi tôi không bị đuổi học, cũng không phải lên văn phòng ngồi run như cây sậy trước thầy hiệu trưởng, thật hên! Tôi và Lợi sút chỉ bị phạt đứng tại chỗ cho đến khi nào có tiếng trống ra chơi.

Một lát sau, Tiểu Li xuất hiện. Nó lạng lẽ bước vào chỗ ngồi với miếng băng trắng toát dính nơi góc trán.

Thấy nó sống sót trở về, mặc dù đang bị phạt, lòng tôi nhẹ hẫng đi.

Trên đường về, tôi dặn Tiểu Li:

- Mẹ mày hỏi, mày đừng nói là tại tao ghen!

- Em không nói đâu! Em bảo là em bị té.

Tôi vẫn chưa yên tâm:

- Tự mày té hả?

Tiểu Li gật đầu:

- Tự em té. Không có ai xô hết.

Tôi thở phào:

- Ừ, mày bảo là mày vấp gốc cây hay vấp... viên gạch gì đó! Nếu mày khai tao ra, mẹ mày “méc” với mẹ tao là tao như đòn.

Mọi chuyện tưởng là không có gì, không ngờ tối đó Tiểu Li lên cơn sốt. Sáng hôm sau, nó phải nghỉ học.

Đợi hoài không thấy nó qua rủ, tôi chạy qua nhà nó. Thấy tôi, mẹ nó hỏi:

- Hôm qua, Tiểu Li té sao vậy cháu?

Tôi vọt miệng:

- Nó bị đập đầu vô cạnh bàn.

Mẹ nó ngạc nhiên:

- Sao nó bảo nó va đầu vào cục gạch?

Tôi giật mình, ấp úng:

- Cháu... cháu cũng chẳng biết nữa. Cháu không có mặt ở đó, cháu chỉ nghe tụi bạn nói lại. Chắc là tại cục gạch. - trường cháu... gạch nhiều lắm!

Sợ mẹ Tiểu Li hỏi nữa, tôi vội vàng hỏi trước:

- Tiểu Li đầu rồi bác?

- Nó nằm trong nhà. Nó bị sốt. Chắc là do vết thương.

Tôi bước vào nhà. Tiểu Li nằm trên đi-văng rên hừ hừ. Tôi lại gần đặt tay lên trán nó. Trán nó hâm hấp. Tiểu Li mở mắt ra. Thấy tôi đứng cạnh, nó hỏi:

- Anh chưa đi học hả?

Tôi đáp, giọng bùi ngùi:

- Chưa. Đợi hoài không thấy mây, tao chạy qua đây.

Tiểu Li chớp mắt:

- Bữa nay em nghỉ học, anh đi một mình hén!

- Ủ, tao đi một mình.

Thấy tôi đứng loay hoay hoài, Tiểu Li giục:

- Anh đi học đi! Coi chừng vô lớp tr bị cô giáo phạt.

Tôi chẳng muốn rời Tiểu Li chút nào. Nhưng tôi phải đến lớp. Biết không thể nán ná lâu được, tôi xốc cặp, nói:

- Mây cứ nằm nghỉ đi, lát trưa tao qua chép bài giùm mây cho.

Nói xong, tôi vọt thẳng ra cửa, không dám ngoảnh đầu lại.

Buổi trưa, vừa về đến nhà, ăn qua loa vài chén cơm, tôi chạy qua thăm Tiểu Li.

Thấy nó ngồi trên đi-văng, tôi mừng rỡ hỏi:

- Mây khỏe rồi hả?

Tiểu Li mỉm cười:

- Hơi hơi.

Tôi định chạy lại sờ trán nó xem nó đã bớt nóng chưa, nhưng không hiểu sao tôi bỗng thấy ngưỡng ngưỡng. Hồi sáng, khi nghe nó sốt, tôi cũng sờ trán nó, nhưng lúc đó tôi chẳng hề thấy mắc cỡ. Lúc này, chỉ mới nghĩ tới thôi, tôi đã thấy bối rối và tôi không thể nào cất nghĩa được điều đó.

Tôi đành bước lại bàn, móc túi lấy mấy viên bi bỏ vào ly nước. Những viên bi khi ở trong nước trông khác hẳn. Chúng trở nên lấp lánh và trong suốt.

Tiểu Li ngạc nhiên một cách thích thú:

- Những viên bi ở đâu ra vậy?

Tôi tăng hăng:

- Của tao. Tao đánh ăn.

Tôi không dám nói với Tiểu Li là tôi đã nhịn quà sáng để lấy tiền ăn xôi mua bi.

Nhưng Tiểu Li không hỏi tôi, nó chỉ nói:

- Anh cứ bỏ vào ly nước, em giữ giùm cho. Khi nào chơi thua hết thì anh lấy ra chơi tiếp.

Tôi nói, giọng dịu dàng:

- Tao không bao giờ lấy bi của mày nữa đâu!

Không quay lại nhưng tôi nghe tiếng Tiểu Li cười khúc khích. Tôi hoang mang không hiểu nó có tin lời tôi không.

- o O o -

Hải gầy coi sự “đầu hàng” của tôi là một hành động nhục nhã, một sự yếu hèn không thể tha thứ được. Nó bảo chỉ có một bước nữa là đến thành công nhưng đến phút chót tôi đã làm hỏng hết. Nó dẫn lời của La Fontaine: “Tình yêu! Tình yêu! Khi người nắm lấy ta, ta có thể nói: vĩnh biệt khôn ngoan!” để kết luận là tôi đã rơi xuống tận đáy của sự ngu ngốc, không thể nào kéo lên được.

Nó cứ cắn nhằn cắn nhằn suốt khiến tôi điên tiết:

- Dẹp mày đi!

Nó vặc lại:

- Dẹp mày thì có! Đồ con lừa!

- Tao là con lừa kệ tao!

Nó nhún vai:

- Yêu mà cứ như ăn cướp! Lúc nào cũng muốn vung tay ra là có ngay!

Tôi “hứ” một tiếng:

- Chứ nghe theo mày có mà “toi” sớm!

Hải gầy xằng giọng:

- “Toi” cái gì? Làm gì mà “toi”?

- “Toi” mất Việt An chứ “toi” cái gì! Mày bảo nó liếc tao, vậy mà tao nhìn qua cả buổi đâu có thấy nó liếc cái nào. Nó cứ nhìn chăm chăm lên bảng.

Hải gầy thở ra:

- Mày chẳng biết cóc khô gì hết! Saint Exupéry đã nói “Yêu không có nghĩa là nhìn nhau mà cùng nhìn về một hướng”. Mày nhìn lên bảng, nó cũng nhìn lên bảng, vậy chẳng cùng nhìn về một hướng là gì!

Sự pha trò của nó khiến tôi phì cười:

- Nói như mày!

Hải gầy chép miệng, giọng trách móc:

- Nếu mày nghe theo tao...

Lần này, tôi chẳng buồn cãi lại nó. Tôi nói, giọng rầu rĩ:

- Tao mà “xa” nó một cái, nó sẵn sàng “xa” tao liền.

Thấy tôi xiu như bún, Hải gầy đâm lầy sự bi quan của tôi. Nó triết lý:

- Tụi con gái là vậy! Chẳng bao giờ chúng thấy những điều mình làm cho chúng mà chỉ thấy những điều mình không làm!

Câu nói của Hải gầy sâu sắc dễ sợ, chắc nó “thuổng” của một triết gia nào! Nhưng điều đó bây giờ không làm tôi quan tâm. Tôi đang chìm đắm trong một nỗi muộn phiền man mác.

Hải gầy phá tan sự im lặng bằng cách sửa lại thể ngồi và tuyên bố một cách nghiêm trang:

- Không thể kéo dài tình trạng này được!

- Tình trạng nào?

- Tình trạng của mày hiện giờ, yêu mà không biết người ta có yêu lại không? Graham Greene đã phê phán rồi: “Cái cảm giác không rõ ràng, không chắc chắn là điều đáng sợ nhất với một người đang yêu”.

Và nó kết luận bằng một giọng dứt khoát:

- Bằng mọi giá, mày phải thoát ra khỏi tình trạng nguy kịch này!

Cái thằng nói thì hay, lý luận của nó bao giờ cũng có các câu danh ngôn “bảo trợ”, nhưng làm thì dở ẹc, đừng đầu hỏng đó. Chắc nó lại nghĩ ra một trò ma mãnh nào rồi và sắp sửa xúi tôi thực hiện. Mặc dù chẳng còn mấy tin tưởng vào nhà quân sư quạu mo này, tôi vẫn phải bám vào nó như bám vào chiếc phao duy nhất. Tôi hỏi:

- Thoát ra bằng cách nào?

Hải gầy đáp tỉnh:

- Viết thư.

Tôi thất vọng:

- Tưởng sao! Lại “điền vào chỗ trống” hoặc “đánh dấu chéo vào ô thích hợp” chứ gì?

Hải gầy lắc đầu nguầy nguậy:

- Không! Mình không chơi trò đó! Tao nói viết thư là viết đảng hoàng kia!

- Viết đảng hoàng là sao?

- Thì viết thư như người ta thường viết ấy! Việt An yêu dấu, anh viết cho em những dòng này trong một chiều mưa tầm tã...

Tôi nhếch mép:

- Mấy bữa nay trời đâu có mưa?

Hải gầy gãi đầu:

- Thì tao chỉ nói ví dụ vậy thôi! Nhưng dù trời nắng, người ta vẫn thường viết là trời mưa cho nó thêm... ướt át. Có khi thư viết đầu tuần, người ta vẫn đề “chiều buồn thứ bảy” cho có vẻ... thơ mộng. Muốn Việt An xúc động, mày có thể viết “anh viết những dòng này trên giường bệnh...”!

Tôi gạt phắt:

- Mày đừng có trù ẻo tao!

Hải gầy nhe răng cười:

- Tao chỉ gợi ý vậy thôi, còn viết sao thì tùy mày!

Ý kiến của Hải gầy khiến tôi phân vân quá xá. Tôi lại hỏi:

- Có nên không?

- Nên quá đi chứ! - Hải gầy hùng hổ - Những gì không thể bày tỏ bằng lời thì người ta viết thư. Xưa nay vậy. Mà những chuyện như thế này, tụi con gái nó khó mở miệng lắm. Mình phải tạo điều kiện cho tụi nó “phát biểu”. Tao nghĩ là Việt An đang ngày đêm chờ thư của mày. Có khi nó đã viết sẵn một lá thư trả lời rồi không chừng. Để chờ mày gởi qua là nó gởi lại liền.

Ừ, biết đâu được! - Tôi hồi hộp nhủ bụng - Dù sao Việt An cũng là con gái. Nó nhút nhát. Vả lại, tôi cũng chưa nói gì. Có khi Việt An yêu tôi nhưng lại tưởng tôi chỉ coi nó như bạn... thân nên nó không thổ

lộ, sợ quê. Còn nếu trong vạn nhất nó không yêu tôi thì sau khi nhận thư tôi, nó sẽ trả lời cho tôi biết để tôi khỏi phải mất công hy vọng hão huyền. Đẳng nào cũng tiện.

Thấy tôi nghĩ ngợi lâu lắc, Hải gầy nóng ruột:

- Sao? Viết không?

Tôi ngần ngại:

- Tao chỉ sợ nó đưa cho tụi Hồng Hoa, Chiêu Minh đọc.

Hải gầy hăng giọng:

- Mày đừng lo! Nếu yêu mày, nó sẽ không đem thư mày ra bêu riếu trước thiên hạ. Nếu không yêu thì có thể nó sẽ... không nhận thư.

Tôi giật thót:

- Nếu nó không nhận thư thì sao?

- Thì thôi chứ sao! Đừng mơ tưởng đến nó nữa! Nhưng tao tin chắc là Việt An sẽ nhận. Nó yêu mày mà!

- Thôi đi mày!

Mặc dù nói vậy, tôi vẫn cảm thấy khoai khoai.

Suốt ngày hôm đó, tôi và Hải gầy hè nhau “soạn thảo” lá thư tình của tôi. Hai đứa cãi nhau ỏm tỏi. Hải gầy lúc nào cũng muốn viết thật văn hoa, bay bướm, nhưng tôi lại sợ Việt An cho tôi nói xạo.

Ngay câu đầu tiên, hai đứa đã hục hặc nhau. Hải gầy bảo viết “Việt An yêu quý” cho nó... trữ tình. Tôi không chịu:

- Ai lại viết là “yêu quý”! Làm như nó yêu tao từ đời kiếp nào rồi!

- Nhưng đây là tình cảm của mày, mày muốn gọi gì mày gọi chứ!

Tôi kiên quyết phản đối:

- Mới mở đầu mà “độp” một phát “yêu quý” liền, tao thấy nó sỗ sàng quá!

- Chứ không “yêu quý” thì là gì?

- Chỉ viết là “Việt An thân mến” thôi!

Hải gầy ngã người ra ghế, cười hô hô:

- Thân mến! Yêu người ta mà gọi là “thân mến”! Mày viết vậy nó sẽ tưởng mày “chửi” nó. Mày viết “Hải gầy thân mến” thì còn được. Ai lại “Việt An thân mến” bao giờ!

- Chứ “yêu quý” lại càng không được!

- Hay là đổi thành “yêu thương”?

Tôi nhún vai:

- “Yêu thương” thì có khác gì “yêu quý”?

Bàn tới bàn lui một hồi, chúng tôi đành phải chấp nhận giải pháp dung hòa: “Việt An thân thương”! Tôi giữ được chữ “thân”, Hải gầy giữ được chữ “thương”. Vả lại, chữ “thân thương” nó không lộ liễu như “yêu thương”, cũng không xa cách như “thân mến”, nó kết hợp nhuần nhuyễn cả tình yêu lẫn tình bạn. Nói một cách chính xác, nó báo hiệu một sự nhảy vọt từ tình bạn qua tình yêu. Có nghĩa là “đợi đấy!”.

Đi vào phần nội dung, chúng tôi càng cãi nhau kịch liệt. Hải gầy cứ bắt tôi kêu Việt An là “em” cho nó tình tứ. Tôi không chịu. Tôi cứ kêu là Việt An là... Việt An, như thường ngày tôi vẫn xưng hô. Gọi Việt An là “em”, tôi thấy nó có vẻ “phạm thượng” thế nào! Rốt cuộc, Hải gầy đành phải nhượng bộ. Nó cho phép tôi gọi Việt An bằng tên.

Nhưng tới đoạn sau, nó khẳng khái đòi tôi chép nguyên văn “Mới ngày đầu gặp Việt An, tôi đã thấy lòng mình xao xuyến”.

Tôi cần viết, do dự:

- Viết vậy, nó sẽ cho tao là đồ bộp chộp, lửa rơm...

Hải gầy trợn mắt:

- Bậy! Sao lại lửa rơm! Mà sao xuyến dài dài tới tận bây giờ chứ có phải chỉ xao xuyến một lần thôi đâu!

Tôi ngẫm nghĩ một hồi, thấy nó nói cũng có lý, bèn chép câu đó vô.

Cứ vậy, vừa cãi vừa viết, xé bỏ gần nửa cuốn tập, cuối cùng chúng tôi cũng “sáng tác” xong lá thư.

Tôi thở phào đặt viết xuống bàn và lấy tay quạt mồ hôi trán:

- Giờ tính sao đây?

- Viết xong rồi thì gửi chứ sao!

- Ai gửi?

- Thì ai yêu nấy gửi! Thằng này hỏi lạ!

Tôi rụt cổ:

- Tao không dám gửi đâu! Tao ngại lắm!

Hải gầy hừ mũi:

- Không gửi thì vứt vào sọt rác! Thiếu gì cách giải quyết!

Phốt lờ sự châm chọc của Hải gầy, tôi nhìn nó cầu cứu:

- Mà gửi giùm tao đi!

Hải gầy giãy nảy:

- Đâu có được! Tao gửi giùm, nó tưởng tao yêu nó, nó yêu lại tao thì kệt!

Tôi cười:

- Việt An không yêu mày đâu. Mày đừng lo!

- Biết đâu được!

Tôi háng giọng:

- Vậy là mày bằng lòng rồi hén?

Hải gầy nhăn mặt:

- Bằng lòng cái con khỉ! Mày làm lừa một mình chưa đủ, mày tính bắt tao làm lừa theo mày chắc?

Khi Hải gầy bực mình văng “con khỉ” tức là nó đã chịu nhượng bộ. Tôi hớn hờ gấp lá thư cho vào phong bì và dán kín lại.

Ngày hôm đó, những câu thơ của Xuân Diệu cứ phảng phất trong đầu tôi. Xuân Diệu làm thơ thật hay. Nhưng lần này tôi không dám chép vào tập. Tôi chỉ ngâm khe khẽ:

Anh chỉ có một tình yêu thứ nhất

Anh cho em, kèm với một lá thư

Em không lấy, và tình anh đã mất

Tình đã cho không lấy lại bao giờ!

Những câu thơ thật buồn. Nhưng chắc không phải dành cho tôi. Nhà thơ Xuân Diệu đâu có biết tôi!

8. Chương 8

Tiểu Li đã hết sốt và đi học lại bình thường. Vết thương trên trán nó đã lành nhưng để lại một vết sẹo. Cũng may là vết sẹo nằm sát phía trên chứ nếu nó xích xuống gần con mắt thì không sao che giấu được.

Tiểu Li nói với tôi:

- Em sẽ để tóc dài che vết sẹo.

Tôi gật đầu:

- Ủ, che lại đi! Trông vết sẹo nó xấu xấu thế nào!

Tiểu Li buồn buồn:

- Nhưng phải vài tháng nữa tóc em mới đủ dài.

Tôi nheo mắt:

- Mà không làm cho nó dài lẹ hơn được hả?

- Làm sao làm được!

Tôi chép miệng:

- Không được thì thôi! Từ đây đến đó, tao không nhìn vô trán mày nữa. Mỗi khi trò chuyện với mày, tao chỉ nhìn từ mắt trở xuống thôi!

Nói vậy nhưng mỗi khi giáp mặt Tiểu Li, tôi không làm sao kìm được ý muốn nhìn vô vết sẹo của nó. Vết sẹo thoát đầu màu đen, dần dần ngả sang nâu, mỗi ngày mỗi bợt hẳn đi và cuối cùng chỉ còn là một vết thẫm nhờ nhờ, nếu không nhìn kỹ khó mà biết.

Dù vậy, Tiểu Li vẫn không bỏ ý định để tóc dài. Điều đó càng ngày càng trở thành một ước muốn tha thiết của nó, như một nỗi ám ảnh.

Cứ cách khoảng vài ngày, Tiểu Li lại hỏi tôi:

- Anh xem tóc em có dài thêm chút nào không?

Tôi ngắm nghía thật kỹ rồi lắc đầu:

- Tao thấy nó cũng vậy! Y như bữa trước!

Tiểu Li vùng vằng:

- Y như sao được mà y như!

Rồi nó nín tay tôi, năn nỉ:

- Anh nhìn kỹ đi! Có dài ra một tí tẹo phải không?

Tôi lại nhìn kỹ một lần nữa và vẫn thấy chẳng có gì khác. Tuy nhiên, không muốn làm Tiểu Li thất vọng, tôi làm bộ gật gù:

- Ủ, hình như nó có dài ra một tí. Nhưng chỉ một tí tẹo thôi!

Mặt Tiểu Li rạng rỡ hẳn lên. Nó trách tôi:

- Thấy chưa! Lúc này anh không chịu nhìn kỹ gì hết!

Tôi cười cười:

- Ủ, lúc này tao quên nhìn kỹ.

Tiểu Li không biết tôi bịa. Nó móc túi lấy cho tôi một cây kẹo.

- Ở đâu vậy? - Tôi hỏi, giọng hí hửng.

- Hôm qua, mẹ cho em hai cây. Em ăn một cây, còn một cây em để dành cho anh.

Tôi bóc lớp giấy, định bỏ cây kẹo vào miệng nhưng không hiểu sao đến phút chót tôi lại cắn cây kẹo làm đôi. Tôi ăn một nửa, nửa kia đưa cho Tiểu Li:

- Phần mày nè!

Tiểu Li lắc đầu:

- Anh ăn đi! Hôm qua, em ăn rồi!

Tôi dúm nửa cây kẹo vào tay nó:

- Mày cứ ăn đi! Chuyện hôm qua thì nói làm gì!

Tiểu Li mỉm cười. Nó cầm lấy nửa cây kẹo với vẻ ngạc nhiên sung sướng. Có lẽ lần đầu tiên nó thấy tôi tử tế trong chuyện ăn uống. Từ trước đến giờ, tôi luôn luôn giành ăn với nó. Và lý lẽ của tôi bao giờ cũng “chính đáng”: “Mày sún răng không nên ăn nhiều kẹo!”. Những lúc ấy, Tiểu Li không làm sao cãi lại tôi. Nó chỉ biết ngồi ngھnh cổ nhìn tôi ăn phần kẹo của nó với đôi mắt rưng rưng.

Vì vậy, hôm nay tự dưng thấy tôi trở nên đàng hoàng, chắc Tiểu Li lạ lùng lắm! Nó đâu có biết từ khi nó ốm đến nay, đã có một sự thay đổi lớn lao xảy ra trong con người tôi, sự thay đổi chính tôi cũng không rõ nguyên do, chỉ biết nó đem lại cho tôi một nỗi dịu dàng mênh mông và không màu sắc. Tôi chẳng còn buồn bắt nạt Tiểu Li. Tôi không còn cảm thấy thích thú khi “làm khổ” nó nữa. Bây giờ tôi chỉ muốn đem lại cho Tiểu Li những niềm vui bất ngờ, nho nhỏ, tôi muốn thấy nó vui vẻ suốt ngày như một con chim sâu lách chách, không bị té chảy máu, không bị ốm liệt giường, không những giọt nước mắt...

Những ước muốn ấy cứ tràn ngập lấy tôi mà không tự giải thích, vừa mơ hồ vừa rõ rệt...

Lợi suất vẫn còn cầm tôi chuyện bữa trước. Giờ ra chơi, nó không thềm giữ dép cho tôi nữa. Tôi hứa trả công nó hai viên bi, nó cũng không chịu giữ. Nó nhất định “tẩy chay” tôi. Tôi đành phải nhờ Tiểu Li giữ giùm.

Tiểu Li không giữ dép “chuyên nghiệp” như Lợi suất. Giờ ra chơi, nó vẫn tót ra ngoài chơi nhảy dây, đánh chuyền với tụi con gái. Đi đâu, nó cũng xách đôi dép của tôi theo kè kè bên cạnh.

Thấy vậy, Lợi suất càng tức. Tức cả tôi lẫn Tiểu Li. Nhưng nó chẳng làm gì chúng tôi được. Thế là nó giở võ mồm.

Một hôm, tôi và Tiểu Li đang trên đường về nhà, Lợi suất từ đâu phía sau chạy vù qua, miệng la thật to:

- Con gái chơi với con trai

Thế nào cũng để ra vài đứa con!

Tôi nghiêng răng, chửi:

- Đồ mất dạy!

Và co giò đuổi theo. Nhưng Lợi suất chạy nhanh như ngựa. Tôi rượt theo một quãng, thấy khoảng cách giữa tôi với nó mỗi ngày một xa, bèn đứng lại thở dốc.

Lát sau, Tiểu Li đi tới. Thấy tôi, nó mắc cỡ quay mặt đi chỗ khác. Tôi lặng lẽ đi bên cạnh nó. Đã mấy lần tôi định mở miệng nói chuyện với Tiểu Li nhưng nghĩ đến cái câu mất dạy của Lợi suất, tự nhiên tôi dậm ra rụt rè.

Từ đó đến khi về tới nhà, tôi chỉ nói với Tiểu Li được mấy câu:

- Rồi mày coi! Tao sẽ đánh nó một trận nhừ xương!

Nghe đánh lộn, Tiểu Li sợ hãi, can:

- Anh đừng đánh nhau với nó!

Tôi khịt mũi:

- Lần này tao sẽ đánh! Mà đừng can!

Tiểu Li nhăn nhó:

- Em sợ lắm!

- Sợ thì đứng ngoài! Mà nhào vô như bữa trước bể đầu ráng chịu à ghen!

Nhưng tôi vẫn chưa “trả thù” Lợi sút được. Vào lớp, tôi không dám gây sự với nó, sợ bị phạt. Tôi chỉ nhìn nó gườm gườm. Lợi sút vẫn tỉnh bơ, mặt nó cứ nhờn nhờn ngó dễ ghét. Nó thừa biết là trong khuôn viên nhà trường, tôi không dám làm gì nó.

Tôi cũng không dám đánh nhau trước cổng trường. Đi một quãng xa, tôi mới quay đầu nhìn lại phía sau. Nhưng Lợi sút đã biến đâu mất tăm. Tôi quay lại tìm hai, ba lần vẫn không thấy nó.

Trong khi tôi định nhìn Lợi sút đã ra về trước tôi, không thêm cảnh giác nữa, thì nó lại từ phía sau chạy vụt qua và vẫn châm chọc hai đứa tôi bằng cách rống lên cái câu bậy bạ kia.

Tôi tức nổ đom đóm mắt nhưng lần này tôi không thêm đuổi theo nó. Tôi biết có đuổi cũng chẳng kịp.

Chạy một quãng, thấy tôi không đuổi theo, Lợi sút quay đầu lại và đưa tay lên mũi ngoe nguẩy chọc quê tôi.

Tôi mím môi, hầm hè trong bụng: “Rồi mày sẽ biết tay tao!”.

Nhưng tôi vẫn chưa “tóm” Lợi sút được. Giờ ra về, nó lẩn nhanh như chạch. Và cứ thừa lúc tôi lơ đãng, nó lại phóng vèo qua mặt và giở giọng đều đặn.

Nó cứ lặp đi lặp lại cái trò bỉ ổi đó khiến Tiểu Li đâm ngại đi chung với tôi. Dù không biết chính xác nhưng tôi vẫn có cảm giác là dạo này, dọc đường từ nhà đến trường và từ trường về nhà, Tiểu Li cố tình bước nhanh hơn tôi. Cứ đi chung một hồi, bất giác tôi phát hiện ra Tiểu Li đã ở phía trước. Tôi vội rào bước theo. Nhưng một lát, tôi lại thấy mình đang leo đèo đằng sau.

Nếu như trước đây, tôi đã cự nự Tiểu Li và “ra lệnh” cho nó đi song song với tôi. Nhưng dạo này, không hiểu sao tôi bỗng đâm ra ngại ngùng, bên lên như thể tôi không còn là tôi nữa, như thể một người nào đang sống thay tôi.

Tới một hôm, trên đường về, Tiểu Li lại rào lên trước. Tôi nảy ra một ý định, thay vì đuổi theo nó, tôi cố tình đi thật chậm. Đến khi Tiểu Li đã đi cách tôi một quãng khá xa, tôi chạy vụt vào một bụi cây ven đường và nấp kỹ trong đó.

Một lát sau, Tiểu Li mới phát hiện ra sự mất tích của tôi. Nó đứng lại, dáo dác tìm quanh. Từ trong bụi cây, tôi nhìn rõ vẻ ngơ ngác và hoảng hốt của Tiểu Li. Nó kêu tên tôi hai, ba lần, giọng đầy lo lắng, nhưng tôi nghiêng răng không đáp. Tôi còn phải chờ tóm cho được Lợi sút.

Đúng như tôi nghĩ, chừng mười phút sau, Lợi sút lù lù dẫn xác đến. Thấy Tiểu Li đứng một mình, nó có vẻ ngạc nhiên và đi chậm lại. Khi bước ngang qua bụi cây tôi nấp, cặp mắt nó lảo liên ánh lên vẻ nghi ngờ. Nhưng trước khi Lợi sút hiểu ra chuyện gì, tôi đã nhanh nhẹn xông ra, ôm cổ nó vật xuống đất.

Vì không kịp đề phòng, Lợi sút bị tôi vật ngã dễ dàng. Tôi cời lên người nó, đấm túi bụi, vừa đấm vừa la:

- Cho mày hết nói bậy nè! Cho mày hết mất dạy nè!

Nhưng Lợi sút vốn khỏe hơn tôi. Sau đòn phủ đầu của tôi, nó vùng vẫy, chồm dậy một hồi và vùng dậy được. Đến lượt tôi bị nó cời lên người và bị nó giáng những quả tối tăm mày mặt.

Lợi sút nặng như một bao gạo. Nó ngồi lên bụng tôi, tôi đã hết muốn thở. Đã vậy nó còn nhún lên nhún xuống, miệng la:

- Cho mày hết đánh lên nè!

Tôi nghĩ rằng chịu đòn, thỉnh thoảng vùng tay đánh trả được mấy cái nhưng chẳng hề hấn gì Lợi sút. Trong lúc tôi đang có nguy cơ trở thành món “chả cá” dưới tay Lợi sút thì Tiểu Li chạy lại:

- Buông ra! Buông ra! Không có đánh nhau!

Tiểu Li càng la, Lợi sút già tôi càng khỏe.

Thấy vậy, Tiểu Li méu máo:

- Ngày mai em méc cô cho coi!

Lợi sút đang say máu, nó gầm ghè:

- Cho mày méc!

Bất thần, Tiểu Li xông vào ôm chặt lấy Lợi sút và cắn cho nó một phát vào lưng.

Lợi sút nhảy nhồm lên, nhăn nhó:

- Úi chà, đau quá!

Thừa cơ, tôi vùng dậy, hất Lợi sút qua một bên và lật người lại nằm đè lên nó.

Lần này, tôi ngồi lên bụng, Tiểu Li ngồi lên chân, Lợi sút hết đường cựa quậy. Biết không thể xoay chuyển tình thế được, Lợi sút hết ham đánh trả, nó chỉ đưa hai tay lên mặt đỡ đòn.

Khi nổi tức giận đã vơi đi, thấy Lợi sút nằm xụi lơ, tôi đâm chán. Tôi hỏi nó:

- Mày hết nói bậy chưa?

Lợi sút xù như bún:

- Hết.

- Thật không?

- Thật.

- Thề đi!

- Thề.

- Thề sao?

Lợi sút chớp mắt:

- Đứa nào nói bậy ra đường xe cán.

Lợi sút thề xong, tôi và Tiểu Li liền buông nó ra. Kể từ hôm đó, Lợi sút không bao giờ dám đụng đến hai đứa tôi nữa.

Sau trận hỗn chiến, quần áo của tôi nhàu nát, lấm lem. Nhưng điều đó không đáng sợ bằng vết bầm trên mắt. Nhìn vết bầm này, mẹ tôi sẽ biết ngay là tôi đánh lộn. Và rất có thể ngoài trận đòn của Lợi sút, tôi sẽ được mẹ tôi “bổ sung” thêm một trận đòn khác.

Nhưng những “nỗi đau” nhỏ nhoi này thật không thấm gì so với nỗi hân hoan choáng ngợp trong lòng tôi khi cái bóng đen giữa tôi và Tiểu Li thật sự biến mất và cái chiến công bất đắc dĩ kia đã khiến chúng tôi gần bó với nhau hơn.

- o O o -

Cách trường tôi khoảng năm, sáu trăm mét có một cái ngã ba, nơi gặp nhau giữa con đường lớn chạy ngang trường tôi và một con hẻm nhỏ. Đó là con hẻm dẫn vô nhà Việt An.

Theo sự bàn định của chúng tôi, Hải gầy sẽ “tình cờ” gặp Việt An tại cái ngã ba đó.

Sáng sớm, tôi và Hải gầy đã đến ngồi uống cà phê tại một quán gần đó.

Lát nữa, khi Việt An đi học ngang qua, Hải gầy sẽ nhào ra đi chung với Việt An theo một cung cách... hoàn toàn ngẫu nhiên. Đi chung thì không thể không nói chuyện. Sẽ nói chuyện. Nói chuyện thì không thể không... đưa thư. Sẽ đưa thư. Đưa thư thì không thể không nhận. Sẽ nhận. Nhận thì không thể không... yêu. Sẽ yêu. Tất nhiên là yêu tôi chứ không phải yêu Hải gầy. Đó là những bước phát triển mà tôi đã hình dung và bố trí sẵn trong... đầu. Tôi nói điều đó với Hải gầy và nó hoàn toàn tán thành trí tưởng tượng của tôi, thậm chí nó còn khen tôi giàu mơ mộng, một phẩm chất tốt đẹp và cần thiết đối với những người đang yêu mà... không biết người ta có yêu lại mình hay không!

Tất nhiên lúc Hải gầy gặp Việt An, tôi không thể chường mặt ra. Vì vậy, tôi chưa kịp uống xong những giọt cà phê cuối cùng, Hải gầy đã xua tay, đuổi:

- Mày đi trước đi!

Nhưng tôi lại không muốn đến trường vào lúc này. Tôi muốn nhìn thấy tận mắt cảnh Hải gầy đưa lá thư của tôi cho Việt An. Tôi muốn nhìn thấy Việt An mỉm cười sượng sùng và bên lên rút từ trong cặp lá thư trả lời (đã viết sẵn!) đưa lại cho Hải gầy. Lúc ấy, hần đôi mắt của Việt An sẽ ánh lên vẻ thẹn thùng bối rối thật đáng yêu! Lẽ nào tôi lại bỏ qua một sự kiện có ý nghĩa lịch sử như thế, nhất là sự kiện đó lại liên quan đến “tính mạng” của tôi.

Bỏ mặc Hải gầy ngồi một mình, tôi rời khỏi quán cà phê và dáo dác tìm một chỗ ẩn nấp kín đáo để quan sát “hiện trường”.

Nhưng chung quanh ngã ba không có một vị trí nào thuận tiện. Tôi dòm dò bốn phía một cách tuyệt vọng. Khi sắp sửa từ bỏ ý định rình rập thì bất chợt tôi nhìn thấy một chiếc xe đồ đồ trên bãi đất trống ven đường. Tôi mừng rỡ và hấp tấp bước lại.

Đó là chiếc xe đồ chạy tuyến đường nội - ngoại thành. Trên xe không một bóng người. Nghe tiếng gõ côm cộp vọng lên từ gầm xe, tôi cúi người xuống dòm. Một người đàn ông, có lẽ là tài xế đang nằm thụt nửa người dưới gầm xe đóng đóng, gõ gõ. Có lẽ chiếc xe đang bị hỏng một bộ phận nào đó. Tôi nhủ bụng và tặc lưỡi rón rén trèo lên thùng xe. Người tài xế vẫn chẳng hay biết gì. Anh ta tiếp tục khua ầm ĩ phía dưới. Từ trên thùng xe, tôi nhìn thấy ngã ba rõ mồn một. Để Việt An khỏi tình cờ trông thấy tôi, tôi cẩn thận ngồi nép sát vào thành xe, chỉ thò nửa đầu ra ngoài để quan sát.

Cứ nghĩ đến cuộc “đụng độ lịch sử” sắp sửa xảy ra trước mắt mình, người tôi cứ run bắn lên. Tôi ngồi nhấp nhồm trên băng xe khoảng mười phút thì Việt An xuất hiện. Tim tôi như ngừng đập. Thú thật lúc này tôi cứ sợ mình lăn đùng ra chết.

Nhưng sợ thì sợ, tôi vẫn căng mắt ra hồi hộp theo dõi diễn biến cuộc gặp gỡ “định mệnh” kia, cổ nghẹn lại như đang xem phim trình thám.

Khi Việt An đi khỏi ngã ba chừng mười mét thì Hải gầy chui ra khỏi quán, rảo cẳng đuổi theo. Chỉ trong chớp mắt, cả hai đi song song bên nhau và cuộc trò chuyện diễn ra khá tự nhiên và suôn sẻ, đúng như tôi đã dự kiến. Chắc Hải gầy lại trở tài ba hoa nên chốc chốc tôi thấy Việt An che miệng cười khúc khích. Không khí vui vẻ như vậy hoàn toàn thuận lợi cho công việc tiếp theo. Tôi hớn hở nghĩ thầm.

Càng lúc, Hải gầy và Việt An càng tiến gần lại chỗ tôi nấp. Và chỉ trong vài phút nữa, cả hai sẽ vượt qua chiếc xe. Vì vậy, tôi vô cùng sốt ruột khi thấy Hải gầy vẫn chưa chịu đưa lá thư của tôi cho Việt An. Có lẽ nó chờ cho thời cơ thật chín muồi. Nếu như vậy, có thể tôi sẽ không được chứng kiến giây phút “trữ tình” đó.

Đã mấy lần, tôi thấy Hải gầy đưa tay lên túi áo nhưng chẳng hiểu sao nó lại ngập ngừng bỏ tay xuống. Tôi giận tím gan nhưng chẳng làm gì được. Nó làm như trong túi áo của nó không phải lá thư ấm áp của tôi mà là một con rắn độc đang ngoe nguẩy vậy.

Trong khi tôi đang theo dõi từng cử chỉ nhỏ nhất của hai nhân vật quan trọng kia thì chiếc xe đồ bỗng nổ máy. Tôi giật mình quay lại và rất đỗi kinh hoàng khi thấy người tài xế đã leo lên xe tự hồi nào, đang ngồi sau vô-lăng chuẩn bị cho xe chạy.

Tôi luống cuống không biết làm sao. Nhảy xuống thì chắc chắn Việt An sẽ thấy. Ngồi lì tại chỗ thì không biết chiếc xe chết tiệt này sẽ mang tôi tới đâu trên trái đất bao la này.

Tôi chưa kịp suy nghĩ thì chiếc xe đã trở đầu. Nó gầm lên và lao về phía những căn nhà nằm thụt sâu phía trong bãi đất trống. Sau đó, nó chạy lui ra đường trước khi bẻ lái về hướng ngã ba.

Lúc nó chạy lui cũng là lúc Hải gầy và Việt An vừa trở tới. Tôi chết điếng cả người khi nhận ra tình thế nguy hiểm. Toàn bộ con người tôi phơi ra trước mắt Việt An, lồ lộ, trơ trẽn qua cái thùng xe trống huếch trống hoác.

Hai cánh cửa phía sau xe, chỗ bậc lên xuống, là thứ cửa gió, thấp lè tè, chẳng làm sao che được người ngồi trên băng. Trong tình huống nghìn cân treo sợi tóc đó, tôi không còn cách nào khác hơn là nằm bẹp xuống sàn xe, giấu mình sau cánh cửa gió trước khi Việt An kịp nhìn thấy.

Lúc đó, chẳng còn đâu óc đâu mà suy nghĩ đến chuyện lá thư, tôi chỉ lo làm sao dán mình xuống sàn xe thật sát, thật mỏng, mỏng như tờ giấy phơi-lụa càng tốt, mặc kệ quần áo lấm lem và đủ thứ mùi hôi hám xộc vào mũi.

Tôi nằm “bất tỉnh nhân sự” như vậy lâu thật lâu. Ngay cả khi biết chắc mối nguy cơ đã trôi qua, tôi vẫn không dám nhòm người dậy. Tôi sợ người tài xế phát hiện ra, sẽ vặn vẹo lời thôi. Nằm im thín thít, tôi định bụng chờ lúc xe ngừng, sẽ len lén trèo xuống. Nhưng tôi đợi hoài, đợi hoài mà xe vẫn cứ chạy. Đến khi không còn đủ kiên nhẫn nữa, tôi đành thở dài chỗi tay ngồi dậy.

Đập vào mắt tôi là một khung cảnh lạ hoắc. Những cánh đồng đã thay cho những dãy nhà san sát và những đàn bò đủng đỉnh nhai cỏ đã thế chỗ cho những chiếc honda.

Tôi bàng hoàng hiểu ra mình đã đi khỏi thành phố khá xa. “Ngã ba tình ái” chắc đang cách tôi... hàng vạn dặm. Tôi đập tay “ầm, ầm” vào thành xe, miêng kêu:

- Ngừng lại! Ngừng lại!

Người tài xế giật nảy người, suýt chút nữa lao xe xuống ruộng. Anh ta quay lại nhìn tôi, ánh mắt không giấu vẻ kinh dị:

- Trời ơi! Cậu ở đâu ra thế này!

Vừa hỏi, anh ta vừa thắng xe lại.

Tôi ấp úng:

- Khi này lúc anh sửa xe, tôi leo lên ngồi chơi rồi... ngủ quên!

Khi biết tôi là người chứ không phải là... ma, người tài xế chuyển từ kinh hoàng sang giận dữ:

- Bộ hết chỗ ngủ sao leo lên xe tôi ngủ, ông nội!

Nói xong, người tài xế tống cổ “ông nội” xuống khỏi xe và cằn nhằn rồ máy vọt thẳng, bỏ tôi đứng một mình giữa đồng không mông quạnh, dở cười dở khóc.

Tôi moi hết túi áo túi quần, chỉ tìm được mấy chục bạc lẻ, chẳng đủ đi xe. Trong ba mươi sáu cách tôi chỉ còn cách... đi bộ về nhà.

Tôi lê bước thất tha thất thểu giữa trời nắng chang chang, áo quần thốc thếch như một tên du thủ du thực. Nếu Việt An bắt gặp tôi trong tình cảnh này, chắc nó sẽ xúc động rưng rưng nước mắt và chạy lại ôm tôi hôn lấy hôn để. Nghĩ vậy, lòng tôi nguôi nguôi được đôi chút.

Tôi đi một hồi, chân căng mỏi nhừ. Mấy lần tôi định ngồi xuống bên đường nghỉ chân nhưng cứ nghĩ đến chuyện gặp lại Hải gầy, nghe nó hào hứng kể lại chuyện Việt An sung sướng như thế nào khi nhận thư tôi, tôi nghiêng rảo bước. Rồi Hải gầy sẽ kể Việt An e ấp ra sao khi rút từ trong cặp ra bức thư hồi âm viết sẵn gửi cho tôi. Và biết đâu Việt An còn gửi “kèm” tôi tôi những lời hẹn hò không mơ thấy nổi!

Vừa đi vừa vẽ vôi, đến trưa trở trưa trệt tôi mới mò về tới nhà.

Hải gầy đã ngồi đợi sẵn trong phòng học của tôi.

Thấy tôi bước vào, mặt mày nhem nhuốc, quần áo nát nhàu, Hải gầy giương mắt ếch:

- Từ sáng đến giờ mày đi đâu? Sao không đến lớp?

Tôi cười, miệng méo xệch:

- Tao đi công chuyện!

Hải gầy không tin:

- Xạo đi mày! Công chuyện gì mà mặt mũi bơ phờ vậy?

Vừa nói nó vừa đảo mắt nhìn tôi từ đầu đến chân như quan sát một quái vật thời tiền sử.

Điệu bộ của nó khiến tôi phát cáu. Tôi gắt:

- Làm gì mày ngẩn ngía kỹ vậy! Chuyện hồi sáng tới đâu rồi?

Không nói không rằng, Hải gầy rút lá thư trong tập ra đưa tôi.

Tôi cầm lá thư mà mắt sáng rỡ, bao nhiêu mệt nhọc bay biến đâu hết:

- Nó hồi âm ngay tại chỗ hả?

Hải gầy thở dài:

- Hồi âm cái khỉ mốc! Lá thư của mày đó! Nó không nhận!

9. Chương 9

Khoảng mười ngày sau trận đánh nhau với Lợi sứt, tôi đem cho Tiểu Li một chiếc lá thuộc bài.

Tôi đưa chiếc lá cho nó:

- Cho mày nè!

- Lá gì vậy?

- Lá thuộc bài.

- Lá thuộc bài là lá gì?

- Mày ngu quá! Lá thuộc bài là lá thuộc bài chứ lá gì! Ép nó trong tập, mày học qua một lần là thuộc liền!

Tiểu Li thích lắm. Nó nâng niu chiếc lá trên tay như một báu vật.

Chừng mấy ngày sau, nó chạy qua khoe tôi:

- Chiếc lá thuộc bài hay ghê anh hén?

- Ừ. Mày ép nó vào tập chưa?

Tiểu Li gật đầu, mặt tươi rói:

- Ép rồi! Từ khi có nó, em học bài mau thuộc ghê!

Tôi nhún vai, vẻ tự hào:

- Tao đã bảo mà lại!

Tiểu Li nhìn tôi:

- Anh có ép nó trong tập không?

- Có.

Nó lại hỏi:

- Anh học có mau thuộc không?

- Tao hả? Tao... - Tôi ngập ngừng - Tao... cũng như mày thôi!

Tôi không dám nói với Tiểu Li là từ khi có chiếc lá thuộc bài, tôi cũng chẳng sáng dạ ra được chút nào.

Bao giờ tôi cũng học trước quên sau, học sau quên trước.

Để Tiểu Li khỏi dò hỏi lời thôi, tôi nói lảng sang chuyện khác:

- Ngày mai tao sẽ làm một chiếc vợt.

Tiểu Li trố mắt:

- Chi vậy?

- Để bắt bướm.

Tiểu Li reo lên:

- Hay quá hén! Em thích những con bướm lắm! Cánh nó đủ màu, đẹp ghê!

Tôi lên giọng hào hiệp:

- Tao sẽ bắt bướm ày ép vào tập.

Tiểu Li mừng lắm:

- Ủ, anh bắt cho em đi!

Đang nói, bỗng dưng nó rụt cổ:

- Eo ơi, không được! Ép vào tập những con bướm sẽ chết mất!

Tôi bật cười:

- Thì chết chứ sao! Bị đè bẹp dí làm sao sống được!

Tiểu Li chớp mắt:

- Vậy em không ép nó đâu! Chỉ bắt chơi thôi. Chơi xong thả ra.

Tôi bấu môi:

- Thả ra thì bắt làm gì?

- Thì chơi.

- Hừ, chơi! Chơi là phải ép vào tập! Như vậy những con bướm luôn luôn là của mình.

Tiểu Li cắn môi:

- Nhưng như vậy thì ác lắm! Những con bướm sẽ chết!

- Bướm thì ăn thua gì! Mày làm như người ta không bằng!

Nói xong, tôi giận dữ quay mặt đi. Hừ, mình có lòng tốt muốn bắt bướm cho nó chơi, nó lại bảo mình ác! Đúng là đồ... con gái!

Tiểu Li đứng lặng lẽ bên cạnh tôi, chân dí dí xuống đất. Chắc nó đang nghĩ cách làm hòa với tôi.

Quả nhiên, một lát sau nó chạm khế vào tay tôi, hớn hờ nói:

- Em nghĩ ra rồi!

Tôi hỏi, đầu không quay lại:

- Ra cái gì?

- Anh muốn ép vào tập phải không?

Tôi “hừ” một tiếng:

- Biết rồi mà mày còn hỏi!

- Em cũng thích ép vào tập.

Tôi quay phắt lại:

- Thật không?

Tiểu Li lộ vẻ lúng túng:

- Thật! Nhưng không ép bướm mà ép hoa!

Tôi thở dài chán nản:

- Tao nói ép bướm, mày lại nói ép hoa. Lãng xẹt!

Nhưng tôi cũng hỏi:

- Hoa gì?

Mắt Tiểu Li sáng lên:

- Hoa cúc.

- Hoa cúc trước sân nhà mày đó hả?

- Ừ.

Tôi tắc lưỡi:

- Hoa đó mà ép làm gì? Xấu hoắc!

Thấy tôi chê hoa nhà nó trồng, Tiểu Li hơi buồn buồn. Nó hỏi, giọng kém hào hứng:

- Chứ anh thích hoa gì?

Bị “phỏng vấn” thành linh, tôi nhúu mày:

- Tao hả? Tao thích hoa... phượng.

- Hoa phượng hả?

- Ừ, hoa phượng. Hoa phượng ép trong tập trông đẹp lắm!

Tiểu Li quên mất nỗi buồn hoa cúc, nó gật gù:

- Em cũng thích hoa phượng.

Tôi khoe:

- Nhụy hoa phượng ăn ngon lắm. Nó chua chua, ngọt ngọt. Khi nào đến hè, cây phượng trước sân trường mình trổ hoa, tao sẽ hái xuống ày ăn.

Tiểu Li lắc đầu:

- Em không ăn đâu. Em chỉ ép nó vào tập thôi.

Tôi khịt mũi:

- Thì mày ép vào tập. Còn tao, tao ăn.

Tiểu Li nhìn tôi:

- Anh nói thật hén?

- Nói thật cái gì?
- Khi nào cây phượng trường mình trở hoa, anh hái xuống cho em.
- Ủ, lúc đó tao sẽ hái ày.

Nhưng mùa hè năm đó, tôi không thực hiện được lời hứa với Tiểu Li. Cây phượng trước sân trường tôi chưa kịp trở hoa, Tiểu Li đã ra đi.

Một buổi tối tôi đang ngồi học bài, bỗng thấy Tiểu Li chạy qua.

Nó đứng trước cửa, ngoắc tôi:

- Anh Thư!

Tôi ngẩng đầu lên:

- Gì đó? Vô đây đi!

Tiểu Li vẫn đứng ngoài cửa:

- Anh ra đây, em nói cái này nè!

Tôi chạy ra và ngạc nhiên khi thấy mắt Tiểu Li đỏ hoe. Tôi hỏi:

- Mà mới bị ăn đòn hả?

Tiểu Li lắc đầu, môi nó mím lại.

Tôi ngơ ngác:

- Chứ tại sao mà khóc?

Nó sụt sịt một hồi rồi mới đáp:

- Vài ngày nữa nhà em dọn đi.

Tôi vẫn chưa hiểu ra:

- Đi chừng nào về?

- Không về nữa! Đi luôn!

Tôi bàng hoàng nắm chặt hai tay nó:

- Đi luôn là sao?

- Là đi luôn chứ sao! Dọn nhà đi nơi khác!

- Sao vậy?

- Em không biết! Em chỉ nghe mẹ em nói vậy.

Tôi đứng ngẩn ngơ một hồi lâu, tay vẫn nắm chặt lấy Tiểu Li như sợ buông ra nó sẽ bay đi mất. Mãi một lúc, tôi mới mở miệng được, lòng cố bám víu một hy vọng cuối cùng:

- Nhưng mà phải ở lại học nốt năm học này chứ?

Tiểu Li khẽ lắc đầu:

- Em cũng nói vậy nhưng mẹ em không chịu. Ngày mai mẹ em lên trường xin cho em nghỉ học.

Vừa nói, Tiểu Li vừa nức nở. Còn tôi, tự bao giờ nước mắt đã ướt đầm trên má. Gặp lúc khác, tôi đã xấu hổ quay mặt đi. Nhưng lúc này, tôi chẳng buồn che giấu Tiểu Li nỗi xúc động buồn bã của mình.

Đứng lóng ngóng một hồi, chẳng biết làm gì tôi cho tay vào túi sờ rẫm. Đụng phải viên bi, tôi lấy ra cho Tiểu Li:

- Cho mà nè!

Tiểu Li lặng lẽ cầm lấy viên bi rồi bất thần nó chạy vụt về nhà.

Tối đó, tôi trần trọc hoài không sao ngủ được. Cứ nghĩ đến chuyện phải chia tay với Tiểu Li, đến những ngày sắp tới phải đi học một mình, tôi cảm thấy một nỗi đau khổ vô bờ bến tràn ngập trong lòng và tôi úp mặt vào gối khóc rưng rức.

- o O o -

Bây giờ tôi khác hồi nhỏ là tôi không khóc dù lòng tôi cũng đang trĩu nặng những đau buồn. Việc lá thư tình đầu đời của tôi bị từ chối thẳng thừng và tàn nhẫn chẳng khác nào một nhát dao đâm vào tim tôi, nhói buốt.

Đối với tôi, Việt An trước sau vẫn chập chờn như một cái bóng, hư hư ảo ảo. Tôi đại khờ hăm hở lao theo một cách vô vọng, chẳng được kết quả gì, lại còn bị Hải gây suốt ngày giễu cợt.

Nhưng lần này, Hải gây không buồn mắng tôi là con lừa nữa. Thấy tôi buồn xo, nó cũng ngồi im lặng ngẫm... ruồi bay. Chắc nó cũng đang buồn nỗi buồn thất nghiệp. Nghề “thầy dùi” của nó coi như đi tong, chẳng còn dịp đem ra... hại bạn nữa. Tôi đã rầu, dòm qua thấy nó ngồi sờ râu hệt như Khổng Minh ngồi chờ thời ở Ngọa Long Cương, tôi phát rầu thêm.

- Có mấy cục râu lún phún mà sờ hoài! - Tôi vô cớ xằng giọng.

Hải gây chép miệng:

- Chứ không sờ râu thì biết sờ... cái gì?

- Sờ cái cục đá của mày đó!

Hải gây ngơ ngác:

- Cục đá nào?

- Cục đá ở trên cổ mày chứ cục đá nào!

Hải gây nhồm người lên:

- Nè, nè, không phải ỷ mình thất tình rồi muốn nói gì nói à ghen!

Tôi nhún vai:

- Ý cái khỉ mốc! Trăm sự cũng tại mày mà ra.

Hải gây nhăn nhó:

- Sao lại tại tao? Thằng này lạ! Yêu người ta không được rồi đổ thừa!

Tôi bĩu môi:

- Tao mà thêm đổ thừa!

- Chứ sao mày bảo tại tao?

- Chứ sao mày bảo Việt An yêu tao?

Hải gây gãi cổ:

- Thì tao “cảm thấy” như vậy.

- Hừ, “cảm thấy”! “Cảm cúm” thì có!

Hải gây vò đầu:

- Thật tao chẳng hiểu ra làm sao nữa! Đúng như Cervantes nói “Giữa cái có và cái không của người đàn bà, không có chỗ đứng ột cây kim gút”. Lúc vậy, lúc khác!

- Dẹp ông Cervantes của mày đi! Nè, tao hỏi thật, mày đã yêu ai bao giờ chưa?

- Tao hả? - Hải gây xốc lại cổ áo - Trước nay tao yêu hàng tỉ người!

Tôi liếm môi:

- Vậy trong những trường hợp như thế này, mày làm sao để nó yêu mày?

Hải gầy đực mặt ra:

- Tao không biết!

Tôi ngạc nhiên:

- Mày đã từng yêu một tí người sao lại không biết?

Hải gầy nuốt nước bọt:

- Tao yêu một tí người nhưng một tí người kia đâu có yêu lại tao.

Tôi thở một hơi dài não ruột và nói bằng một giọng thất vọng không giấu giếm:

- Vậy mà tao cứ tưởng mày ngon lành! Hèn gì mày làm quân sư chỉ đâu hổng đó!

Hải gầy cổ vót vát ụ tít:

- Nhưng tao thuộc hàng lỗ danh ngôn về tình yêu...

Tôi cắt ngang:

- Danh ngôn thì làm được quái gì! Chỉ tổ rối trí!

Thấy tôi chê bai “kho tàng kiến thức” của nó, Hải gầy đỏ mặt, phản ứng:

- Giỡn hoài mày! Đó là những câu nói có tính chất tổng kết của nhân loại để tùy trường hợp mà mình áp dụng. Chẳng hạn như mày bây giờ có thể áp dụng lời dạy của Donnay: “Là người tình đầu tiên của một phụ nữ không có nghĩa gì cả, phải là người yêu sau cùng của họ kia”.

Tôi không hiểu:

- Nghĩa là sao?

Hải gầy gật gù giải thích:

- Nghĩa là bây giờ mày đừng thêm yêu Việt An nữa, để cho nó muốn yêu ai thì yêu. Đến khi nào nó chán rồi, muốn lấy chồng, thì mày nhào vô làm người yêu sau cùng của nó. Như vậy đúng bài bản hơn!

Tôi chấp hai tay:

- Thôi, thôi, cho tao xin! Mày có muốn áp dụng thì áp dụng, chứ tao thì tao “cạch”. Cái đó là “ranh ngôn” chứ danh ngôn khỉ mốc gì!

Hải gầy cười hì hì:

- Mày không muốn áp dụng thì thôi, tao còn câu khác...

Tôi vội vã xua tay:

- Thôi, thôi, tao cóc cần danh ngôn!

Hải gầy tổ vẽ bắn khoán:

- Chứ bây giờ mày tính sao?

Tôi cau mặt:

- Còn tính sao gì nữa! Nó đã ném trả lá thư vô mặt mình thì mình phải biết điều mà rút lui chứ sao!

- Vậy là đành chấp nhận outside?

Cái thẳng! Tôi đã nói vậy rồi mà nó cứ hỏi tới hỏi lui.

Tôi bực mình gất:

- Ủ, outside! Mà mày cũng go out đi cho tao nhờ!

Thấy tôi phát khùng, Hải gầy bỏ đi mất.

Kể từ hôm đó, coi như tôi đã tình nguyện rút lui khỏi... chiến trường thầm lặng. Gọi là rút lui cho oai, chứ thật ra tôi đã bị Việt An “đẩy lui” không thương tiếc. Thực tế phũ phàng đã cho thấy là dù tôi có suit l’amour hay fuit l’amour gì gì đi nữa thì l’amour nó cũng fuit tôi. Tôi chỉ là con cừu ngu ngốc trong truyện của Rabelais. Vậy mà trước nay tôi cứ mơ mộng, tôi khoái nghe Hải gầy “bơm” tôi lên tận mây xanh và tưởng mình là... sư tử Phi châu, vô đầu trúng đó.

Tôi không thêm nghe lời Hải gầy nữa, tôi “tẩy chay” danh ngôn. Tôi nhất định trở về với... cội nguồn dân tộc, chỉ làm theo ca dao “cây nhà lá vườn”:

Có thương thì thương cho chắc

Còn như trọc trặc thì trọc trặc cho luôn!

Tôi trọc trặc cho luôn bằng cách lờ hẩn Việt An, lần này lờ thực sự chứ không phải lờ “chiến thuật” như hôm trước. Sau một “tai họa” như thế, chỉ có muối mặt mới dám gặp nó.

Ngồi học trong lớp, tôi chỉ trò chuyện với Hải gầy. Lúc thầy cô giảng bài, tôi nhìn chăm chăm lên bảng, không hề liếc ngang liếc dọc, làm như ngoài cái bảng ra, trong lớp chẳng có cái gì đáng nhìn.

Tiếng trống tan học vừa vang lên, tôi vội vàng lĩnh ra ngoài ôm cặp vù thẳng một mạch, không rề rà lượn quanh Việt An như trước đây. Chỉ tội Hải gầy, tôi vọt nhanh quá, nó chạy theo tôi muốn đứt hơi. Nhưng biết làm sao được, tôi muốn đi thật xa, xa lắc xa lơ, biến mất trong không gian càng tốt, trước khi tụi con gái ủa ra khỏi lớp, trước khi Việt An kịp nhìn thấy tôi lăm lũi chạy trốn như một con thú nhỏ tội nghiệp.

Thực ra, chạy trốn tình yêu không phải là chuyện dễ dàng. Hình bóng Việt An lúc nào cũng chấp chờn trong đầu tôi. Lắm lúc đang ngồi học, tôi cứ muốn quay đầu nhìn trộm nó một cái. Có một giọng nói thì thầm trong tôi: “Chỉ nhìn một cái thôi! Nhìn chứ đâu phải chuyện gì ghê gớm!”. Nhưng một giọng nói khác vang lên đầy phần nộ: “Nhìn cũng không được! Nó đã thẳng tay từ khước tình cảm của mày, mày còn nghĩ tới nó làm chi?” - “Nghĩ tới hồi nào? Chỉ nhìn thôi! Nhìn nhưng không... nghĩ!” - “Đã không nghĩ thì nhìn làm quái gì? Đẹp đi!”. Cái giọng nói sau dữ dằn quá chừng, tôi đành phải “đẹp đi”. Đẹp mà trong lòng buồn thiu buồn thiu!

Tôi “trọc trặc cho luôn” được ba ngày thì Việt An đột ngột đến nhà tôi.

Hôm đó là ngày chủ nhật, tôi đang ngồi đọc sách thì nghe có tiếng gõ cửa. Ngẩng đầu lên, tôi giật bắn người khi thấy Việt An đứng ngay trước mặt.

Tưởng bị hoa mắt, tôi thò tay xuống gầm bàn cầu đùi mình một cái. Thấy đau, biết là mình không mơ, tôi vội vàng kéo ghế mời Việt An ngồi, trong bụng thấp thỏm không biết nó tới tìm tôi có chuyện gì. Chẳng lẽ nó tới chửi “bổ sung” cái chuyện đưa thư bữa trước?

- Việt An tới tìm tôi có chuyện gì không? - Tôi hoang mang hỏi.

Việt An mỉm cười:

- Tôi chơi thôi!

Nụ cười của nó sao mà bí ẩn quá chừng! Tôi không tin là nó tới chơi. Hẳn là nó có một “âm mưu đen tối” gì đây! Tôi hồi hộp nhủ bụng và lỏng ngỗng rót đổ cả nước ra bàn. Sự bối rối của tôi khiến Việt An động lòng. Nó nói:

- Rót từ từ thôi! Rót nhanh quá rồi lại than “đổ bao nhiêu nước ra ngoài bấy nhiêu!”.

Câu nói của Việt An khiến tôi đỏ bừng mặt. Rõ ràng nó chửi khéo tôi chuyện hai câu thơ bữa trước. Nhưng đây chắc chỉ mới là phần đầu. Lát nữa nó sẽ “làm khổ” tôi về chuyện lá thư. Nó sẽ hoạch hợ “Tại sao anh viết thư cho tôi?”, “Bộ anh tưởng tôi thích đọc thư anh lắm hả?”. Lúc đó, tôi sẽ cứng họng và đực mặt ra như phỗng.

Càng nghĩ càng lo, tôi tìm cách “câu giờ”:

- Sao Việt An biết nhà tôi ở đây?

Việt An cười, vẫn nụ cười khả nghi:

- Tôi hỏi anh Hải.

Chết rồi, lại thằng Hải gầy nổi gáo cho giặc! Nó làm quân sư cho tôi, bị tôi chê lên chê xuống, nó tức mình chạy qua làm quân sư cho Việt An chắc? Nó khai ra địa chỉ của tôi làm chi cho Việt An mò tới “giết” tôi, lại đứng vào ngày chủ nhật đẹp trời như thế này. Hải gầy ơi là Hải gầy, ngày mai người sẽ biết tay ta!

Việt An cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi:

- Nhà anh có bán nước đá không?

Tôi ngạc nhiên:

- Không! Sao Việt An hỏi vậy?

- Tại tôi thấy mấy bữa nay mặt anh lạnh băng!

Tôi mím môi, không trả lời. Nó bắt đầu khiêu chiến đây! Tôi hồi hộp cảnh giác.

Quả nhiên, Việt An tiếp tục “truy” tôi:

- Sao lúc này anh không mua kẹo cho tôi nữa?

Tôi chưa thấy ai độc ác như Việt An. Nó đã thẳng tay bóp chết tình yêu mới chớm nở của tôi, làm tôi khổ lên khổ xuống. Tôi đã biết thân biết phận “lui về ở ẩn”, vậy mà nó còn tìm tới châm chọc vết thương lòng của tôi. Tôi giận dữ đáp:

- Hết tiền rồi!

Việt An tỉnh khô:

- Hết tiền thì tôi ượn.

Quỉ quái gì thế này không biết! Tôi giả giọng liều mạng:

- Tôi mượn tiền không bao giờ trả đâu!

Việt An không hề nao núng:

- Tôi đâu có cần anh trả!

Tôi trở mặt:

- Vậy là sao?

Việt An mỉm cười:

- Không sao cả! Anh ngốc lắm!

Sau khi chửi tôi ngốc, Việt An đứng dậy cáo từ. Chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra làm sao, tôi tin nó ra cửa trong một tâm trạng bồn chồn khó tả.

Trước khi ra về, Việt An nhìn thẳng vào mắt tôi, nói:

- Ngày mai anh đừng giả bộ mặt đưa đám ra nữa! Trông xấu lắm!

Tôi ấp úng:

- Tôi... tôi...

Thấy tôi cứ “tôi, tôi” hoài, Việt An nhắc giùm:

- Anh định nói chuyện lá thư chứ gì?

Tôi lập tức nín bặt và đứng chết trân, hệt như Từ Hải lúc sa cơ.

Việt An chớp mắt, nó nhìn xuống đất, và mỉm cười nói khê:

- Tôi cần gì phải đọc lá thư của anh! Anh thật ngốc!

Lần thứ hai trong mười phút đồng hồ, Việt An bảo tôi ngốc. Nhưng lần này, “chửi” xong, nó hấp tấp bước đi, không thèm chào tôi, cũng không thèm nói tôi lấy một cái. Nếu nói, nó sẽ thấy tôi vẫn còn giữ nguyên bộ mặt đờ đẫn, nhưng thay vì đờ đẫn ma tôi chuyển sang đờ đẫn... cười!

10. Chương 10 The End

Từ khi Tiểu Li ra đi, người tôi đâm ra ngơ ngẩn ngẩn. Tôi có cảm giác như mình vừa đánh mất một điều gì vô cùng quý giá, không bao giờ tìm lại được.

Căn nhà Tiểu Li bây giờ đã có một gia đình khác dọn đến ở. Gia đình này cũng có hai chị em. Đứa chị lớn hơn tôi vài ba tuổi, thằng em trạc tuổi tôi. Hai đứa này trông cũng hiền lành và dễ chịu nhưng tôi chẳng thèm làm quen với chúng. Suốt ngày tôi chơi tha thẩn một mình, trong lòng lúc nào cũng nhớ đến Tiểu Li.

Tôi không thể nào hình dung được tôi sống mà không có nó, cho nên khi điều đó xảy ra, tôi cố hết sức vẫn không làm quen nổi và trong thời gian đó, cuộc sống đối với tôi quả là nặng nề.

Một hôm đi học về, tôi vô cùng kinh ngạc khi thấy Tiểu Li đang ngồi chơi ô quan một mình trước sân nhà tôi. Trong một thoáng tôi cảm thấy một niềm vui kỳ lạ và bất ngờ lan khắp cơ thể.

Tiểu Li mãi cầm cúi chơi, không nhìn thấy tôi. Tim đập loạn trong ngực, tôi vừa chạy về phía nó vừa kêu lên, giọng mừng rỡ:

- Tiểu Li!

Tiểu Li quay lại. Thấy tôi, nó nhe răng sún ra cười.

Tôi nắm tay nó:

- Mà về đây hồi nào vậy?

- Hồi này.

- Mà đi một mình hả?

- Mẹ em đưa em về.

Tôi nhìn quanh:

- Mẹ mà đâu rồi?

Tiểu Li mỉm cười:

- Mẹ em lại đi rồi. Chỉ có em ở lại thôi. Em ở lại em đi học.

Tôi lắc lắc tay nó:

- Mà nói thật chứ?

- Thật.

Tiểu Li vừa đáp vừa cười. Miệng nó cười thật tươi. Về đây đi học với tôi, chắc nó vui lắm!

Tôi nhìn qua căn nhà cũ của nó, lo lắng hỏi:

- Nhà mà bán mất rồi, mà về đây mà ở đâu?

Tiểu Li nghiêng đầu:

- Em ở nhà anh.

Tôi reo lên:

- Thật hén? Ủ, mày ở chung với tao đi! Lát nữa tao vào tao xin mẹ tao.

Tiểu Li lại cười:

- Mẹ em xin rồi.

Tôi hỏi hộp:

- Mẹ tao nói sao?

- Mẹ anh bảo “Ủ”. Tôi khoái chí gật gù:

- Tao biết ngay mà! Mẹ tao thích mày lắm! Mẹ tao thương mày cũng hết như thương tao.

Tôi ngáp ngừng một chút rồi nói tiếp:

- Cả tao nữa! Hồi mày đi rồi, tao không thèm chơi với những đứa khác! Tao cứ nhớ nhớ mày thế nào!

Nói xong, tự dưng tôi cảm thấy mắc cỡ liền nhìn xuống đất.

Để đỡ ngượng, theo thói quen tôi cho tay vào túi mò mẫm. Tôi định bày tỏ cái “nhớ nhớ” của mình bằng cách tìm cho Tiểu Li một cây kẹo hoặc một viên bi nhưng tôi sờ hoài chẳng thấy.

Tiểu Li quan sát hành động vô vọng của tôi:

- Anh tìm gì vậy?

Tôi lúng túng:

- Tao tính tìm ày một cây kẹo nhưng... không có. Tao nhớ rõ ràng hôm qua tao cất cây kẹo ở đây, chẳng hiểu bây giờ nó biến đi đâu.

Tiểu Li nheo mắt:

- Hay là anh ăn rồi?

Tôi đỏ mặt:

- Không có đâu! Chắc là nó rơi đâu đó! Thôi, ngày mai tao sẽ ày cây khác hén?

- Ủ! - Tiểu Li gật đầu dễ dãi.

Tôi liếm môi:

- Rồi khi nào đến mùa hè, tao sẽ hái hoa phượng ày ép vào tập.

Tiểu Li dẫu môi:

- Anh hái cho anh nữa chứ bộ!

- Ủ, tao hái cho tao nữa. Tao cũng ép vào tập giống như mày.

Tiểu Li trố mắt:

- Anh không thích ăn nhụy hoa nữa hả?

Tôi lắc đầu:

- Không! Tao hết thích rồi.

- Sao vậy?

- Tao cũng chẳng biết nữa!

Thấy tôi “rắc rối” quá, Tiểu Li không thèm thắc mắc nữa. Nó đưa tay vuốt tóc và hỏi, chắc là câu hỏi nó cố nén từ nãy đến giờ:

- Anh thấy tóc em có dài hơn hôm trước không?

Tôi nhìn vào trán nó:

- Dài hơn, nhưng chưa che được vết sẹo.

Tiểu Li có vẻ buồn bã:

- Tóc em nó mọc chậm rì! Ngày nào em cũng soi gương mà chẳng thấy nó dài ra được bao nhiêu.

Tôi an ủi nó:

- Mày đừng lo! Bây giờ đến hè, thế nào tóc mày cũng dài ra. Lúc đó, chẳng ai nhìn thấy vết sẹo trên trán mày đâu!

Tiểu Li xoa xoa vết sẹo:

- Ủ, em cũng mong chóng đến hè.

Chúng tôi đang nói chuyện, đột nhiên Lợi sút đi ngang qua. Nó nhìn tôi và Tiểu Li bằng ánh mắt ranh mãnh và gào thét to câu hát mất dạy bữa trước.

Tôi tức điên lên và chạy vụt ra đường.

Lần này, Lợi sút không bỏ chạy. Thấy tôi xông tới, nó thần nhiên đứng lại, thậm chí nó còn chúm miệng huýt sáo.

Tôi tiến sát lại trước mặt nó, nghiêng răng hỏi:

- Hôm trước mày đã thề rồi, sao hôm nay mày còn nói vậy?

Lợi sút cười hề hề:

- Tao có miệng tao muốn nói gì tao nói!

Cái giọng ngang phè của nó khiến tôi không giữ nổi bình tĩnh. Tôi xông vào túm cổ áo nó. Nhưng lần này, Lợi sút đã chuẩn bị sẵn, tôi chưa kịp trở bộ, nó đã quật tôi xuống đất và đè lên người.

Tình huống bất lợi hôm trước lại lặp lại. Tôi vừa đỡ đòn vừa gọi Tiểu Li:

- Tiểu Li ơi! Xông vào đi!

Nhưng Tiểu Li không chịu “cứu” tôi. Nó đứng nhìn Lợi sút giã tôi và nhe răng sún ra cười.

Tôi lại giục:

- Còn cười cái gì! Xông vào đi! Mày cắn vào lưng nó như lần trước ấy!

Nhưng Tiểu Li vẫn đứng yên tại chỗ. Nó còn nói:

- Răng em sún hết làm sao cắn được?

Phần bị Lợi sút nện tới tấp mày mặt, phần thấy Tiểu Li trở chứng, tôi giận muốn nổ đom đóm mắt. Tôi quay mặt về phía Tiểu Li tính chửi nó một câu thật nặng, nhưng tôi chưa kịp mở miệng đã bị Lợi sút giáng một quả trúng quai hàm, đau thấu trời xanh.

Tôi giật mình rên lên một tiếng và mở choàng mắt ra. Phải mất một lúc lâu tôi mới nhận ra mình đang nằm trên giường và tất cả hình ảnh vừa rồi chỉ là một giấc mơ. Nghe đau đau nơi quai hàm, tôi đưa tay sờ và phát hiện ra một viên bi đang nằm cắn dưới má tôi. Có lẽ đó là viên bi hồi chiều tôi bỏ quên trong túi áo, khi tôi nằm ngủ quay qua quay lại, nó len lén lăn ra.

Thoát khỏi trận đòn của Lợi sút, tôi nhẹ nhõm cả người. Nhưng khi sự mừng rỡ vì “thoát nạn” qua đi, tôi cảm thấy một nỗi buồn khó tả xâm chiếm lấy tôi. Thế là Tiểu Li không về. Nó đã đi luôn, bỏ tôi lại một mình. Ủ, nếu Tiểu Li về thật, không bao giờ nó để cho Lợi sút “làm chả” tôi, nó sẽ xông vào trợ chiến, không cần tôi giục, và hai đứa tôi sẽ cõng lên người Lợi sút như cõng ngựa. Hết như ngày nào.

Nhưng Tiểu Li sẽ không bao giờ quay trở lại nữa. Đó là sự thật buồn bã nhất mà tôi được biết từ trước đến nay. Nó chẳng thêm ở cạnh tôi trong những trận đánh nhau sắp tới. Nó mặc tôi chiến đấu đơn độc giữa... cuộc đời. Nó chẳng thêm cho tôi chầm chung lọ mực. Nó chẳng thêm giữ dế giùm tôi trong những giờ chơi. Nó chẳng thêm ôm cho tôi... chép bài giùm nó. Và nhất là tôi sẽ chẳng có ai để cùng đợi mùa hè.

Trong rất nhiều ngày, tôi vẫn không tin Tiểu Li đã ra đi mà không kịp đợi cây phượng trước sân trường trở hoa và không kịp chờ những ngọn tóc ngày nào dài xuống trán! Và trong nỗi trống vắng mênh mông đó, tôi thường băng khuâng tự hỏi không biết đến bao giờ tôi mới gặp lại Tiểu Li.

- o O o -

Tụi con gái trên trái đất này (trên trái đất khác thì tôi không biết!) hình như đều được đúc ra từ một khuôn. Có một cái thói, không hiểu là thói tốt hay thói xấu, gần như đứa con gái nào cũng “mắc phải”. Đó là sau khi chuyển từ giai đoạn “thăm dò bí mật” qua giai đoạn “thừa nhận hợp pháp” bao giờ đứa con gái cũng hỏi đứa con trai một câu theo đúng... sách vở:

- Trước khi quen tôi, anh đã quen mấy người rồi?

Chẳng hiểu tụi con gái hỏi câu đó để làm gì. Bởi trong những trường hợp “gay cấn” như thế này, tụi con trai không đứa nào dại gì nói thật. Đứa nào cũng ra vẻ ngây thơ vô tội để chứng tỏ mình là người có “lý lịch trong sạch” nhất thế giới.

Việt An cũng hỏi tôi một câu đúng y như vậy.

Tôi mỉm cười, tự hào:

- Không có ai cả!

Riêng với tôi, điều đó hoàn toàn đúng sự thật.

- Xạo.

- Thật.

Việt An nheo mắt:

- Thật trăm phần trăm chứ?

Tôi quả quyết:

- Trăm phần trăm!

Không hiểu sao lúc đó tôi bỗng nhớ tới Tiểu Li. Và ngập ngừng sửa lại:

- Chín mươi chín phần trăm thôi!

Việt An trố mắt:

- Còn một phần trăm nữa đi đâu?

Tôi cắn môi:

- Một phần trăm kia nó là thế này! Hồi đó tôi có quen với một cô bạn...

Việt An “hứ” một tiếng:

- Vậy mà khi này dám bảo là không có ai!

Tôi cười:

- Lúc này tôi quên. Bởi đây là cô bạn hồi nhỏ, hồi tôi còn học cấp một. Hai đứa chơi với nhau rất thân, thân ghê lắm, mặc dù cô bạn nhỏ chỉ học chung với tôi chưa đầy một năm, rồi sau đó theo ba mẹ dời đi nơi khác, đi mất biệt đến tận bây giờ. Cô bạn của tôi tên Tiểu Li...

Cứ mỗi lần nhớ đến Tiểu Li, tôi như chìm vào một lớp khói sương lãng đãng giữa mộng và thực, giữa nhớ và quên, giữa ký ức và tưởng tượng và trong mớ hỗn độn mơ hồ đó bao giờ cũng hiện lên lung linh những sắc màu, những cảnh vật của một tuổi thơ đông đầy kỷ niệm, một tuổi thơ đã ra đi và không ngừng quay trở lại. Vì vậy đối với tôi, Tiểu Li vừa xa vời như những câu chuyện cổ lại vừa gần kề như những sớm mai. Chính trong trạng thái mơ màng êm dịu đó, tôi chậm rãi kể cho Việt An nghe về Tiểu Li.

Đang say sưa kể, tôi bất chợt nhìn lên và lập tức im bặt. Mặt Việt An tái xanh và đầu đó trong khóe mắt lấp lánh những giọt lệ chực trào ra.

Trong một thoáng, tôi bỗng hiểu ra và cảm thấy ân hận về sự lỗi bịch của mình. “Nhà danh ngôn” Hải gầy đã từng dặn tôi không bao giờ được “ca tụng” trước mặt một người con gái về một người con gái khác, dù nó là “người trong cũi nhớ”. Vậy mà tôi quên bém đi mất, tôi cứ mãi hào hứng bốc phét về Tiểu Li. Như vậy khác nào tôi gián tiếp “nhận chìm” Việt An xuống tận... bùn đen!

Sau một thoáng bối rối, tôi áp ứng:

- Tôi... xin lỗi...

Việt An không nói gì khiến tôi càng thêm hoảng. Tôi lúng túng giải thích:

- Đó là chuyện hồi nhỏ. Hồi nhỏ xú.

Việt An vẫn im lặng. Tôi chép miệng, hỏi:

- Việt An giận tôi hả?

Nó nhìn tôi bằng đôi mắt ướt:

- Ừ.

Tôi gãi đầu:

- Có gì đâu mà giận?

Việt An không trả lời. Nó nhìn tôi chăm chăm và đột nhiên mỉm cười, một nụ cười kỳ lạ khiến tôi bần thần.

- Sao Việt An lại cười? - Tôi hỏi.

Việt An chớp mắt:

- Tôi cười vì không ngờ anh lại nhớ kỹ những chuyện hồi nhỏ đến như vậy.

Câu nói của Việt An hết như lời trách móc. Tôi cười gượng:

- Nhưng đây chỉ là chuyện hồi nhỏ thôi!

Nét mặt Việt An trở nên khó hiểu và dường như có một sự dao động nào đó vừa thoáng qua, rất khó đoán định. Tôi nhìn vào mắt Việt An và ngạc nhiên nhìn thấy những giọt nắng chiều đang nhảy múa trong đó. Những giọt nắng lung linh và không ngừng đổi màu khiến đôi mắt của nó đột nhiên rực rỡ và kỳ dị.

Đôi mắt đó nhìn tôi, giục:

- Anh kể tiếp về Tiểu Li đi!

Tôi liếm môi:

- Thôi, tôi không kể nữa đâu!

Việt An nói khẽ, giọng nó tự nhiên trở nên xa vắng như vọng lại từ một cõi xa xăm nào:

- Anh cứ kể tiếp đi! Khi này anh chưa kể về trận đánh nhau trong đó anh đã đẩy Tiểu Li ngã đập đầu vào cạnh bàn và kể từ lúc đó một vết sẹo đã xuất hiện trên trán cô bạn nhỏ của anh.

Giọng nói của Việt An nhẹ như gió thoảng nhưng tôi nghe như sét nổ bên tai. Trong một thoáng, tôi lảng người đi và cảm thấy thời gian như ngừng lại, những tia nắng thôi nhảy múa, những làn gió thôi đuổi bắt nhau trên những tầng cây và dây rắng đỏ phía chân trời thôi bốc cháy, chúng như lịm đi, nhạt dần và bỗng chốc ngã sang màu tím thẫm, lặng lẽ và huyền hoặc như một bước thủy họa giấu đằng sau nó những điều không thể giải bày.

Phải một lúc lâu, tôi mới thoát ra khỏi nỗi sững sờ tê dại. Nhưng hàng trăm những cảm giác khác nhau lại tràn ngập và xô đẩy trong người khiến tôi mở miệng một cách khó khăn:

- Chẳng lẽ... Việt An là...

Tôi chỉ thốt được vài tiếng rồi lại im bật. Một niềm vui rộng lớn và cùng với nó, một nỗi bồn chồn ngổn ngang cũng xâm chiếm lấy tôi và nén chặt tôi dưới tâm trạng hoang mang thẳng thốt.

Việt An như hiểu tâm trạng của tôi. Nó thở dài:

- Anh chẳng nhớ gì hết! Hồi đi học tôi vẫn tên là Việt An nhưng gia đình, bạn bè và ngay cả cô giáo đều gọi tôi là Tiểu Li. Đó là tên hồi nhỏ của tôi. Cả anh nữa, anh cũng gọi tôi bằng cái tên thời thơ ấu...

Vâng, cả tôi nữa... và tôi bắt đầu mang máng nhớ ra, giữa màn khói sương hư ảo, dường như hồi đó Tiểu Li quả có một tên gọi khác, nhưng đó là tên gì thì tôi không tài nào nhớ nổi. Phải chăng tên đó là Việt An? Lẽ nào cuộc sống lại có những bất ngờ kỳ diệu như vậy? Hèn gì hồi đầu năm, vừa nghe thấy tên Việt An tôi đã cảm thấy một cái gì đó gần gũi, thân thiết vô cùng mà không tự cắt nghĩa được. Vậy mà suốt thời gian dài chúng tôi đã không nhận ra nhau. Có lẽ trong mười năm qua, hai đứa tôi đã thay đổi đi nhiều. Từ hai đứa bé suốt ngày chạy nhảy, nghịch ngợm, chúng tôi đã trở thành những “người lớn” nghiêm trang ra phết! Những “trò chơi” quen thuộc ngày xưa như “cho kẹo” hoặc “chép bài giùm” quả có lặp lại nhưng hoàn toàn vô ý thức và ở một dạng khác, trong một hoàn cảnh cũng khác hẳn. Thay vì ở thế “thượng phong” như ngày xưa, bây giờ tôi trở thành kẻ bị bắt nạt. Phải chăng con gái càng lớn càng khôn, còn con trai càng lớn càng ngu?

Tôi nhìn Việt An bằng ánh mắt trù mến và bất giác mỉm cười.

- Anh cười gì vậy? - Việt An thắc mắc.

Tôi nói tránh:

- Tôi đang nhớ đến hàm răng sún ngày xưa...

Việt An “hứ” một tiếng:

- Bộ hết chuyện nhớ rồi sao mà anh lại nhớ đến...

Đang nói, Việt An bỗng ngừng lại và vùng vằng quay lưng về phía tôi, những vạt tóc bay lên và dạt về một phía.

Một cơn gió lướt qua mang theo những cánh hoa dại và rắc lên mái tóc óng mượt của Việt An những chấm vàng li ti khiến một vài cánh bướm cứ ngẩn ngơ lui tới chấp chờn.

Tôi cũng ngẩn ngơ như cánh bướm kia, nhưng khác với chúng, tôi không bay lượn chung quanh Việt An mà lặng lẽ và hồi hộp đi vòng tới trước mặt nó, hết như ngày xưa, trong lần gặp gỡ đầu tiên tôi đã phải đi vòng tới trước mặt Tiểu Li, đã phải bỏ công đào một đường hầm xuyên qua đồng cát để cầm lấy tay nó.

Bây giờ, tôi chẳng cần tới đồng cát nữa. Tôi nhẹ nhàng cầm tay Việt An - lần đầu tiên tôi cầm tay nó - và xúc động nói:

- Tôi cũng nhớ cả đến...

Việt An thật thông minh (đúng là càng lớn nó càng khôn!). Tôi chưa kịp nói dứt câu, nó đã nhẹ nhàng vén tóc lên và tôi sững sờ nhận ra trên vầng trán đáng yêu kia cái vết sẹo quen thuộc thuở nào, quen thuộc đến nỗi vừa nhìn thấy tôi đã nhận ra nó ngay. Đã mười năm qua, nó vẫn thế, không đậm hơn, không nhạt đi, vẫn là một vết thâm nhờ nhờ nằm lặng lẽ và bình yên sau mái tóc, cái mái tóc ngày xưa Tiểu Li vẫn mong ngóng từng ngày.

Tôi thần thờ chạm tay vào vết sẹo trên trán Việt An và cảm thấy bàng hoàng như chạm vào kỷ niệm, cứ sợ nó tan đi như một giấc mơ.

Và tôi bồi hồi nói, âu yếm, thì thầm, với Việt An và với cả chính tôi:

- Chào Tiểu Li, cô bạn nhỏ!

HẾT Kết Thúc (END)

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/co-gai-den-tu-hom-qua>